

WASUN
DS 531
D 642 +

ĐÔI



CHIẾN SĨ TRỊ THIÊN

ĐỜI

SỐ 135 - NĂM THỨ BA - GIÁ 70đ

TUẦN LỄ TỪ 8-6-72 ĐẾN 15-6-72

ĐẶC BIỆT: CHIẾN SĨ TRỊ THIÊN

● BÍ ẨN CỦA CHIẾN TRƯỜNG

TRỊ THIÊN: người xẻ thịt ●

NGƯỜI LÍNH TRONG MẶT

TRẦN QUẢNG TRỊ: đoà kế

tướng, đại lãnh ● TRỊ THIÊN

ĐẤT VINH QUANG CHO NGƯỜI:

phanhật nam.

CHÁNH TRỊ:

● KẾT QUẢ CỦA HỘI NGHỊ

TỐT HỈNH NGA MỸ: lý đại

nguyên ● VIỆT NAM SAU

CUỘC CHIẾN 1972: phú quân ●

NGÀY CHIẾN TRANH VIỆT

PHÁP BÙNG NỔ: HỒ CHÍ MINH

VỚI KẾ HOẠCH NAVARRE ●

CỤ ĐỐI THỦ CỦA TƯỚNG

GIÁP: TƯỚNG SALAN GIẢI

THÍCH BẰNG CÁCH NÀO...:

anh hiền.

VĂN NGHỆ:

● CÂU CHUYỆN KHÔNG TÊN:

lời điều ● PHIÊU: tề đề ●

THÂM KỊCH CỦA CHÚNG TA:

cạc sĩ ● GIỮA NHỮNG NGƯỜI

ĐÃ CHẾT: hoinghàithủy.

CÁC MỤC THƯỜNG XUYÊN:

● NÓI VỚI ĐẦU GỐI ● SINH

TỬ PHÙ ● TRANG THƠ ●

ĐỜI MUÔN MẶT ● THỜI SỰ

THẾ GIỚI ● THỜI SỰ TRONG

NƯỚC ● ĐIỆN ẢNH ● NHIẾP

ẢNH ● S. HOẠT NGHỆ THUẬT

Chủ nhiệm:

Bà TRẦN THỊ ANH MINH

Chủ trương biên tập

CHU TỬ

Tòa soạn 143-145 Cống Quỳnh S.G.

Đ.T. 22.323

(Phát hành mỗi sáng thứ năm)

Hãy tăng lương cho lính tác chiến để cứu nguy Kinh tế Quốc gia

Mặt trận quân sự trong những ngày qua đã làm lu mờ mặt trận Kinh tế. Nhưng mặt trận Kinh tế đang có những đe dọa trầm trọng. Không thể bỏ qua.

Một tình trạng chung hiện nay là hàng hóa ế ẩm. Các loại hàng nhập cảng bị ế ẩm, đến những hàng sản xuất trong nước cũng ế ẩm.

Các triệu chứng đã cho ta thấy rõ. Các nhà sản xuất sữa trong nước đã xin bộ Kinh tế giải tỏa bãi bỏ lệnh cấm bán cà phê sữa; vì sữa sản xuất bị ế ẩm. Các nhà nhập cảng phân bón ứ đọng hàng hóa không bán được đã phải thế chấp các kho hàng để vay tiền Ngân hàng quốc gia với lãi rất nhẹ 10 phần trăm. Hầu hết các công ty được phẩm đã giảm bớt hoạt động một phần hai, có công ty được phẩm đã giảm bớt 3 phần tư hoạt động, mỗi tháng chỉ làm việc trong một tuần.

Một số hàng hóa đã xuống giá, như vải nhập cảng, đồ ti vi, máy lạnh, trái cây... Nhưng tình trạng hạ giá đó không phải là do hàng hóa gia tăng quá đáng mà lại do khách tiêu thụ giảm xuống quá đáng.

Nguyên nhân chính là mĩ lực của dân chúng xuống thấp.

Gần 700 ngàn đồng bào tỵ nạn hiện nay là 700 ngàn người tiêu thụ đang tiết giảm tối đa hay không còn tiêu thụ.

Những đồng bào ở nơi an ninh cũng lo sợ bắt trộm, có khuynh hướng giữ tiền mặt để phòng phải di tản. Những đồng bào ở nơi bất an thì vì giao thông khó khăn nên không tiêu thụ nhiều như trước.

Trong khi đó thì các nhà buôn lo sợ bắt trộm của chiến tranh đã tìm cách bán tống bán tháo các kho hàng dự trữ.

Tình trạng này có thể xảy ra như hiện tượng nổ giầy chuyên; kh ến cho các hoạt động sản xuất, thương mại, từ công kỹ nghệ tới canh nông đều bị đình trệ. Tình trạng đình trệ này còn kéo dài vài tháng nữa thì nguy hiểm cho nền kinh tế quốc gia.

Các nhà nhập cảng không thể gửi hàng thế chấp cho ngân hàng quốc gia để vay lãi mãi được. Các nhà sản xuất cũng không thể giảm bớt công nhân hay giảm bớt hoạt động của công nhân mãi được. Số công nhân bị bớt việc sẽ làm cho mĩ lực xuống thấp hơn. Các hoạt động kinh tế l kéo nhau xuống thấp mãi thì làm sao chánh phủ thu được thuế, trong đó có thuế gián thu 21 tỷ 980 triệu, quan thuế 50 tỷ, thuế công quản 18 tỷ 75 triệu.

Vì vậy chánh phủ cần phải có những biện pháp mạnh mẽ để đối phó với tình trạng l ần tương về kinh tế hiện nay.

Những biện pháp đó không thể bóp nghẹt làm khó khăn cho các hoạt động kinh tế, làm nản lòng các giới kinh doanh khiến cho tình trạng đình trệ lại đình trệ hơn.

Ngược lại các biện pháp đó có tính cách thúc đẩy các hoạt động Kinh tế, bơm một luồng sinh khí vào thị trường. Đó là tìm cách gia tăng mĩ lực của một số lớn dân chúng và tạo thêm lợi tức cho họ.

(Xem tiếp trang 10)



KHA TRẦN ÁC

Đưa chàng lòng giăng đặc buồn

Các hãng thông tấn loan tin buổi tiễn đưa TT Nixon đã được tổ chức long trọng với hơn một ngàn quan khách tại phòng St George huy hoàng trong điện Cẩm Linh. Trên các bàn ăn chiều dài nối nhau tới 500 thước, các món bài vị sơn hào, trái cây tràn ngập đến nỗi một nhân viên phái đoàn Mỹ phải suýt xoa: «Tôi chưa bao giờ từng thấy nhiều thức ăn như vậy, trong một phòng, ngay cả ở Bạch Cung».

Nguồn tin chính thức của Mỹ loan báo TT Nixon đã tặng tổng bí thư Nga Brezhnev một xe hơi Cadillac kiểu mới nhất, Ông Brezhnev là một nhà sưu tập xe hơi. Chính ông lái lấy chiếc Rolls Royce và còn một số xe hơi quý giá trong đó có chiếc Citroen Maserati do TT. Pompidou tặng.

Nguồn tin kể trên còn thiếu sót. Tiến sĩ Kissinger hiện có mặt ở Saigon đã gặp Đầu Gối và kể chuyện rằng, khi các lãnh tụ Nga lên máy bay tiễn biệt Nixon, Brezhnev quá xúc động, đã vừa khóc vừa ngâm mấy câu thơ trong Chính phụ Ngâm như sau:

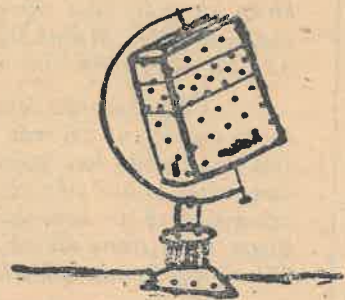
Đưa chàng lòng giăng đặc buồn
Bộ khôn bằng ngựa, thủy khôn bằng thuyền
Nước có chảy lòng phiền chẳng rửa,
Cỏ có thơm dạ nhớ chẳng khuây
Nhủ rồi tay lại cầm tay
Bước đi một bước giây giây lại dừng.

Tiến chân chàng bước lên đường
Liều dương biết thiếp đoạn trường
này chàng

Tiếng địch thổi xa chừng đồng vọng
Hàng cờ bay trống gióng phất phơ

Đầu chàng theo lớp mây đưa
Thiếp nhìn rặng núi ngàn ngơ nỗi nhà

Tôi đây cần mở một cái đầu ngoặc về sự hiện diện của Kissinger tại Việt Nam. Các bạn có thể đoán Kissinger vì hành sang VN để làm gì không? Để học tiếng Việt.



Kissinger là người chủ trương muốn thương thuyết với BV, thì phải học tiếng Việt. Kissinger không muốn thương thuyết qua trung gian của người thông ngôn. Sự tình cờ khiến báo Đới số trước đây đã đăng hình Kissinger trên bìa khiến họ Kít khoái lắm tìm đến Đầu Gối nhờ dạy tiếng Việt. Vớ được món bở, Đầu Gối đòi tiền thù lao thật nặng và nói với Kissinger:

— Muốn thấu triệt tiếng Việt trước hết tôi sẽ dạy ông học chữ bằng tiếng Việt. «Đầu mẹ nó» những danh từ chữ của Việt Nam thì phong phú. Một người dân bà Bắc mất một con gà có thể chửi suốt ngày này sang ngày khác, chửi cả sách, có văn, có điện v.v... Ngay một người dân bà Bắc chửi mãi ga mà ông hiểu nổi thì tức là ông đã thông thạo tiếng Việt.

Kissinger thấy được học chữ OK liền. Thế là Đầu Gối trở thành sư phụ của Kissinger. Kissinger là người cực kỳ thông minh chỉ sau 40 giờ học cấp tốc đã nói tiếng Việt rất thạo, đã đọc truyện Kiều, Chính phụ Ngâm v.v. và ăn mìn tôm, rau muống như bất cứ người dân Bắc cơ chính cống nào.

Kissinger tiết lộ nhiều bí mật cho Đầu Gối biết về cuộc mật đầu Na Mỹ liên quan đến vấn đề VN. Kissinger quả quyết với Đầu Gối rằng từ nay đến tháng tám là cùng sẽ ngưng chiến ở VN, Đầu Gối loan tin này để những bạn thuộc tuổi đôn quân từ 39 đến 43 hoặc các em 17 tuổi yên chí lớn. Các bạn không phải lo đứt lốt, khỏi phải làm giấy tờ giả mạo v.v... các bạn sẽ chưa kịp ra mặt trận thì ngưng chiến đã thực hiện.

Qua 40 giờ dạy Kissinger học Đầu Gối thấy Kissinger giống Vi Tiểu Bảo ở điểm Kissinger gặp Đầu Gối là văng tục bằng tiếng Việt: «Con bà nó» và Kissinger làm gì cũng thành công như Vi Tiểu Bảo.

Độc thông điệp trên Tivi Nga Nixon đã tỏ ra là tay số là kèn khi Nixon mời các nhà lãnh đạo Nga Xô hợp tác với Mỹ để xây dựng một thế giới mới trong đó các dân tộc sẽ được giải phóng khỏi sự sợ hãi chiến tranh và nghèo đói, sự sợ hãi các nhà lãnh đạo của họ. Ở các nước Cộng Sản, các nhà lãnh đạo sợ dĩ nắm được dân là vì dân sợ hãi các nhà lãnh đạo vậy mà Nixon đòi giải phóng người dân khỏi sự sợ hãi các nhà lãnh đạo tại khác gì Nixon chửi cha các nhà lãnh đạo Cộng Sản.

Đầu Gối đã sống với Cộng Sản có thể quả quyết với các bạn là từ cổ chí kim, chưa có chính thể nào người dân sợ hãi các nhà lãnh đạo, bằng chính thể Cộng sản. Sự đáng ra máu, sự đến mức độ không dám tâm sự cả với vợ, con, bè bạn.

Kể ra thì dưới bất cứ chính thể nào, người dân cũng sợ hãi người lãnh đạo của họ, coi họ như sài lang, hồ báo, nhưng dưới chính thể tư bản, người dân sợ người lãnh đạo 1 phần thì dưới chính thể cộng sản, người dân sợ gấp 100 lần. Chẳng hạn ở miền Nam này, một đôi khi chúng ta còn lăm rợn với ông Thiệu, còn ở miền Bắc, thì bố bảo cũng chả ai dám rợn với Trường Chinh, Lê Duẩn, Võ nguyên Giáp.



NGŨ TỬ TƯ

CHUYỆN ĐỜI

Xếp bút nghiên theo việc đao cung

Loạn thế độc thư,
bình thời luyện võ
CỎ THƯ

Trong Chính Phụ Ngâm của ta có câu «Xếp bút nghiên theo việc đao cung...» diễn tả hào khí của những người học trò khi đất nước có chiến tranh. Xếp bút nghiên lấy đi từ chuyện Ban Siêu, một danh tướng đời Đông Hán bên Trung Hoa.

Thành ngữ của chuyện này là «Đầu bút tông hung», nghĩa đen là «vứt bút đi lính».

Đời Đông Hán, ở địa phận tỉnh Hà Nam bây giờ có một chàng thư sinh về sau trở thành một danh tướng, lập nhiều đại công ở vùng Tây Vực, tức những tỉnh thuộc Tân Cương hiện nay, và được phong tước Hầu. Chàng thư sinh ấy tên là Ban Siêu.

Ban Siêu là em của Ban Cố, một học giả đời Hán, tác giả tập Hán Thư. Từ nhỏ Ban Siêu đã chăm đọc sách, lòng ôm chí lớn nhưng cha mất sớm. Siêu phải sống nhờ anh là Ban Cố tuy làm quan trong triều nhưng chỉ là quan văn. Lại còn mẹ già phải phụng dưỡng. Gia đình thanh bần, Ban Siêu cần mẫn làm đủ thứ việc vặt trong nhà mà không hề thờ ơ.

Đời Hán Minh Đế, niên hiệu Vĩnh Bình năm thứ năm, Ban Cố được vua gọi về kinh đô Lạc Dương giữ chức Hiệu Thư Lang chuyên hiệu chỉnh những sách vở để xếp vào kho của nhà vua. Ban Siêu cũng theo anh và mẹ về Lạc

Dương. Chàng giúp anh làm công việc biên soạn sách vở và viết đơn mệnh cho dân chúng để kiểm tra thêm duy trì sinh hoạt. Việc viết lách ngày xưa rất khổ cực quanh năm suốt tháng chỉ mài miệt trên bàn cùng với bút nghiên. Ban Siêu cảm thấy buồn nản chịu không nổi. Một hôm đang ngồi viết Ban Siêu bỗng đứng quăng bút đi và than:

— Đại trượng phu sống ở đời, nên học Giời Tử, lập đại công nơi đất lạ để được phong hầu, có lý đầu lại suốt đời chui rúc trong xó nhà, bận rộn cùng nghiên bút...

Từ đó, Ban Siêu bỏ văn theo võ, trở thành một vị tướng quân. Minh Đế cử ông sang Tây Vực cầm quân đánh dẹp Hung nô. Ông ở Tây Vực tới 30 năm liền, khắc phục nhiều gian nan, xử dụng trí tuệ và dũng cảm làm cho 50 giống dân ở Tây Vực phải thần phục và triều cống nhà Hán. Về sau ông được phong làm Định Viễn Hầu.

Giới Tử được Ban Siêu nhắc đến là Bắc Giời Tử, cũng là một danh tướng nhà Hán. Chính phụ Ngâm cũng nhắc đến Giới Tử: «Sơn Lâu Lan rằng theo Giới Tử. Tôi Man Khê bàn chuyện Phục Ba...» Phục Ba là Mã Viện, người đã đem quân nhà Hán viễn chinh phía Nam, tới miền Bắc nước ta và tục truyền có dựng một cây trụ đồng ở đó.



TRỊ THIÊN, ĐẤT VINH QUANG CHO NGƯỜI

Nếu được hành quân tái chiến n Quảng trị tôi sẽ cũng một con heo. Một người lính SĐ 1 đã nói như thế. Không phải câu nói chơi phút bốc đồng nhưng là tình cảm mãnh liệt tha thiết được diễn đạt bằng một ngôn ngữ giản dị, chơn chất... Giữa đất và người không còn biên giới, người lính không nhìn các địa danh: Cam Lộ, Hương Hóa, Trị Bưu, Phong Điền, An Lão như những mục tiêu quân sự, chốn không hồn mà nhiệm vụ bắt buộc phải đi đến trong một thời gian và sau đó đợi chờ từng ngày qua đi trôi đi trong đứng đưng lạnh nhạt. Đất và

người gần bó không giải thích được bằng lý luận, chỉ cảm thấy bàng bạc mơ hồ chứng nghiệm bởi một trực giác ngây ngất... Và không riêng cho người lính sinh trưởng vùng Thừa Thiên Quảng Trị những ngời khác, những sĩ quan, trung sĩ, binh nhì sinh trưởng ở Bắc, ở Nam. Thuộc các đơn vị tổng trừ bị, hành quân tăng phái đến, bước chân đến vùng địa đầu đất nước. Lòng bỗng nhiên chùng xuống trong xúc động lạ lùng... Nhiệm vụ hành quân không được nhìn thuần túy như một công tác quân sự có tính cách bắt buộc, hành quân vùng Thừa

Thiên Quảng Trị âm vang mệnh mông tính chất của việc chinh chiến đấu tranh giữ đất, giữ nước, đấu tranh cho một lẽ sống còn. Trận đấu quyết tử giữa những lựa chọn đối nghịch, sống chết, tự do, nô lệ... Chiến đấu ở miền giới tuyến hào hùng như bước chân qua một bờ lịch sử. Tương lai dân tộc được quyết định qua vùng đất này.

Đây không phải là một cảm xúc quá độ được bơm thêm cường lực để làm dáng trong văn chương nhưng đã đi lính, đội nón sắt, mặc áo giáp, nhảy trực thăng xuống Khe Sanh, đổ quân trên các mồm Động Thông, Động Giò, đã di chuyển theo giòng Tam Giang qua Túy Vân lúc sương còn mờ trên Đầm Thủy Tú hay ngược phía Bắc để đi vào vùng Phong Điền, Đại Lộc. Phá giăng giăng mưa bụi, trắng non rọi ánh sáng bạc thếch, ánh sáng chết trên mặt nước lặn tàn sóng nhỏ, thôn xóm xa vắng trong bóng tối, nghe trong lòng cơn ào ạt xúc cảm thấy rộn rã từng hạt rung động trên làn da — Bất linh thiêng, huyền bí bao trùm vây bọc, con người trong đó thấy tan biến, hòa hợp vào cùng từng ngọn cỏ, cơn gió, người thấy đau đau rõ ràng như buốt như vach xanh của sông Bến Hải vach đường độc địa trên bờ cát thềm thang — Đất và người cùng đau với vết thương quê hương.

Cảm giác trên đã thành hình, đã gây nên phản ứng sinh lý làm rụng sợi lông tay cầm xúc nhưng có thể không được phân tích, không được rọi nhìn, định lượng... Người lính «thấy» rằng buộc, thấy mơ hồ, lảng đãng nhưng chắc chắn, cần thiết như không khí hít vào trong mỗi cử động....

Trị Thiên, ngoài đất còn có người; người Huế, người Quảng Trị người ăn cơm ghé sắn, người uống nước «chè nấu bằng lá ổi, người gọi lính Lăng sanh Cộng hòa ơi)... Những người đã mừng rỡ đến ngất xỉu sau 15 ngày dưới hầm sâu, nhìn đối nhện khát, đại tiện tiểu tiện và ngủ trên cùng chiếc chiếu, trong mùa xuân Mậu Thân khi nghe ngoài đường phố tiếng lách cạ ch của súng ống đập vào đầu, khi người lính di chuyển. Lính Cộng Hòa tới 1 Người dân hé cửa nhìn : Trên đường phố vắng hai hàng lính đi song song ở lề đường. Đội hình, phục vụ của Biệt động Quân hay TQLC... Lính CH bà còn ời ! Sống rồi bà con ời ! ! Ông già, người trẻ, con chừc, cảnh sát mở toang cửa ao ra đường... Mừng quá mấy anh ời, mừng quá ! ! Mấy anh ở đây luôn ha ?? Mấy anh đóng ở nhà tôi nghe ?? Mấy anh ăn gì ? uống nước không ?? Những người lính từ miền Nam ra bị vây kín bởi một nồng nhiệt bốc lửa. Họ là điều sống cho thành phố Huế đã đèn đầy hấp hối và tuyệt vọng. Còn vinh quang đẹp đẽ nào cho bằng tiếng kêu mừng rỡ của người dân Huế trong mùa xuân đỏ lửa khi được sống gần đến những người lính xa lạ phong trần.

Vòng hoa rực rỡ nhất cho người cứu rỗi. Thương để thi ở xa, tai ương trùng trùng vây khốn — Anh lính Cộng hòa như cây đa vững chãi che đỡ giữa trời mưa bão... Người Huế đã đối với lính như thế. Người Quảng Trị cũng đã rung rung nước mắt, 64

PHAN NHẬT NAM

chiếc bánh tét cuối cùng vừa hạ trên bàn thờ xuống, họ đi bộ từ Mai Lĩnh, Trị Bưu hàng hàng dầy đặc cả đường phố trong ngày mồng 5 Tết Mậu Thân. họ đến thôn Hạnh Hoa nơi Tiền Đoàn 9 Nhảy Dù đóng, người dân vào từng lều đóng quân, ngồi xuống bên cạnh người lính:

— «En» (anh) lấy cái bánh ú với «thần» (lọ) đưa món gì để an cho tôi vui, en còn phải vào Huế đánh nhau trong đó nữa... Nhờ mấy en mà bà con Quảng Trị ời khôn cần chi cả...

Ồi toàn sung sướng rực rỡ, còn vinh quang đẹp đẽ nồng nàn vào cho bằng lời nói trên. Người lính đã nhận được lời khen ngợi vượt qua hẳn tất cả những khen thưởng, thứ quà tặng nóng hổi quý giá gấp ngàn lần mọi huy chương... nóng như giọt nước mắt rơi từ vành mi đỏ chạch nhân nhéo xuống bàn tay đen sần sùi của người lính...

— Các en đi bình yên nghe... Lạy Chúa Ba Ngó ban bằng an cho mấy en. Ông già lân thánh già cầu nguyện cho người lính tiền đoàn 9 khi tạm của của chiếc Hook từ từ đóng lại...

Đây là những sự kiện của mùa Xuân năm xưa bây giờ thàng thử ba của ngày Bạc quan mở cuộc đại tấn công vào miền Nam, Quảng Trị, Thừa Thiên hai thành phố đầu tiên hưng chịu tai ương tàn khốc của bom đạn và người dân của hai thành phố này lại thêm một lần tay bế con, lưng còng cha mẹ già xuôi theo đường số 1 dưới che chở độc nhất hay niềm tin cuối cùng — Người lính, Bộ đội Cộng Hòa ơi, cứu bà con, bộ đội Cộng hòa ơi ! Trên đoạn đường mầu Quảng Trị, Hải Lăng, Mỹ Chánh không phải một người, nhưng toàn khối dân bị thương nguy biến cũng gọi lên như thể một lần. Gọi khi hơi thở cuối, mồm ha hốc, mắt trợn trừng, gọi khi máu chảy, khi nằm xuống tan vỡ, tay lẫn trên chuôi thánh giá, nham nghiền nát trên đầu, chung quanh đại pháo Bắc quân nổ lên hồi, nổ liên hồi, nổ tàn ác... đạn đỏ không bỏ sót một phần đất, không quên một thân người... Bộ đội Cộng hòa ơi ! Người dân lại một lần kêu to lên như thế. Vinh quang biết mấy cho người lính Việt Nam. Lính Trị Thiên Tiền đoàn 2 TQLC đơn vị lừng danh của binh chủng này đã nhận biết bao nhiêu khen thưởng được tuyên dương công trạng trước quân đội bao nhiêu lần. Đại đội trưởng tao thắng nào cũng Đại úy thực thụ, đệ ngũ Đảng Bảo Quốc Huân

(xem tiếp trang 51)



Người lính trong mặt trận Quảng trị

Mặt trận Trị Thiên là nơi quân CSBV mở đầu trận tấn công xâm lăng năm 1972, là nơi quân dân ta chịu áp lực của địch nặng nề nhất. Sự còn mất của Trị Thiên ảnh hưởng đến sự sống còn của cả miền Nam của chúng ta. Do đó, quân dân VN toàn quốc đều hướng về mặt trận này, hy vọng và hồi hộp từng ngày với những tin chiến sự.

Ở mặt trận Trị Thiên, chúng ta chịu đựng sự thất bại lúc đầu của một số đơn vị thuộc Sư Đoàn 3 BB, nhưng chúng ta chiến thắng với những thành tích của các đơn vị Thủy Quân Lục Chiến, Biệt Động Quân, Pháo Binh, Thiết Giáp. Chúng ta đi tấn công căn cứ Bastogne nhưng đã chiếm lại không mấy khó khăn. Tuy chưa chiếm lại thị trấn Q. Trị nhưng TQLC của ta vẫn có thể vào thị trấn này lúc nào thấy cần.

Trong mặt trận quyết định Trị Thiên tất nhiên ta phải có những chiến thắng và chiến bại. Một quan đội thiện chiến nhất cũng có lúc chịu đựng thiệt hại nặng nề. Thắng bại là chuyện thường trên mặt trận. Sư Đoàn 3 BB ở Quảng Trị bị thiệt hại nhiều nhưng chưa phải là tan vỡ. Chúng ta hy vọng Sư Đoàn 3 BB sẽ đứng dậy và kinh nghiệm một lần ngã xuống sẽ làm cho đơn vị này lớn mạnh hơn.

Những trận địa pháo oai hùng và bi thảm

Khi Đông Hà còn là lần mức ranh giới cho cả hai bên, chúng tôi đã có mặt tại căn cứ pháo binh của Tiểu đoàn 33 pháo binh do Thiếu Tá Nguyễn Bảo Cường chỉ huy đặt tại Tân Vinh cách Đông Hà 3km. Đây là một tiểu đoàn pháo vu tú sư đoàn III Bộ Binh, đơn vị có những pháo thủ từng đánh cận chiến với một trung đoàn Bộ Binh Bắc Việt tại Cam Lộ. Ở đây không ngày nào là không có đạn trọng pháo của địch nổ ngay trên vị trí. Dưới nắng hè thiêu đốt da người, bụi đỏ mù mịt rồi những người lính pháo binh Tiểu đoàn 33 đã anh dũng chiến đấu như những thiên thần. Có rất nhiều đơn vị bạn cần sự yểm trợ của pháo binh có rất nhiều vị trí của địch cần phải tiêu diệt, những ngày đầu tiên có nhiều khẩu đội đã phải bắn tới 1500 quả đạn; rương hợp ở Trung đội của Thiếu úy Phạm Hậu thuộc pháo đội B/33. Bộ Binh của ta không thể nào riêng rẽ đối

đầu với chiến xa Bắc Việt. Ngày 09-04-1972 trong một trận đánh bằng chiến xa của cả hai bên dọc theo quốc lộ 9. Nằm trong hầm chỉ huy của Tiểu đoàn 33 pháo binh qua máy truyền tin tôi đã nghe tiếng liên sát viên và các cấp chỉ huy thiết giáp của ta reo mừng với các pháo thủ:

— «Yếu tố cũ xin tiếp tục bắn, rất nhiều chiến xa địch bốc cháy...

Ở một mặt trận khác nhau cũng dọc quốc lộ 9 giữa một tiểu đoàn BĐQ và một trung đoàn chính quy BV, BĐQ được sự yểm trợ hữu hiệu của pháo binh đã đè bẹp cộng quân xuống dưới chân đồi khi trở về lại Đông Hà một đại úy BĐQ bị thương ở vai đã ôm chầm lấy Đại úy Trần Văn Ngự «người đã yểm trợ pháo binh trận chiến» và khóc ngất trong chiến thắng.

Những trận địa pháo oai hùng đó chắc chắn không bao giờ phai

mở trong trí nhớ những người lính thiết kỵ và BĐQ. Nhưng chỉ sau đó vài ngày có lệnh từ trên ban ra là pháo binh hạn chế tác xạ vì thiếu đạn, mỗi một khẩu đội chỉ được bắn tối đa một ngày 30 quả. Các pháo thủ đều bắt đầu lo âu vì địch vẫn tấn công mạnh, trọng pháo của họ luôn luôn đổ mưa trên đầu. Đơn vị bạn đi ngoài xin yểm trợ chỉ được bắn nhỏ giọt chúi ầm trong mây. Thiếu úy Hậu đã nói với chúng tôi đây là những trận địa pháo bi thảm nhất trong lịch sử chiến tranh VN. Vị trí pháo binh của tiểu đoàn 33 lúc đó đã bị đạn 130ly cày nát và tôi đã nhìn thấy cái nguy cơ của những ngày tới.

Sư đoàn III Bộ Binh một đạo quân mới mẻ, vá vúi

Chắc chắn chúng ta không một ai có thể chối cãi được rằng Sư

Đoàn III Bộ Binh là một đơn vị mới mẻ nhất của Quân lực VNCH.

Sư Đoàn này được thành lập vội vàng theo nhịp độ rút quân nhanh chóng của Hoa Kỳ. Thành phần nòng cốt là Trung Đoàn II Bộ Binh được tách rời ra khỏi Sư Đoàn I thiện chiến. Phần lớn còn lại được gom nhặt từ thành phần Nhũ Hoa Quân và Địa phương Quân một lực lượng không thích ứng với mặt trận quy ước. Một số khác là Tân Binh Quân Dịch được gọi từ các Trung Tâm Huấn luyện tại sau ba tháng quân trường mà đa số là người miền Nam không quen thuộc được với khí hậu và chiến trường miền núi. Cộng thêm một số lớn đào binh và bắt phục tùng từ các nơi gởi về. Một yếu tố quan trọng khác là thành phần các cấp chỉ huy như Đại Đội và Trung đội một phần lớn được chuyển chuyển đến Sư Đoàn III như là một hình phạt kỷ luật của đơn vị cũ. Những lý do trên đây để cho chúng ta thấy rằng sư đoàn III Bộ Binh là một đạo quân mới mẻ và vúi không thể đương đầu với một mặt trận quy mô như mặt trận Quảng Trị. Khi chỉ định diện địa trách nhiệm một lãnh thổ đầu sôi lửa bỏng như tình địa đầu cho một đơn vị như Sư đoàn III, không hiểu đó là một điều sai lầm chiến thuật chiến lược hay cố ý? Sau này lịch sử sẽ cho chúng ta rõ.

Mỗi đơn vị một linh hồn

Trên thực tế sư đoàn 3 bị nạn từ ngày 1-5-1972. Lúc chuẩn tướng Giai leo lên chiếc Hook cùng đoàn cố vấn về Huế sau khi để lại khẩu lệnh: Rút khỏi Quảng Trị. Từ giờ phút đó Liên đoàn 5 BĐ tự động chỉ huy nương vào nhau mở đường xuôi về hướng Lương Đền, Mỹ Chánh. Các Lữ đoàn TQLC thì chặc chặc và có kế hoạch hơn, cũng tuân tự rút dần theo một hành lang có đủ an ninh bảo vệ cạnh sườn và cánh quân hậu tập... Chỉ riêng sư đoàn 3 cùng với lực thuộc dụng hánh quân như các chi đoàn chiến xa và các Tiểu đoàn Pháo những đơn vị này mới thật sự bị bỏ rơi.

Họ rút lui trong bất ngờ và kinh ngạc. Riêng trường hợp của ĐĐ3 không hẳn thế, ngày 1 tháng 5 chỉ

là một cái cớ, là chiếc móc để treo vào đó một thân áo đã mục nát. Ngày 1 tháng 5 của ĐĐ3 là đuôi của một luồng cuồng phong đã thổi Sư đoàn này đã lung lay từ trong lòng của mỗi người lính, mục nát từ mỗi Trung Sĩ, Chuẩn úy, đã suy sụp trên tờ sự vụ lệnh chuyển chuyển lớp sĩ quan trung cấp từ miền Nam đến Sư đoàn này chứa đầy hạt nhân chiến bại trong lòng của mỗi tế bào cấu tạo: Người lính.

Đơn vị là một thực thể có đời sống, di truyền và không khi riêng của nó, đơn vị cũng như một đứa trẻ phải cần được nuôi dưỡng, chăm nom, khích lệ và cũng cần một thời gian để lần mò từng bước từ từ lớn lên để rồi theo năm tháng tích lũy kinh nghiệm, phát triển và tồn tại...Thí dụ như Sư đoàn 25 BB sau bao nhiêu năm mới đạt đến tầm vóc một đại đơn vị, phải đợi ngày tướng Phan Trọng Chinh về chỉ huy, ĐĐ này mới có thể hoàn thành những nhiệm vụ đúng kích thước chiến thuật. Thí dụ khác Sư Đoàn 18 sau bao nhiêu năm giờ này vẫn đang còn ở giai đoạn tăng trưởng; giữ diện địa, vượt biên, tấn công một khu hậu cần địch, nhưng ĐĐ này vẫn còn một khiếm khuyết mơ hồ, đang tiến chứ chưa «tới». Gần mười năm, một đơn vị trong đấu tranh triển miên vẫn chưa đi hết con đường phát triển... Đây là một điều thật, thật như một thành ngữ nhà binh «trường thành trong khoai lửa» câu văn cổ về cái lương nhưng rất đúng. Chỉ có khói lửa, chiến thắng và chiến bại và năm tháng mới có thể làm một đơn vị trưởng thành.

Đơn vị cũng như con người có linh hồn cần môi trường và thời gian để sống và lớn dậy.

Giọt nước làm tràn ly

Trở lại trường hợp của Sư đoàn 3, dễ thấy rõ toàn bộ khác nghiệt mà định mệnh đã đổ xuống trên đầu làm tràn ngập, ứ cứng và chôn vùi mất hút. Đơn vị thành lập vội vã, bổ sung quân số thiếu nghiêm cứu chấp nhặt và vúi bằng mọi phương tiện để có một cái khung. Cái khung ốm, lỏng chỏng xò xệch, phát vọt lên đó mặt danh xưng và ném ra ngay tuyến lửa. Không đầy

một năm sau ngày thành lập, có bao nhiêu Tiểu đoàn đã được thụ huấn và huấn luyện đầy đủ.

Các Đại đội có đủ sĩ quan chỉ huy đúng bằng cấp số hay chỉ có Thượng sĩ chỉ huy Trung đội mà trung đội để chỉ một tập hợp lính sẵn sàng nói những câu: «Đ. m tao ở 6 binh chủng rồi, ở đây thêm vài ngày quen đường là...»

Đó là những câu nói thực biểu tượng cho tinh thần nguy hiểm, suy sụp từ tận đáy. Đa số lính của Sư đoàn này là quân phạm, lính đào ngũ, có tiền án vì cướp giật giết người... Một số lính khác do các đơn vị khác đưa đến, đây là thành phần bị chèn ép, thứ lính vất đi, biện pháp đưa đến SB 3 là cuối cùng của câu nói «Đ. m cho đi SB 3 ra Bến Hải cho nó biết!» Người lính của Sư Đoàn tân lập là những cận bã mà các đơn vị trên toàn quốc ném đi không thương tiếc. 1 đại đơn vị nắm giữ nhiệm vụ bành diện nhất của quân đội và lịch sử: giữ tuyến đầu đối mặt với địch qua một ranh quân sự 20cs bề rộng vô tình biến thành nơi để ném vào đó những người lính bị hất hủi!! Người lính các nơi không phải được «thuyền chuyển» về sư đoàn 3 Không phải được «tổng biệt» đẹp để hào hùng. Đưa người chiến sĩ về miền giới tuyến—Nhưng họ được đưa đi bằng cách «áp giải» do Quân Cảnh thực hiện, không phải «đào nhậm đơn vị mới» nhưng được «giải giao» về một nhà tù nguy danh... Và như thế, tinh thần nào còn tồn tại được để nuôi dưỡng chiến đấu tinh đem vinh quang cho đơn vị?

Những trái đạn 130 rơi xuống Cam Lộ, Hưng Hóa, Đông Hà đầu tháng 4/72 là hồi chuông báo động cho một đơn vị, trái đạn 75 ban thẳng vào căn cứ Ai Tử lam nhiệm vụ nhỏ giọt nước tràn đầy chiếc ly rạn nứt...

Cá nhân và đơn vị là hai thực tại riêng biệt, khách quan nhưng cùng chịu chung một hoàn cảnh để bổ xung, điều hòa khai triển cho nhau, cố Đại tướng Đỗ Cao Tri là người có tài thao lược nhưng ông đã không thành công bao nhiêu trước đây với Tiểu đoàn 18 (hay 16) khinh chiến ở Ben

bút ký của : ĐOÀN KẾ TƯỜNG, ĐẠI LÃNG

Tre, phải đợi lúc có dưới tay Tiểu đoàn 6 Nhảy Dù, biến thân từ «6 em học» của Thiếu Tá Bigcard, người Tiểu đoàn trưởng giỏi nhất thế giới, người không bao giờ sai lệch. Tiểu đoàn 6 Dù, đơn vị lừng danh với những nhiệm vụ quyết tử. Ngăn chặn làn sóng tiến quân của 3 SB 320, 308 và 316 (trừ) để hệ thống đồn bót ở hữu ngạn sông Hồng rút về được sông Đà trong thời gian được đo bằng từng giờ, từng phút, hai mươi phút...

Cá nhân và đơn vị

Hiện tượng người lính và đơn vị là hiện tượng cộng đồng—cá nhân tan biến, hòa hợp vào đơn vị để làm chất bó, làm viên gạch xây dựng nên thực thể vô hình nhưng có đời sống, không khí, thói quen và sức mạnh riêng. Đơn vị có một vẻ bằng phẳng, mờ mờ nhưng chắc chắn chỉ riêng người trong lòng nó cảm thấy. Lính và đơn vị là một kết hợp không hề hở.

Giữa Sư đoàn 3 và những người lính «cơ hữu» là một vực sâu không bù lấp, người và đơn vị bị đẩy áp thiên kiến miệt thị ruộng bỏ....

Vì cũng những người lính này, những quân phạm từ trung tâm 3 đưa đến Tiểu đoàn 11 Nhảy Dù (Tiểu

đoàn bị thiệt hại nặng nhất của binh chủng Dù từ trước đến nay) đã kiên cường ở lại cùng đơn vị chiến đấu đứng cõ. Cũng chiến trường giới tuyến, với đại pháo và lính các Sư đoàn Bắc quân lừng danh, những «tân binh» của Tiểu đoàn 11 đã đánh trận «rửa mặt» cho đơn vị; số tân binh TĐ 11 Dù cũng một cõ và một loại với tân binh SB 3 mà tinh thần họ lại khác.

Vậy chẳng có người lính ngoại hạng nào riêng cho mỗi đơn vị, cũng chẳng có đơn vị nào vượt hẳn đơn vị kia một chặng đường không thể bắt kịp... Con người, đơn vị chỉ là những yếu tố nhỏ trong cơ cấu quân đội.

Biện pháp «thuyền chuyển đến đơn vị mới vì lý do kỷ luật» phải được xét lại vì chính từ đây, những kẻ nứt đầu tiên làm rạn vỡ hệ thống điều hành toàn bộ—Người lính là yếu tố quá nhỏ, một yếu tố bị thâm mang chịu hết toàn thể hư hỏng, sụp đổ của một cơ chế sai lạc từ gốc. Sư đoàn 3 đã nhận một kết quả hợp lý không cưỡng chế được. Ta chào người, những người lính nhân chứng khổ nạn của một giai đoạn chiến bại bị thâm nhưng cũng không kém hào hùng.

ĐOÀN KẾ LƯƠNG
và ĐẠI LƯƠNG

ĐAU TRANH CHO ĐỜI

(TIẾP THEO TRANG 3)

Những biện pháp cụ thể có thể thực hiện được ngay là:

1— Thực hiện những đại công tác để gia tăng công ăn việc làm và lợi tức của người dân. Chương trình an cư lạc nghiệp cho đồng bào tỵ nạn là một đại công tác loại này. Chánh phủ đã có ngân khoản dự trữ và các nguồn viện trợ cũng sẵn sàng giúp đỡ một chương trình nhân đạo và phát triển kinh tế.

2— Gia tăng trợ cấp cho lính tác chiến. Sự tăng lương này không lo làm cho giá hàng leo thang vì hiện nay các nhà buôn đang lo bán được hàng hơn là bóp chặt khách hàng. Thí dụ cứ 200 ngàn quân tác chiến, nếu mỗi gia đình quân nhân được thêm một tháng 2000 đồng nữa thì số tiền sẽ lên tới 400 triệu bạc. Ta có thể tin rằng giới này là những người thường xài tiền ngay hơn là để dành; Vì vậy 400 triệu bạc trên sẽ biến thành một động lực thúc đẩy kinh tế hồi sinh. Hơn nữa biện pháp này còn để ghi ơn các chiến sĩ đang chiến đấu cho quốc gia được tồn tại.

Chúng tôi yêu cầu chánh phủ hãy chú ý đến biện pháp trên.

ĐỜI



GIẾT THÙ CHUNG MẸ

anh đi về ngàn
anh đi vào biển
đêm tôi mong trăng
ngày anh mong nắng

chúng ta cùng mong
những điều riêng rẽ
mà có quên không
giết thù chung mẹ

thù núp sau lưng
thù bày trước mặt
lòng ta băng khuâng
thù nào dẫn vật

thôi đừng ngờ chi
bằng yên ra đi
biên trăng luân chuyển
ngàn nắng bốn bề

cho ta bằng hữu
cho ta anh em
đấu rằng hồn tử
phân nghĩa đoạn tình

hãy hòa sức lại
hãy cùng nắm tay
giết thù chung mẹ
trước lần chia tay

CHUẨN TƯỚNG LÂN, ông Tướng mới nhất của Trị Thiên

Những ngày đầu của cuộc đại chiến tại miền Trị Thiên, binh sĩ TQLC đã có mặt, đứng hơn họ có mặt từ một năm sau cuộc HQ Lam Sơn 719, chiếm đóng các căn cứ với A1, A2, C1, C2 của Bộ Binh. Ngày 30/3 Bắc quân mở cuộc đại tấn công vào dãy căn cứ phía Nam đang ranh quân sự... Trên giòng rút lui về Đông Hà, TQLC đã hành một chiến thuật di tản dùng nghĩa và lập phòng tuyến Đông Hà với vòng đai phía Bắc, Tây, hai hướng tấn công chính của Bắc quân. Ngày 9 tháng 4, lực lượng HQ Trị Thiên ghi chiến công

lớn đầu tiên, 22 chiến xa T54 bị hạ ngay trong 15 phút giao tranh đầu tiên... 12 chiếc này do chính TĐ6-TQLC bắn hạ bằng Hỏa tiễn M72 chống biển người và công sự phòng thủ... Quảng Trị mất, cơn tan vỡ ào xuống như trận mưa rào trong một chiều nắng gắt. Các đơn vị băng rã thành từng mảnh vụn ủa xuống phía Nam trong, tột cùng hỗn loạn... Nhưng có một đơn vị đứng vững, đứng rất vững trong giòng thác loạn cuồng đó: Sư đoàn TQLC IVN... Một phòng tuyến mới được thiết lập tại Mỹ Chánh, phòng tuyến chốt của quân lực miền Nam, đối đầu với 3 sư đoàn Bắc Việt

đang chờ tiếp viện để tiếp tục cuộc Nam tiến. Phòng tuyến Mỹ Chánh đã đứng vững đứng một tháng (3/5—3/6). Đứng vững và đồng thời dùng làm bàn đạp phát xuất những cuộc hành quân phản công, đã và còn xảy ra trong những ngày tới,



Chuẩn tướng Bùi Thế Lân lúc còn là Đại Tá (chống nạnh áo bỏ ngoài) với y phục giản dị nhất của một vị tư lệnh chiến trường đang quan sát buổi huấn luyện súng phóng hỏa tiễn TOW.

những ngày thật gần của thời gian đầu tháng sáu. Đó cũng là ngày Bắc quân dự trừ cầm chân TQLC ở Mỹ Chánh và đánh mặt Tây Nam Huế qua các căn cứ vùng núi quận Nam Hòa...Tiền hạ thủ vì cường, ông Trương Trưởng chắc chắn sẽ ra tay trước, mỗi bên đều có một thành phố làm mục tiêu. Bắc quân có Huế và Trương Trưởng nhắm vào Q.Trị...Cuộc đua đang tiếp diễn. Và thành phần tiền phong cho mũi dùi nhắm vào Q.Trị lại là TQLC. Đơn vị Tổng trừ bị đã gánh chịu toàn thể gánh nặng Trị Thiên trong 2 tháng...Họ sẽ hoàn thành được

nhiệm vụ như thời gian qua, một giai đoạn căng thẳng cũng ngột... chắc chắn như thế không ai có thể nghi ngờ được.

Rất nhiều báo chí đã đề cập đến chiến công của đơn vị thiện chiến này, các phái viên chiến trường VN cũng như ngoại quốc bám sát các tiểu đoàn Thủy Quân Lục Chiến, nhà thờ Mỹ Chánh nơi đóng BCH Tiểu đoàn 2 TQLC biến thành trung tâm họp mỗi buổi sáng lúc nhức tây với ta, máy hình, máy ghi âm chuyển động lịch kịch ồn ào... Một cuộc đột kích bằng trực thăng cũng có anh phóng

viên VN đi kèm, các đơn vị TQLC được khai thác tối đa kích thước trên báo chí, người hậu phương, lính đơn vị bạn quen thuộc với Trâu Điền, Hắc Long, Quái Điều như những biểu tượng cho quân lực Việt... Nhưng có một người rất im lặng, người ít tiếp xúc với báo chí, người rất ít được «lancer» người có đơn trong công việc và bồn phần, chính con người này nằm trong tay 9 TB TQLC, 3 TB Pháo, 1 Lữ đoàn Dù tăng phái và 1 Liên đoàn BĐQ. Đại Tá có lực lượng nhiều nhất trong các tư lệnh chiến trường cùng cấp bậc... Một đại tá chìm ở bề ngoài nhưng năng lực bên trong phát triển hùng hực như công lực thâm hậu của một nhà sư khiêm nhượng.

Đại tá Lân, phải gọi Chuẩn tướng mới đúng (ông được thăng cấp Chuẩn tướng mặt trận sáng ngày 31-5) mang cấp bậc cùng nhiệm vụ Tham mưu Trưởng SB TQLC thật lâu. Nếu tướng Lê Nguyên Khang là viên Tư Lệnh lâu nhất của TQLC thì Chuẩn tướng Lân là Tham Mưu Trưởng thâm niên chức vụ nhất của binh chủng này. Chuẩn tướng giữ chức Tham mưu trưởng lúc TQLC mới chỉ là Liên đoàn, rồi, Tiểu đoàn trưởng TB 4, xong trở lại chức vụ Tham mưu khi đơn vị cải danh thành Lữ Đoàn. Thêm một chức vụ khác được xen kẽ Liên đoàn trưởng. Sau chức vụ này ông lại trở lại chức vụ Tham mưu trưởng khi Lữ Đoàn được thành lập ở cấp Sư Đoàn... Tham mưu Trưởng, chức vụ miệt mài và lặng lẽ, giữa một đồng giấy tờ nơi bàn giấy liên hệ đến việc điều hành các phòng, ban, đến những tấm bản đồ mênh mông chẳng chịt các ước, hiệu quân sự, giàn máy móc ngồn ngộn, ông qua năm tháng chiến trường trong không khí căng thẳng tốt độ của chức vụ... Đó lại là một nhiệm vụ rất ít ai biết tới, vòng hoa chiến thắng chỉ choàng vào cổ những người chỉ huy ngoài trận địa, quân đội lại có thói quen (thói quen cao thượng !) coi nhẹ các công tác tham mưu, nên sự thành công nếu có, chỉ được xem như điều tất nhiên, nhưng nhờ có một vài trực trực, chậm chạp trong lúc điều động, yểm trợ thì toàn bộ gánh nặng của sai lệch chiến trường sẽ đổ xuống trên bộ tham

mưu... Tham mưu, một nghề bậc bèo của quân đội, không người lính nhà nghề nào không có 1 lần nghĩ trên... Nhưng Ch. Trương Lân đã qua các nhiệm vụ tham mưu từ cấp nhỏ đến cấp lớn, đã thi hành công tác lặng lẽ, rắc rối và đầy trở ngại này trong suốt thời gian đang dâng với thành công. Chắc chắn như thế vì Trương Khang là vị tướng sắc bén, và TQLC là binh chủng hàng đầu của quân lực, cây cột chính để chống đỡ quốc gia qua bao gian nguy, những gian nguy có thể làm sụp đổ chế độ trong khoảnh khắc, tham mưu trưởng của lực lượng này suốt thời gian dài không khuyết điểm phải là người có tài thao lược, người có cơ mưu và năng lực để chịu đựng một nhiệm vụ tri trọng nặng nề.

Năm 70, ông rời chức vụ tham mưu để giữ chức Tư Lệnh phó. Hai chiến dịch lớn Hạ Lào và trấn giữ phòng tuyến cực Bắc trong cuộc đại tấn công của Bắc quân do ông chỉ huy đã lần lượt thu hoạch những chiến thắng liên tiếp, nhưng điểm nổi bật nhất mà số đông bên ngoài đơn vị không thể thấy và biết được giá trị của nó : Ông bảo toàn đơn vị đến mức tối đa, TQLC là đơn vị có quân số tham chiến cao nhất so với toàn thể bộ binh... Tiêu chuẩn này có được là nhờ ở số tổn thất được giữ ở mức tối thiểu. Đã chiến trận là mất mát huống gì là những đơn vị xung kích. Thế nhưng SB TQLC đã tránh được những thiệt hại to lớn và vô ích, cái chết của mỗi binh sĩ TQLC không được xem như là chết phí, chết lôt đường... Vị Tư lệnh phó cựu tham mưu trưởng chắc hẳn trong những tháng ngày ở chức vụ này đã cô đọng, rèn đúc ý lực để rút quân trong đêm tĩnh và kín đáo đề phương châm hành động không phải là chiến thắng vinh quang bề mặt mua quà đất bằng mạng sống binh sĩ nhưng là những thành quả lặng lẽ nòng nọc khi thấy người lính trở về với mắt mắt tối thiểu... Đêm liên hoan sau chiến thắng Hạ Lào, khi «Robert Lữ» Nguyễn xuân Phúc ngầu ngao bài Trăn Thủ Lưu Đồn. Chuẩn tướng (thật ra tôi muốn gọi bằng Đại Tá, cấp bậc này theo với tên ông thành một tiếng gọi



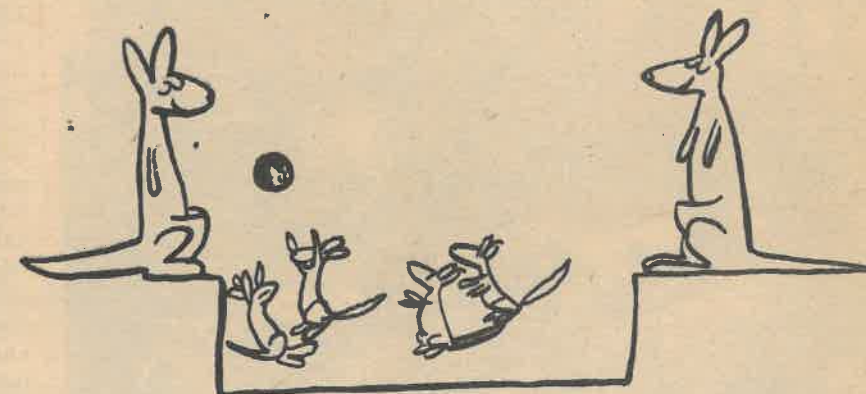
Một cuộc briefing bỏ túi ngay trên Quốc lộ 1. CT Lân đang bàn định cùng Trung Tá Tùng, TB Trưởng, TBĐ TQLC.

quen thuộc thân ái, Lân ngồi lặng mặt, trong một tiếng thờ dài ông nói nhỏ : «May mà chúng nó còn sống là tốt rồi, biết đâu ngày hôm qua nó có thể chết... Người lính, kẻ đàn em trở về, chắc đây là thành công đẹp và lớn nhất đời của ông.

Bốn mươi một tuổi đời, không vợ, cuộc đời giản dị như 1 người khắc kỷ, ly cà phê đặc cho buổi sáng, bát phở nóng để thêm chút cơm nguội, Chuẩn tướng Lân nhâm nhi, từ tốn ăn những thức ăn giản dị trong nhịp độ chậm rãi

xong lại tiếp tục công minh trên tấm bản đồ mênh mông trên đó những «đứa con» đang lần từng bước, đang chui dưới hầm, cúi đầu bên giao thông hào dưới tiếng nổ nhoáng lửa vang vang không dứt... Ông hút từng điếu thuốc một chớp đời mất yếu một đằng sau lớp kính râm, nhưng ông vẫn đứng đó, sự sống là lớp khói thuốc mỏng bay lên, ông đứng cho đến khi cuộc hành quân chấm dứt. Chuẩn tướng Lân đã đứng nhiều lần như thế trong nhiều năm, rất nhiều năm.

PHAN NHẬT NAM



Gần huy chương cho một binh sĩ, Chuẩn tướng Lân khẽ mỉm cười, nụ cười hiếm hoi của người chìm đắm hoải vào trầm tư trận địa.

THỜI SỰ TRONG NƯỚC

Tình hình các mặt trận trong tuần qua, đánh dấu giai đoạn hai tháng kể từ ngày CSBV mở cuộc tấn công vào miền Nam, vẫn tiếp tục sôi động. Các trận đánh đang kể được ghi nhận đã xảy ra tại Kontum; Cộng quân tấn công thẳng vào thành phố Cao Nguyên này, tuy nhiên cuộc tấn công đó đã bị bẻ gãy. Tại mặt trận Trị Thiên các đơn vị TQLC và Nhảy Dù VNCH vẫn tiếp tục nắm giữ thế chủ động, trong lúc đó áp lực của CSBV tại An Lộc đã sút giảm mau lẹ.

Biến cố chánh trị quan trọng tại chánh trường miền Nam trong tuần qua là việc Thượng Viện thảo luận và biểu quyết bác dự án luật ủy quyền cho T.T.

Kontum đứng vững

Đến cuối tuần qua, cuộc tấn công của các đơn vị CSBV thuộc SB 320 và SB2 vào Kontum kể như đã thất bại. Các vị trí do cộng quân chiếm đóng đã bị các đơn vị thuộc SB 23 BBVN lần lượt thanh toán. Ở kháng cự cuối cùng của Trung đoàn 141 thuộc SB2 CSBV sát phi trường Kontum đã bị phi cơ Skyraider oanh tạc tiêu diệt.

Như vậy là sau 8 ngày bị CS tấn công và xâm nhập Kontum đã hoàn

toàn được giải tỏa.

Trước đó, theo tiết lộ của ông John Paul Vann, cố vấn trưởng QK II thì trong số khoảng 50 chiến xa được Cộng Sản Bắc Việt đưa vào tỉnh Kontum, chỉ còn khoảng trên 10 chiếc là hoạt động được. Cùng với số tổn thất về chiến cụ nặng nề nói trên, CSBV cũng đã mất khoảng 3000 cán binh chung quanh thành phố Kontum trong đó ba phần tư là do hỏa lực của trọng pháo và phi cơ. Số tổn thất của VNCH khoảng trên dưới 1.000 binh sĩ.

Cũng tuần qua, trong lúc Kontum còn ngập trong lửa đạn, TT Thiệu đã dùng trực thăng đến thành phố này để khích lệ binh sĩ trú phòng. Tại đây, tự tay TT Thiệu gắn sao Chuẩn Tướng cho đại tá Lý Tông Bá, tư lệnh SB 23 BB, đơn vị nòng cốt bảo vệ Kontum.

Chiến dịch phản công 18 ngày

Rời Kontum TT Thiệu đã đáp phi cơ đi Huế. Tại đây, ông đã thăng chức cho đại tá Bùi Thế Lân quyền tư lệnh SB TQLC lên hàng Chuẩn Tướng. Đây là vị đại tá thứ hai sau DT Bá được thăng cấp trong cuộc tấn công này của CSBV. Nhắc

lại trước đây Chuẩn Tướng Lê Văn Hưng tướng tử thủ tại An Lộc cũng đã được thăng Chuẩn Tướng thực thụ.

Cũng tại Huế, TT Thiệu đã nói trước các binh sĩ TQLC rằng ông đã quyết định mở một chiến dịch 18 ngày thi đua phản công để mừng ngày Quân lực 19 tháng 6. Ông cũng nhấn mạnh từ đây đến ngày QL quân lực VNCH phải chiến thắng liên tục để đánh hất địch ra khỏi vùng bị chúng tạm chiếm từ Quảng Trị đến vĩ tuyến 17.

Trong lúc đó, tại hai mặt trận Trị Thiên, lực lượng VNCH gồm các đơn vị TQLC, Nhảy Dù và SB1 vẫn tiếp tục các cuộc hành quân nhằm vào các vị trí của quân CSBV tại phía Bắc phòng tuyến Mỹ Chánh và phía Tây Bắc Huế. Các cuộc hành quân này, tiếp theo các cuộc hành quân trước đây của TQLC tại Quảng Trị, nhằm gây khó khăn đến mức tối đa cho các đơn vị CSBV trong vấn đề tập trung quân và tiếp liệu, và như vậy sẽ bảo đảm vững chắc cho cố đô Huế.

Cơ nguy kịch của An Lộc đã qua

Nhìn chung, sau hai tháng tấn công của CSBV, tình hình chung vẫn còn sôi động, tuy nhiên áp lực và cường độ tấn công của cộng quân đã sút giảm rất nhiều, Cộng quân vẫn không đạt thêm được một thắng lợi nào sau ngày quân VNCH rút khỏi Quảng Trị. Tại An Lộc, sau gần 60 ngày bao vây nhưng không chiếm được tỉnh lỵ này, cộng quân với nhiều thiệt hại nặng nề đã bắt đầu rút bớt qua KPC để bổ sung lực lượng. Số lượng pháo kích của Cộng quân vào An Lộc cũng giảm sút rõ rệt, chỉ còn vài trăm trái hỏa tiễn và đạn đại bác một ngày. Hỏa lực phòng không của Cộng quân bắn lên từ các khu rừng cao su chung quanh An Lộc cũng giảm sút trông thấy. Theo một nguồn tin quân sự Hoa Kỳ ở Saigon thì Cộng quân đã bắt đầu rút các khẩu súng phòng không

lặng lẽ ra khỏi các chiến trường chính ở Việt Nam Cộng Hòa để đưa trở về miền Bắc nhằm đối phó với cuộc oanh tạc ác liệt miền Bắc do không lực Hoa Kỳ thực hiện liên tục.

Tuần qua, trong 1 dịp tiếp xúc với báo chí, Tr. tướng Nguyễn v. Minh, tư lệnh Quân khu III, chỉ huy trực tiếp công cuộc giải tỏa An Lộc, cho biết giai đoạn nguy kịch nhất của trận chiến An Lộc đã qua và tình hình sẽ khả quan hơn kể từ nay. Cũng theo tướng Minh, đã có ít nhất 30 ngàn cộng quân bị loại khỏi vòng chiến tại An Lộc.

Không chịu ủy quyền

Tuần qua, trong một phiên họp khoảng đại kéo dài 6 tiếng đồng hồ với 27 phiếu bác bỏ và 21 phiếu thuận, Thượng Viện đã bác bỏ dự luật ủy quyền cho Tổng Thống do Hạ viện chuyển sang. Dự luật này trước đây đã được Hạ viện biểu quyết chấp thuận với đa số 81 trên 49 dân biểu. Tại TV, dự án luật này đã được hoãn ngày thảo luận lại một tuần theo lời yêu cầu của Tổng Thống (Đời 134).

Sau khi bị TV bác bỏ, dự án luật ủy quyền sẽ được đưa trở lại Hạ Viện để chung quyết. Tại HV lần này số phiếu cần thiết phải là đa số hai phần ba. Như vậy trong tổng số 159 vị dân biểu phải có 106 phiếu thuận dự án luật ủy quyền nói trên mới trở thành luật. Theo các quan sát viên, trong tình thế hiện nay phe dân biểu ủng hộ dự luật ủy quyền khó mà tìm thêm được 25 phiếu nữa. Và chắc chắn quan điểm của TV sẽ trở thành chung quyết.

Trong cuộc thảo luận tại TV, ngoài hai khuynh hướng chống và ủng hộ dự án luật ủy quyền còn có một số NS chủ trương ủy quyền hạn chế (về an ninh và quốc phòng mà thôi). Những NS này đã nạp một tu chính án với nội dung ủy quyền hạn chế nói trên. Tuy nhiên tu chính án này đã không được Chủ tọa đoàn đưa ra biểu quyết vì lý do thời gian hiến định dành cho cuộc thảo luận và biểu quyết dự luật ủy quyền không cho phép. (Hạ Viện thảo luận và biểu quyết dự án luật này trong 8 tiếng 10 phút, do đó TV chỉ được thảo luận và biểu quyết trong 4 giờ 5 phút mà thôi).

Ai sắp thay thế Tướng Abrams?

Chức tư lệnh quân đội Mỹ ở VN trở thành một bậc thang qui nhất cho các tướng lãnh Hoa Kỳ, trước khi họ được bước lên chức Tham mưu trưởng Liên Quân; chức vụ then chốt của giới tướng lãnh trong bộ Quốc Phòng Mỹ.

Tướng Westmoreland đã từng đi thẳng từ bộ Tư Lệnh MACV ở Saigon về Ngũ giác Đài. Nay thì có tin đồn tướng Abrams, 59 tuổi, cũng sắp được mãn nhiệm ở VN để về Mỹ thay thế tướng Westy. Năm 1968 tướng Westy đã xin trước chỉ phục vụ trong chức tham mưu trưởng Liên Quân 4 năm tròn. Thời hạn đó sẽ chấm dứt vào tháng sáu năm 1972 này.

Nếu tướng Abrams trở về Mỹ thì ai sẽ thay thế ông ta chỉ huy quân đội Mỹ ở Việt Nam — nghĩa là chỉ huy cuộc rút lui 50 ngàn quân Mỹ cuối cùng ở VN?

Người được coi là chắc chắn sẽ thay thế tướng Abrams là ông tướng bốn sao Frederik C. Weyand. Ngôi sao thứ tư của tướng này đã được Abrams gắn cho vào đầu tháng 11 năm 1970.

Trông Weyand, 56 tuổi là một vị sao đang lên trong hàng ngũ tướng lãnh Mỹ. Đặc biệt, ông này chỉ tốt nghiệp trường sĩ quan trubi

ở Berkeley, chứ không học qua trường võ bị West Point như đa số các tướng lãnh Mỹ khác, nghĩa là, ông không thuộc «đảng ta» của các ông tướng Mỹ.

Những thành tích đầu tiên của Weyand là trên chiến trường Cao Ly. Ông làm tư lệnh của quân Mỹ tại khu vực Saigon từ năm 1968, và người ta cho rằng ông đã tiên đoán cuộc tấn công Tết Mậu Thân và đã đối phó cuộc tấn công Saigon bằng những chiến thuật quả mạnh tay.

Ngoài phạm vi quân sự, đặc điểm của Weyand là tài khéo léo về ngoại giao. Ông luôn luôn có bộ dạng lạnh lùng, nói năng chừng chặc và không phô trương. Trong các năm từ 1962 đến 64 ông ta đã làm đại diện Bộ Binh liên lạc với quốc hội Mỹ. Năm 1969 ông được Nixon cử làm cố vấn quân sự của phái đoàn Mỹ ở hòa đàm Paris. Tại Paris ông đã thành công trong việc kết thân nhiều bạn hữu, trong đó có những nhà văn và ký giả vốn rất ghét giới tướng lãnh.

Ở VN, binh sĩ Mỹ gọi Weyand là «the liquidator» kẻ thanh toán, vì ông phụ trách việc thanh toán sự hiện diện của quân Mỹ ở VN!

Trong tương lai Weyand lại sẽ về Hoa thịnh Đốn làm tham mưu trưởng Liên quân chăng?



Đại tướng Abrams (4 sao) và Weyand (3 sao) : sắp có sự thay đổi.



Một hình ảnh thông thường trong cuộc chiến: Quân xu trúng đạn pháo kích của Cộng quân.

MỘT VÒNG THẾ GIỚI

NGA DU

Pat Nixon ở Nga

Trong các cuộc công du của những chính khách Tây Phương, các bà phu nhân luôn luôn đóng vai trò phụ tá đắc lực về giao tế và chinh phục nhân tâm.

Trong năm nay, hai lần bà Pat Nixon đã mang về duyên dáng của một phụ nữ 60 tuổi để chinh phục trái tim của dân Tàu và dân Nga.



Bà Pat Nixon tại thủ đô Mạc Tư Khoa. Đứng kế bên là bà Podgorny.

Trong chuyến Nga du mới rồi, Pat Nixon đã được tiếp đón bởi bà Gromyko, vợ quốc trưởng Nga, bà Brezhnev, vợ lãnh tụ Cộng đảng và cả bà Kossygin.

Vốn là một nữ giáo sư trung học Pat Nixon tỏ vẻ thích thú nhất khi vô thăm một lớp học. Và cảm tưởng của bà khi ra về là: học sinh ở đây có kỷ luật hơn ở Mỹ nhiều! Không biết đó là một lời khen hay chê.

Một lần khác, khi được phỏng vấn về ý kiến của bà khi so sánh thời trang hiện nay của phụ nữ Nga so với thời trang năm 1959, khi Nixon sang Nga lần trước, Pat Nixon lý lời: «Tôi thấy cũng tương tự như nhau!» Thời trang phụ nữ mà trải qua 13 năm vẫn giống nhau thì hơi nghèo nàn. Biết mình nói lỡ, Pat Nixon vội chữa: «Ý tôi muốn nói là luôn luôn hợp thời trang như nhau». Trông bộ y phục của Pat Nixon thì người ta thấy rõ rệt là mỹ miều hơn các phu nhân Nga. Trong chuyến đi này Pat Nixon mang theo một bao plastic với 15 bộ đồ vớ để thay đổi.

Sự có mặt của Pat Nixon làm các phu nhân Nga Sô hài lòng vì trong xã hội Nga các bà ít khi xuất hiện trước công chúng. Khi bà Viktoria Brezhnev, xuất hiện, nhiều người Nga không biết bà là ai. Nhờ cuộc đón tiếp Pat Nixon, các bà lớn Nga có dịp được báo chí nhắc nhở tới nhiều nhất từ trước đến nay. Đi đâu Pat Nixon cũng đòi chụp hình chung, như trong bức hình trên đây Pat Nixon và bà Gromyko chụp ở Công trường Đỏ, xa xa là nóc nhà thờ St Basil.

ĐÀI LOAN

Triều đại thứ hai?

Trong một nước Cộng Hòa mà bố làm tổng thống, con làm thủ tướng thì quả hơi kỳ dị. Chuyện kỳ dị đó xảy ra ở nước Tàu, tức Trung Hoa Dân Quốc ở Đài Loan.

Có lẽ vì tình thế kỳ dị đó nên tổng thống Tưởng giới Thạch hơi ngần ngại khi biết rằng phó tổng

thống kiêm thủ tướng Nghiêm gia Giám, 66 tuổi, xin từ chức để cho phó thủ tướng Tưởng kinh Quốc, 62 tuổi, lên thay. Tưởng kinh Quốc là trưởng nam của Tưởng tổng thống, ông già 84 tuổi đã làm Tổng thống nhiệm kỳ thứ 5.

Trong tuần qua quốc hội Trung Hoa Dân Quốc đã đồng thanh chấp nhận vị thủ tướng mới. Và vừa nhậm chức, Tưởng kinh Quốc đã tuyên bố sẽ cải cách nhiều điều quan trọng.

Cải cách thứ nhất là ông mời nhiều người Đài Loan tham gia chánh phủ. Trong dân số 14 triệu dân Đài Loan có hơn 12 triệu dân bản xứ, vậy mà người Tàu từ lục địa ra chiếm hết các địa vị quan trọng trong chánh phủ. Lý do là quốc hội THDQ vẫn giữ nguyên thành phần các dân biểu từ lục địa đi tản chiến thuật về Đài Loan năm 1949. Từ đó đến nay «vì tình hình bất an ở lục địa» nên không bầu cử lại được.

Ở Đài Loan dân bản xứ có nhiều người muốn tách Đài Loan ra thành một quốc gia riêng, không dính líu tới lục địa Trung Hoa. Năm 1970 một người trong phong trào này đã ám sát huyệt Tưởng kinh Quốc khi ông sang Mỹ.

Cải cách thứ hai của Tưởng kinh Quốc là các cải tổ hành chánh để bộ máy chính quyền hữu hiệu hơn.

Ngay sau khi Tưởng kinh Quốc nhậm chức, đã có tin đồn là ông ta sẽ mở đầu một giai đoạn hòa giải với Trung Cộng. Ông Quốc vốn đã đi học ở Nga Sô hồi còn trẻ. Năm trước có tin đồn ông mới bí mật Nga du để tìm đồng minh chống Trung Cộng.

Để xác định lập trường, Tưởng kinh Quốc mới nắm quyền đã tuyên bố quyết định noi chí nguyện cha già là tái chiếm lục địa!

Lời tuyên bố đó cũng không bớt mối lo sợ của giới tư bản quốc tế, họ không còn hăng hái bỏ vốn vào đầu tư ở Đài Loan nữa.



Thủ Tướng Tưởng kinh Quốc : Triều đại thứ hai của họ Tưởng.

Ái dâm bỏ tiền vô lập cơ sở kinh doanh khi mà người ta không biết 10 năm tới chế độ ở đó còn tồn tại không!

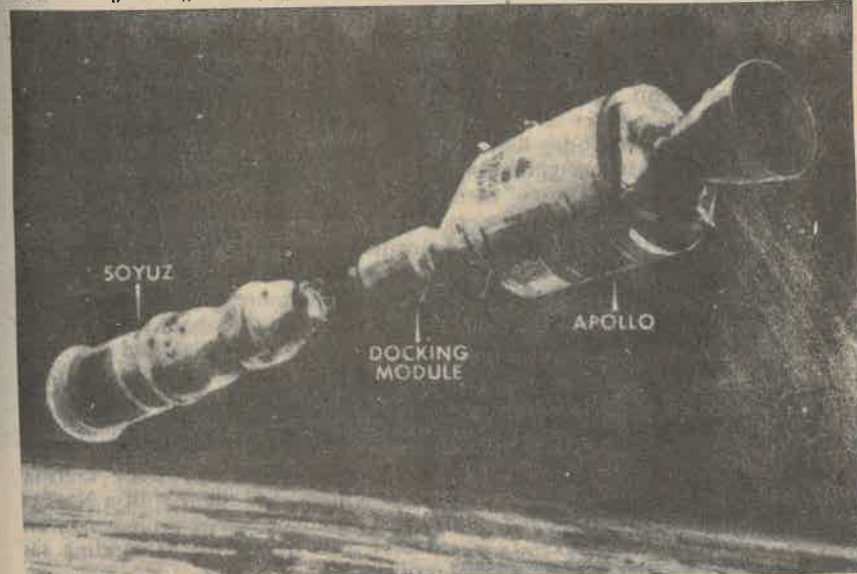
KHOA HỌC

Nga Mỹ hẹn gặp trên không gian

Sang thập niên 1980-1990, con người sẽ đặt chân lên hỏa tinh. Con người Nga hay Mỹ? Có lẽ là cả Nga lẫn Mỹ sẽ hợp tác đưa phi thuyền lên Hỏa Tinh. Nhưng trước hết, vào tháng sáu năm 1975 này, các phi hành gia Nga và Mỹ sẽ gặp nhau trên không gian lần thứ nhất. Đó là một hậu quả của hiệp ước hợp tác khoa học giữa 2 nước ký kết khi Nixon thăm Nga tháng trước.

Mới đầu Nga Sô đề nghị ráp 3 phi thuyền ngoài không gian. Nhưng sau 2 bên đồng ý chỉ có hai phi thuyền. Một bên là phi thuyền Apollo 2 tầng của Mỹ do hỏa tiễn

Hợp tác Mỹ Nga : Hình vẽ hai phi thuyền Apollo và Soyuz trong một chuyến bay trong không gian.



Saturn phóng đi từ mũi Cap Kennedy. Bên kia là phi thuyền Soyuz của Nga phóng lên từ trung bộ châu Á với hai phi hành gia. Hai phi thuyền bay trên hai quỹ đạo vòng quanh trái đất, Soyuz ở trên cao 145 dặm Appollo ở thấp 110 dặm. Xong Appollo sẽ từ từ lên cao trong khi Soyuz xuống thấp và sẽ nối vào nhau bằng một phòng ráp nối (docking module) khi hai bên đã nối liền, sẽ có một cuộc trao đổi nhân viên. Một phi hành gia Mỹ sẽ chui sang phi thuyền Soyuz, trong khi một người Nga sẽ chui sang bên Appollo.

Mỗi bên vẫn giữ lại một người ở lại giữ nhà. Hai ngày sau khi ráp nối, 2 phi thuyền sẽ rời nhau, và thử tìm cách ráp lại chơi vài lần ngắn ngủi nữa.

Đây là một cuộc thí nghiệm để một phi thuyền nước này có thể cứu phi hành gia một phi thuyền nước khác trong trường hợp gặp tai nạn.

Điều khó khăn cho cuộc hẹn hò này là hai bên Nga Mỹ dùng những dụng cụ điện tử khác nhau và tần số liên lạc khác nhau. Vì vậy trong thời gian gặp gỡ, một khoa học gia Nga sẽ có mặt ở căn cứ Mỹ Houston, và một người Mỹ sẽ trực ở căn cứ Tyuratam của Nga, để tiện liên lạc.

Đặc điểm của cuộc hẹn hò này là phòng ráp nối, do Mỹ làm với chi phí 50 triệu mỹ kim. Căn phòng này dài 3m3 và đường kính 1m50. Trong phòng này áp suất không khí được điều hòa để 2 phi hành gia ở 2 bên sang gặp nhau có thể

thay đổi không khí. Lý do là trong phi thuyền Soyuz của Nga hệ thống không khí được đặt ở áp lực cao (75cm thủy ngân) với bầu khí giống như không khí. Trong khi đó ở phi thuyền Apollo thường dùng bầu khí toàn Oxygen, với áp lực thấp (khoảng 15cm thủy ngân). Sự thay đổi áp lực có thể làm cho phi hành gia bị kích ngất.

Hiện nay công việc hẹn hò 1975 đang được xúc tiến. Người Mỹ sẽ chi 300 triệu mỹ kim cho chương trình này.

Von Braun từ chức

Nhà bác học Mỹ gốc Đức Von Braun, được coi là cột trụ của chương trình không gian Hoa Kỳ khi khởi sự, sắp từ chức khỏi cơ quan NASA.

Năm nay 60 tuổi, Von Braun là một nhà bác học lừng danh và tổ sư hỏa tiễn. Năm 12 tuổi, ở Đức, ông đã chơi phóng hỏa tiễn. Năm 21 tuổi ông đã có tham vọng vẽ kiểu một hỏa tiễn bay lên mặt trăng.

Trong thời đại chiến thứ 2, Von Braun chế hỏa tiễn V2 mang phidan từ Đức phóng sang Anh. Khi Đức bại trận ông đã cùng 100 nhà bác học khác xin làm tù binh cho Mỹ. Từ năm 1957 ông đã khởi công cho chương trình hỏa tiễn không gian của Mỹ.

Sau khi từ chức Von Braun sẽ về làm cho một hãng tư, cũng chuyên về hỏa tiễn. Nhiều phi hành gia Mỹ đã làm như vậy trước ông. Neil Armstrong đời đi hành nghề giáo sư Đại Học, còn John Glenn đã bỏ nghề đi buôn.



Nhà bác học Von Braun : sắp từ chức.

CHIỀU HƯỚNG MỚI TRONG ẢNH KHỎA THÂN

Một hôm anh bạn hỏi tôi :

— Anh hay tò mò, tìm hiểu những chuyện lật vật trong thế giới, anh có tìm thấy sự tương phản lý thú nào chăng ?

Tôi hoang mang quá. Câu hỏi của anh bạn không rõ ràng gì cả. Phải chi anh ta chịu nói cho tôi biết anh muốn đề cập đến lãnh vực nào thì may ra tôi tìm cách đáp lời. Nhưng anh là người ảnh tài tử cao độ. Tôi đáp dò chừng :

— Sự tương phản ấy ở giữa loài thú và loài người.

— Chỗ nào ?

— Ở chỗ loài thú thì giống được giành hết mọi nét đẹp để ở thân mình, màu lông sặc sỡ, bóng mượt nơi giống được như : Sư tử, cọp, con công, các loại cá, các loại côn trùng. Gần bên mình là gà, vịt v.v. Còn loài người thì phải nữ đã chiếm hết mọi nét đẹp để, duyên dáng từ thân mình, màu da, mái tóc v.v...

Thật vậy, phụ nữ là đề tài muôn năm vẫn còn hấp dẫn ống kính. Dù thân mình của người nữ có biến đổi đôi chút qua thời gian và nếp sống vẫn mình, dù quan niệm nét đẹp về phụ nữ có khác nhau qua thời gian, người phụ nữ vẫn bắt mắt và thu hút nam giới. Những đường nét tuyệt diệu trên thân người phụ nữ là đường nét vĩnh cửu.

Một số nhiếp ảnh gia ngoại quốc ngại rằng ảnh khỏa thân đi lần vào diệt vong, hay ít ra không còn ở vị thế riêng biệt của nó nữa. Trong khi đó ở Việt Nam ta họa hoàn hảo mới thấy được một ảnh khỏa thân do nhiếp ảnh gia Việt Nam thực hiện. Tại sao ? Vì thành kiến ? Vì nề nếp đạo đức cổ truyền ?

Dù tất cả những khắt khe độc đoán về ảnh khỏa thân đề nặng trên người ảnh, tôi tin chúng ta vẫn có lối thoát khi theo chiều hướng mới trong ảnh khỏa thân trên thế giới hiện đại. Cũng thời

một phụ nữ khỏa thân, nhưng người ta không khai thác hình ảnh các cơ quan sinh dục để gợi dục, đề khoe của đẹp, đường nét khỏa của chỗ người ta ưa nhìn. Đường (Xem tiếp trang 48)



Hình 1

KẾT QUẢ CỦA HỘI NGHỊ TỐT ĐÌNH NGÀ - MỸ

Do chuyến Nga du của Tổng thống Nixon, cả thế giới đều hy vọng rằng : những xung đột nghiêm trọng giữa các siêu cường thế giới, đến đây đã tạm yên. Cuộc chiến tranh lạnh phát khởi từ sau đệ nhị thế chiến đã lùi sâu vào dĩ vãng. Nga Mỹ đã thỏa thuận bỏ việc chạy đua sản xuất vũ khí chiến lược để lo phát triển kỹ thuật hòa bình.

Bản hiệp ước giới hạn vũ khí nguyên tử được Nixon và Brejnev ký kết đã làm cho thế giới thở ra nhẹ nhõm. Nguy cơ chiến tranh nguyên tử không còn đe dọa trên số phận thế giới nữa. Cả hai bên Nga Mỹ đều nhận ra rằng : họ đã quá tốn kém về chương trình sản xuất nguyên tử, để rồi không bên nào dám nghĩ tới đưa ra sử dụng. Dù vậy vũ khí nguyên tử cũng vẫn được vai trò tích cực của nó là làm cho các cường quốc nguyên tử dù muốn quốc trượng nhau cũng không dám.

Chính vì lý do đó, mà ngày nay, các siêu cường thù địch đã phải tìm tới với nhau, giúp đỡ nhau để cởi bỏ gánh nặng quá lớn trên vai họ. Cuộc chiến tranh được mệnh danh là ý thức hệ cũng đành dẹp bỏ. Điều này thật là một trả lời phủ phàng đối với các dân tộc nhỏ đã nhiều năm quyết tâm hy sinh để bảo vệ, và quyết tâm phát triển một ý thức hệ nào đó.

Trở lại với hai nước Nga Mỹ. Sự thực thì Mỹ đã may mắn hơn Nga, vì được sinh ra làm một nước giàu, nên dù chương trình sản xuất nguyên tử có tốn kém cũng không làm cho tiềm năng quốc gia suy giảm như Nga. Quả là tội nghiệp cho Nga, nước đã không giàu, dân vẫn phải gồng mình lên đóng góp cho chương trình nguyên tử của nhà nước để được có địa vị siêu cường như hiện nay.

Đây cũng là một vế tố thúc bách buộc Nga phải mau mau kết thân với Mỹ, để Mỹ giúp đỡ cho việc phát triển kinh tế quốc gia. Nếu Nga vẫn mãi mãi bị chìm đắm trong sự đương cự với Mỹ, thì một ngày không xa, những đệ tam cường quốc như Đức Nhật sẽ qua mặt Nga là cái chắc.

Vậy thì rõ ràng chuyến Nga Du của Nixon, phía Mỹ chỉ mới giúp Nga đỡ phải lo lắng về việc đổ vốn vào công cuộc sản xuất nguyên tử, còn vấn đề Nga vay tiền của Mỹ để phát triển kỹ nghệ, Mỹ vẫn treo đó, treo đó cho đến bao giờ Nga hiểu được rằng : cần phải thực tâm cùng Mỹ nỗ lực đấu tranh để tiêu diệt tất cả các lò lửa chiến tranh, đúng như Nga đã cam kết công khai, trước dư

luận. Có nghĩa là vấn đề cho Nga vay tiền hay không, còn tùy nơi Nga có thật tâm muốn tạo một thế giới hòa bình hay không.

Việc giới hạn vũ khí hạch tâm đối với Nga còn có tầm ảnh hưởng trực tiếp hơn nữa, đó là ngân quỹ không để cho Mỹ nhượng thứ vũ khí nguy hiểm này cho Tàu đỏ. Địch ra Nga không mấy lo ngại về một cuộc chiến tranh nguyên tử Nga Mỹ mà rất lo ngại về một cuộc chiến tranh giữa Nga Tàu. Hai nước ở giáp ranh với nhau, cùng theo một lý tưởng, nhưng lại muốn bắt nhau để chiếm địa vị lãnh đạo trong thế giới Cộng sản.

Chính vì mối quan hệ ngoại giao giữa Mỹ Tàu tiến triển tốt đẹp, nên Nga đã phải cần rằng lại để tiến đến với Mỹ, mặc dù trước đó Mỹ đã có hành động làm nhục Nga qua việc Mỹ phong tỏa BV, cấm cửa không cho Nga đưa đồ tiếp liệu vào đây để tiếp tục đánh nhau tại VN.

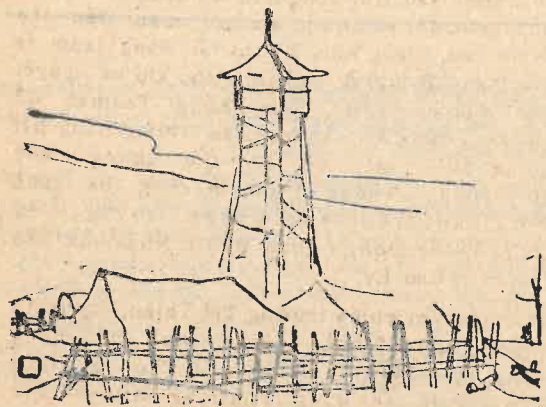
Nga cũng biết rằng : Nga Mỹ hòa giải với nhau trong một hoàn cảnh như hiện nay, có nghĩa là Nga đã không còn giúp gì thêm cho BV tiếp tục tiến đánh miền Nam được nữa. Nếu BV lấy đó làm một điều oán hận Nga, họ nhất định đánh tới thì ngày thất trận của BV không còn bao xa.

Sự thất trận của BV cũng chính là sự thất bại của Nga tại ĐNÁ. Từ lâu nay Nga đã đặt kỳ vọng vào BV, để qua tay BV Nga tạo được thế mạnh cho họ ở vùng này. Nga đã phải tốn rất nhiều tiền của để nuôi dưỡng cuộc chiến tranh tại đây. Thế mà vào phút chót cuộc chiến này, Nga đã bị bỏ tay để đứng ngoài nhìn đàn em bị thất bại.

Thất bại đối với Mỹ là một điều không mấy ch ưa chất, thất bại này là thất bại đối với Tàu. Thất độ của Tàu sau ngày BV bị Mỹ phong tỏa đã cho thấy, Tàu quyết chỉ giúp BV bằng miệng để chờ cho cuộc chiến ở đây tàn lụi, một khi BV hết đánh với NV, thì lập tức ảnh hưởng của Tàu có cơ hội lấn vượt ảnh hưởng của Nga tại miền Bắc.

Vì những lý do xa gần trên kia, nên tuy Nga Mỹ có mặt ước gì về vấn đề VN hay không, thì thế của Nga là phải làm sao thúc đẩy BV sớm chấm dứt cuộc chiến tranh VN, trong khi ảnh hưởng của Nga chưa hoàn toàn bị sụp đổ tại Bắc Việt.

Đây chính là cơ hội mà Mỹ đã chờ đợi từ lâu, nếu Bắc Việt quyết đánh tới, nghĩa là củng cố lại ý chí của Nga thì trước sau gì BV cũng thất trận, còn nếu BV gấp rút muốn giải quyết dứt khoát cuộc chiến tranh VN thì họ phải chấp nhận những đề nghị của Mỹ. Cả hai điều lựa chọn trên đây đều không làm vừa lòng BV, nhưng nếu chấp nhận đề nghị của Mỹ thì BV còn gỡ được chút tiếng tăm là hòa bình danh dự.



Bí ẩn của chiến trường Trị Thiên

● NGƯỜI XỨ HUẾ

3 năm chuẩn bị

Căn cứ vào những lời cung khai của tù hàng binh CSBV, cũng như nhiều nguồn tin khác thu thập trước đây, người ta biết rằng giới lãnh đạo quân sự miền Bắc đã đề ra một thời gian 3 năm để chuẩn bị cho cuộc hành quân vượt tuyến tấn công khu địa dân Trị Thiên.

Trong số những hoạt động chuẩn bị của Hà Nội các công tác sau đây được xem là chủ yếu hơn hết:

— Hoàn bị hệ thống ống dẫn dầu từ nội địa Bắc Việt qua Hạ Lào và từ Hạ Lào qua vùng rừng núi phía Tây 2 tỉnh Quảng Trị và Thừa Thiên.

— Chuyển một số chiến xa, đại pháo và hỏa tiễn phòng không vào vùng Khe Sanh và Cồn Thiềm, nhưng chỉ cất giấu ở đó mà hoàn toàn không sử dụng (kể cả trong trận Hạ Lào đầu năm 1971).

— Nhiều sư đoàn chính qui CSBV trong năm 1971 đã thực tập sa bàn các trận tấn công vào mục tiêu Gio Linh, Đông Hà, Quảng Trị và thành phố Huế.

— Từ giữa năm đến cuối năm 1971, có tới năm sư đoàn CSBV tập trung tại đặc khu Vĩnh Linh và 2 tỉnh Quảng Bình — Nghệ An. Lúc bấy giờ CSBV tung tin là các sư đoàn này chuẩn bị đương đầu với một cuộc đổ bộ của quân lực VNCH tại quân khu 4 Bắc Việt. Báo chí miền Nam cũng đã loan tin như vậy và hình như đài phát thanh, truyền hình Sài Gòn cũng có lần bình luận như vậy mặc dù phía quân sự miền Nam đạo ấy không hề chuẩn bị cho một hành động tương tự. Cho mãi đến bây giờ, người ta mới hiểu được ý nghĩa của việc tập trung quân CSBV ở sát vùng phi quân sự.

Giới chuyên viên nghiên cứu tin tức tình báo cho rằng các hoạt động chuẩn bị nói trên đã diễn ra từ năm 1969 sau khi Hà Nội nhận thấy trận tổng công kích Tết Mậu Thân không làm cho dân chúng miền Nam nổi dậy như họ tiên đoán, đồng thời đa số cơ sở nằm vùng của CS miền Nam tại thành thị và nhiều quận xã quan trọng đã vì biến cố Mậu Thân đó mà bị lộ diện và tan rã.

Bởi vậy, Hà Nội quyết định sử dụng toàn thể lực lượng chính quy để mưu đạt chiến thắng tại miền Nam.

Ba mục tiêu

Vấn đề ước tính của giới nghiên cứu tình báo thì trận vận động chiến cổ điển này nhằm 3 mục đích: một là thắng được miền Nam chính phủ liên hiệp Cộng Sản trá hình ra đời, hai là nếu thất bại, thì trong thời gian đánh lớn ít nữa quân chính quy Bắc Việt cũng giúp cho CS miền Nam gây lại cơ sở thôn quê nhờ việc quân lực VNCH lo tập trung bảo vệ các thành thị. Như vậy, các cơ sở này sẽ vẫn có thể tái phát động chiến tranh du kích lũng đoạn trong tương lai một khi quân chính quy rút về Bắc để bồi dưỡng lực lượng.

Còn mục đích thứ ba nhằm vào lãnh vực tinh thần. Một cuộc chiến tranh toàn diện như hiện nay sẽ đẩy miền Nam vào tình trạng khủng hoảng kinh tế và xã hội. Từ đó, các tầng lớp dân chúng—theo ước tính Hà Nội—sẽ gia tăng bất mãn, chống đối chế độ. Đồng thời, vì nhu cầu ổn định tình thế, chính quyền Saigon có thể áp dụng các biện pháp hạn chế gặt gao—trong đó tất nhiên có việc hạn chế hoạt động của các đảng phái chính trị quốc gia.

Hậu quả của biện pháp này là các đoàn thể chính trị sẽ bị phân tán và bất lực. Đến khi chiến tranh kết thúc và bắt đầu giai đoạn đấu tranh chính trị thì miền Nam không còn đủ thực lực chính trị để đương đầu với Cộng Sản ngoại trừ lớp cán bộ chính quyền vốn xa nhân dân và thiếu nhiệt huyết.

Qua phân tích bày trên, chúng ta nhận thấy sự kiện BV cần tới 3 năm để chuẩn bị cuộc hành quân vượt tuyến là một yếu tố rất quan trọng bởi vì nhờ đó người ta có thể suy đoán thâm ý của hành động quân sự này.

Chẳng hạn như có lần Tổng Thống Thiệu nói rằng chiến trường Trị-Thiên mới thật là ĐIỂM của CSBV, còn mặt trận Cao Nguyên hay An Lộc chỉ là diện mà thôi. Khi quyết đoán như vậy, có lẽ TT Thiệu đã căn cứ vào tin tức nói rằng Hà Nội đã chuẩn bị 3 năm cho trận vượt tuyến trong

để họ chuẩn bị tương đối sơ sài và thiếu sót cho trận Bình Long và Cao Nguyên.

Sự kiện chuẩn bị 3 năm cũng cho phép người ta nghĩ ngờ về giả thuyết gần đây tức đoán là BV đánh mạnh để gây áp lực trong chuyến Nixon sang Nga số ngày 22 tháng 5 năm 1972. Thật vậy, năm 1969 năm mà Hà Nội khởi sự chuẩn bị cuộc hành quân cho mùa xuân 1972 là lúc mà mọi giới — kể cả Mỹ Nga Xô và Trung Cộng — chưa ai có tin tức hay ý nghĩ rằng Nixon sẽ sang Bắc Kinh hay Mạc tư Khoa trong tương lai gần.

Như vậy, cách đây 3 năm, Bắc Việt lẽ nào lại có thể chuẩn bị một hành động quân sự để đối phó với một biến cố chính trị xảy ra trong năm 1972 mà chính họ lúc bấy giờ chưa tiên đoán nổi.

Địch tiến quân chậm

Nếu so sánh với cuộc tiến quân của quân đội Bắc Hàn vượt vĩ tuyến 38 hồi giữa năm 1950, người ta thấy rõ là bước tiến của bộ đội Cộng Sản Bắc Việt vào Nam vĩ tuyến 17 quá chậm chạp.

Thật vậy, ngày 24-6-1950, 60 ngàn quân Bắc Cao khởi sự tấn công qua vĩ tuyến 38 và chỉ 2 tuần lễ sau họ đã chiếm đến gần 10 tỉnh và chiếm luôn thủ đô Hàn Thành của TT Lý Thừa Vãn.

Trong lúc đó, trên 50 ngàn quân CSBV mất 1 tháng trời để lần lần quân trong tỉnh Quảng Trị. Việc CSBV chiếm đóng thành phố Quảng Trị sau 30 ngày giao tranh cũng chẳng phải là chiến thắng vì ai cũng rõ là tướng Vũ Văn Giai đã bỏ ngõ thành phố này trước khi bỏ binh BV tiến vào đó.

Điểm đáng lưu ý là sau khi 4 sư đoàn CSBV đánh tổng phòng tuyến Sư đoàn 3 VNCH, thì đối phương hình như không có ý định dụng thời cơ để tiến đánh thị trấn Đông Hà và thị xã Quảng Trị ngay lúc bấy giờ. Có một thời gian mặt trận Quảng Trị bỗng đứng lang diệu lạ thường. Mặc dù quân BV tỏ g chường chiếm ưu thế tuần lễ đầu.

Sau này, người ta khám phá ra rằng trong thời gian êm dịu ấy, quân CSBV đã phân tán mỏng từng đại đội đi sâu vào các xã thôn thuộc tỉnh Quảng Trị để vừa tổ chức lại các cơ sở nằm vùng của MTGP đồng thời chôn dấu một số vũ khí đạn dược cho đủ kích quân sử dụng trong tương lai.

Từ đó, người ta có thể suy đoán rằng việc tiến quân như vũ bão rồi bỗng ngưng lại của CSBV khác như nằm trong kế hoạch dự trù nhiều hơn là vì sự chống trả của phía đồng minh.

Cũng với nhận định đó mà người ta đã có dịp thấy rằng sau khi Quảng Trị thất thủ, thành phố Huế được giới quan sát quân sự tiên đoán là sẽ mất trong vòng 1 tuần lễ, nhưng thực tế đã không xảy ra như vậy vì lý do đơn giản là các cánh quân CSBV đang gấp 2 lần quân miền Nam đã chỉ phò trợ lực lượng mà hình như không hề quyết tâm đánh Huế (ít nhất là trong một hai tuần lễ tiếp sau biến cố Quảng Trị).

Phe Đồng Minh cũng phản ứng chậm

Trong cuộc chiến tranh Cao Ly, Mỹ và LHQ phản ứng rất nhanh về mặt quân sự.

Ngày 24-6-1950, quân Bắc Cao vượt vĩ tuyến 38 thì chỉ 2 hôm sau Hội đồng Bảo An LHQ đã quyết định gửi quân đội các quốc gia nội viện đến trợ giúp Nam Cao. Riêng phía Mỹ thì lại càng lạnh lẽo hơn nữa. Ngay 26-6-1950, vài giờ trước khi có quyết định can thiệp của LHQ, Tổng Thống Truman đã hạ lệnh cho Tướng Mar Arthur can thiệp bằng hải và không quân, mặc dù thời tiết không mấy tốt đẹp. Tổng Thống Truman cũng hạ lệnh cho tướng Lawton Collin tham mưu trưởng liên quân gửi cấp tốc 3 quân đoàn Mỹ từ Nhật bản đến tham chiến ở Cao Ly.

Đối chiếu với chiến trường Trị Thiên, người ta thấy không quân Mỹ hoàn toàn an bình bất động trong mấy ngày đầu trận đánh với lý do là «thời tiết xấu» Mặc dù tại Quảng Trị không có tuyết phủ như tại Cao Ly đạo nào. Tiếp đó là những phản ứng được Mỹ cho leo thang một cách dè dặt khác xa tính cách thần tốc và đồ g loạt cũng của Mỹ ở Cao Ly.

Người ta cũng còn nhớ là trong mấy ngày đầu xảy ra trận đánh Quảng Trị, TT Nixon tỏ ra khá bình tĩnh và hình như không quan tâm mấy.

Nhưng nếu xét kỹ thêm chút nữa, người ta sẽ thấy rằng trận tấn công Quảng Trị không phải là một đòn đả thương đối với Mỹ vì các giới lãnh đạo tại Hoa Thịnh Đốn đã được thông báo đầy đủ các sự chuẩn bị của phía CSBV trong nhiều tháng trước. Các tình báo viên cũng như các máy bay trang bị dụng cụ do thám điện tử của cơ quan CIA đã phát hiện sự hiện diện của hàng đoàn chiến xa BV ở vùng rừng núi giáp ranh Trị Thiên. Ngoài ra, các đợt thao dượt và tăng cường liên tục của nhiều sư đoàn CSBV trên lãnh thổ quân khu 4 BV cũng đã được phúc trình đầy đủ cho Ngũ Giác Đài và Tòa Bạch Ốc. Chính người phát ngôn cho phái đoàn Mỹ tại hòa hội Ba Lê, trước khi xảy ra trận đánh Quảng Trị 1 tháng, đã công khai lên án hành động vi phạm vùng phi quân sự của CSBV khi lực lượng này cho chuyển hệ thống ống dẫn dầu chạy qua vĩ tuyến 17.

Với những tin tức ghi nhận như thế, cơ quan tình báo Mỹ hẳn nhiên là đủ yếu tố để tiên đoán âm mưu vượt tuyến của địch, thế mà Mỹ vẫn tuân tự rút quân và không có một lời cảnh giác nào cho phía VNCH.

Đứng trước tiềm năng dồi dào của quân đội CSBV, giới lãnh đạo quân sự miền Nam lại khoan tráng tình địa đầu cho sư đoàn 3 tân lập thiếu kinh nghiệm và lại gồm nhiều phần tử đào binh, bất phục tùng chất chứa nhiều bất mãn và không sâu tinh thần chiến đấu cao.

Sự chậm rãi đó của phe đồng minh hẳn kuống phải là vì thiếu ý thức hay thiếu khôn ngoan, mà có thể hiểu là cũng nằm trong một kế hoạch sâu xa nào đó đã được dự trù trước như trường hợp CSBV vậy.

Tuy nhiên, điều đó đúng hay sai lại là một vấn đề khác vượt khỏi ý định của bài viết này.

Con bò hương và chiếc xe Cadillac

Ông Nixon đi Nga đã về được tuần lễ rồi, nhưng vụ Nga Du của Nixon vẫn còn nhiều chuyện để nói. Người ta chú ý đến cách đối đãi lẫn nhau của 2 phái đoàn thượng đỉnh Nga Mỹ. Coi bộ còn sướng hơn là cuộc Hoa du nữa.

Trong chuyến Hoa Du, ông và Nixon tặng các nhà lãnh đạo Trung cộng hai con bò hương, còn Chu Ân Lai tặng lại chiếc phủ Mỹ 2 con gấu Tàu. Bò với gấu dù sao cũng là súc vật. Trong khi đó thì ở Moscow các ông lớn Nga - Mỹ tặng nhau toàn những sản phẩm kỹ nghệ: súng săn, đồng hồ đeo tay, xe Cadillac v.v. Rõ ràng 2 chuyến đi có những đặc tánh khác nhau. Các con bò của Nixon được Trung cộng bỏ vô sở thú cho dân chúng coi, cũng như hai con gấu của Trung Cộng hiện được nhốt ở sở thú Mỹ. Cuộc trao tặng tại Bắc Kinh (nói thì quan diêm Mao chủ tịch) có can bản nhân dân làm. Các quà tặng đều được phân phối cho quần chúng nhân dân thưởng thức.

Trong khi đó thì các quà tặng ở Moscow hoàn toàn có tính cách cá nhân.

Nixon tặng Brezhnev một xe Cadillac, một thứ xe hạng sang nhất của Mỹ. Theo các bài quảng cáo thì loại xe Cadillac mới nhất được làm theo đơn đặt hàng của khách mua, có thể có những tiện nghi như: điện thoại riêng trong xe (biết đâu chẳng có một đường điện thoại đồ liên lạc trực tiếp với tòa Bạch Ốc?) có tủ lạnh dựn, thức ăn, có tủ đựng rượu, có bàn viết xếp lại và mở ra khi cần, có cả phòng thay đồ ở trong xe, có máy hát, máy truyền hình. Và tất nhiên có thể biến chiếc xe thành một phòng ngủ lưu động. Ngoài ra còn cả chiếc xe cho Brezhnev thì biết đâu trong xe lại không có thêm nhiều tiện nghi đặc biệt khác mà người thường không thể tưởng tượng nổi. Trong xe biết đâu chẳng có sẵn một cô gái Mỹ hay ít nhất cũng là một collection bác Playboy?



ÔNG ĐẠO CÂY

Brezhnev vốn là tay thích chơi xe hơi, không khác chi các ông chủ tư bản Mỹ. Với chức vụ tổng bí thư Cộng Đảng Nga còn lái lấy một chiếc Roll Royce, một hiệu xe tư bản nhất và quý tộc nhất của Anh Quốc. Và một chiếc Citroen Maserati do Tổng thống Pháp tặng. Cái thú vui lái xe hạng luych của Brezhnev đúng là một thú vui tư bản, hưởng thụ hết mình, chắc chắn không có ý chút nào là tinh thần vô sản, đấu tranh giai cấp. Ta thử tưởng tượng ông tổ cộng sản là Karl Marx có tình dục và tổ chức một cuộc biểu tình chống tư bản ngoài đường. Đang đi ông gặp một thằng cha mập mạp và bụng phệ lái xe Cadillac hay Roll Royce thì liệu đoàn biểu tình có chặn lại đấu tranh giai cấp không?

Quà tặng ý nghĩa

Ngoài chiếc xe Cadillac tặng cho Brezhnev, Nixon còn tặng cho bộ ba Podgorny, Kossygin và Brezhnev mỗi người một cái đồng hồ, vỏ bọc bằng gỗ hóa thạch, bằng huyên thạch, bằng sứ thạch... chẳng biết là những thứ đá quý cỡ nào.

Ba bà vợ của tam dân chế Nga cũng được tặng chim và hoa... làm bằng sứ. Tặng chim cho phụ nữ đã là trò đặc biệt tư bản, lại còn tặng chim bằng sứ nữa thì càng số là.

Đồ, lại... Pat Nixon lại được một viên kim cương đào ở

Sibéria, một món trang sức hoàn toàn tư bản.

Bây giờ ta thử tìm hiểu thêm ý nghĩa của mấy món quà tặng trên đây.

Ba cái đồng hồ Nixon tặng cho ba nhà lãnh đạo Nga, cũng với chiếc xe hơi, rõ ràng là quảng cáo cho nền kỹ nghệ của Mỹ. Xe hơi là kỹ nghệ tiêu thụ nặng, còn đồng hồ là loại kỹ nghệ nhẹ đòi hỏi sự tinh xác.

Hiện nay Nga đang thiếu cả hai món trên. Trước đây 2 năm Nga đã mời nhà tỷ phú Hoa Kỳ Henry Ford III sang Nga và tiếp đãi gia đình Ford, cả vợ và con gái, như những bậc đế vương. Nhưng kết quả là dự án thiết lập nhà máy sản xuất xe Ford ở Nga không thành; nhà máy đó nếu làm xong mỗi năm sẽ cho ra lò khoảng 10,000 chiếc xe vận tải lớn. Sau đó Nga sẽ phải ký hợp đồng với các hãng xe Fiat (của Ý) Mercedes (của Đức) và Volvo (của Thụy Điển) để đầu tư vào kỹ nghệ sản xuất xe ở Nga. Tuy nhiên ai cũng biết rằng các hãng Fiat và Mercedes nằm 1 phần trong tay tư bản Mỹ, vì tư bản Mỹ hùn cổ phần vào các công ty này. Dù sao nếu có thêm vốn liếng, máy móc và kỹ thuật của các tư bản Mỹ chính mệnh thì vẫn hơn là chỉ ngành.

Còn xe Cadillac của Brezhnev hàng ngày sẽ nhắc nhở cho các nhà lãnh tụ Nga rằng Thỏa hiệp đã

thỏa hiệp rồi thì dân Nga sẽ có thêm xe hơi!

Nền kỹ nghệ thứ hai của Nga cũng thiếu thốn là ngành kỹ nghệ tinh xác, đặc biệt là máy tính điện tử. Máy điện tử là tiếng nói của kỹ nghệ hiện đại và tương lai. Nền kỹ thuật tân tiến và phức tạp ngày nay khiến các nhà máy phải hoàn toàn tự động hóa, nghĩa là do máy điện tử chỉ huy, chứ con người không đủ mau lẹ và tinh nhanh để chỉ huy nữa. Vậy mà Nga sở hiện nay thua kém hẳn các nước Tây phương về ngành máy điện tử, thua cả Nhật nữa. Tất cả các chương trình không gian của Mỹ đã thành công đều nhờ vào máy tính điện tử.

Muốn đuổi kịp kỹ nghệ Mỹ, Nga sẽ cũng phải tân tiến hóa nền kỹ thuật của họ, nghĩa là phải gia tăng số máy điện tử. Việc ký hiệp ước trao đổi khoa học, kỹ thuật có ý nghĩa đó.

Ngược lại, Nga sẽ còn 1 kho tài nguyên vô giá là miền Siberia băng giá. Viên kim cương ở Siberia tặng cho bà Nixon là một sự mời mọc, mời Mỹ tham dự cuộc khai thác Siberia. Hai tài nguyên hiện đã được khám phá là dầu lửa và hơi đốt, báo hiệu Siberia sẽ là viên kim cương của Nga so tương lai. Và miền đất đó khi được kỹ nghệ hóa sẽ đè nặng trên đầu nước Tàu đỏ.

Bàn cờ

Tuy các món quà trên đều có ý nghĩa, nhưng món quà đang chú ý nhất có lẽ là bộ bàn cờ do Nixon tặng, mà bản tin AFP gọi là tặng nhân dân Nga.

Bàn cờ làm bằng sứ và gỗ quý, quân cờ thì bằng sứ mạ vàng.

Không biết đó là loại bàn cờ nào, nhưng chắc không phải là thứ cờ của người Tàu mà bà Hồ Xuân Hương tả trong bài «Chàng với thiếp đêm khuya chầu chọc».

Vì đây là bàn cờ để cho Nga và Mỹ chơi với nhau. Đã chơi cờ thì chỉ có thể có 2 đầu thủ mà thôi. Cầm ngoại giả không ai được biết.

Thế giới vốn được tượng trưng bằng một cái bàn cờ. Hai tay chơi cờ là các siêu cường Nga và Mỹ. Việc tặng Nga cái bàn cờ tỏ ra hai nước này vẫn nhất định giành quyền chơi cờ làm chủ bàn cờ và chia nhau quyền hành.

Có lẽ chính vì cái bàn cờ này mà nhiều người phản đối cuộc Nga Du của Nixon. Những người phản đối lên tiếng hoặc vì không muốn tỏ ra mình đang là quân cờ của hai tay anh chị bự; hoặc bày tỏ mối lo sợ trở thành quân cờ.

Đặc biệt nhất, có 2 người lên tiếng phản đối, một là bạn thiết của Nga, và một là kẻ thù số một của Nga. Kẻ thù đó là thủ tướng TC Chu Ân Lai. Ông Chu Ân Lai chê rằng thỏa ước Salt ở Mạc Tư Khoa không có ích lợi gì cho hòa bình thế giới. Bà thủ tướng Ấn Độ Indira cũng nói giống hệt như vậy. Chưa bao giờ 2 cường quốc Á Châu thù nghịch với nhau lại tỏ ra đồng ý nhất trí với nhau như vậy.

Nhưng bù lại thì chanh phủ VN đã lên tiếng hoan nghênh cuộc họp thượng đỉnh Mỹ Nga!

Có vấn

Lâu lâu trên Nhật báo Sóng Thần độc giả lại thấy một bài ông Đạo Cây hoàn toàn trắng. Màu trắng có thể mô tả bằng những từ ngữ: trắng toát, trắng phau, trắng hếu, trắng tinh, trắng bệch, trắng ngầu và... trắng trắng như con cùi!

Một vài bài báo trắng như thế là dấu hiệu đen tối của tâm trí tác giả. Vì nếu người viết có suy nghĩ một cách đen tối về thời sự về các viên chức chánh quyền, về vợ và con của một vài nhân vật chính quyền, về các biện pháp hành chánh, kinh tế, quân sự của chánh quyền, các tư tưởng đó có đen tối thì mới bị tòa soạn tự ý đục trắng.

Màu trắng trên trang báo có tác dụng giáo dục. Người đọc báo có nhậy muốn chỉ cho người viết báo những điều gì nên tránh và những điều gì nên làm.

Tuy nhiên, ông Đạo Cây là người chậm hiểu nên có thể học mãi vẫn chưa thuộc kỹ lập trường cần phải theo, dù lập trường đó là số không.

Xét vì sự chậm hiểu và kém thông suốt lập trường của mình, ông Đạo đã phải đi tìm một vị cố vấn chánh trị tư gia. Đây là một chức vụ quan trọng không kém chỉ nghề kèm trẻ tại tư gia.

Ồ, cố vấn chánh trị tư gia này có bốn phận phải cố vấn cho bản đạo mỗi ngày về những điều gì không được viết, không được viết, không được viết và không được viết.

Ngay sau khi ông Đạo ngổ ý tìm một cố vấn chánh trị tại tư gia, nhiều người đã tới ngổ ý muốn nhận việc. Người đầu tiên là một vị công chức công chánh hồi hưu. Bản đạo xin phép phỏng vấn ông ứng cử viên cố vấn mấy câu trước khi nhận việc:

— Thưa ông cố vấn, ông học qua bậc đại học không?

— Không không không không!

— Thưa ông cố vấn, như vậy ông có học qua bậc trung học?

— Không không không không!

— Ít nhất ông cũng đã học tiểu học?

— Không không không không!

— Vậy thì tối thiểu ông cũng biết đọc và viết chữ quốc ngữ?

— Không không không không!

— Như vậy trước kia ông làm chức vụ gì ở bộ công chánh?

— Làm đường.

— Công việc của ông làm là gì?

— Đục. Khi nào cần sửa một con đường, phải có người đục, đục nát mặt đường rồi mới dọn sạch sẽ để trải đá, cán đá, trải nhựa...

— Thưa, xét về khả năng thì ông rất thích hợp với chức vụ cố vấn chánh trị tại tư gia. Nhưng trước khi mời ông ký hợp đồng nhận việc, chúng tôi muốn, hỏi qua ông cố vấn có nghe nói qua về đạo luật 19/69 về qui chế báo chí hay không?

— Không không không không!

— Ông có theo dõi các báo bị tịch thu hay không?

— Không không không không!

— Có lẽ ông cũng không đọc báo bao giờ?

— Không không không không!

— Qua những câu trả lời của ông, chúng tôi thấy ông rất xứng đáng làm cố vấn chánh trị tại tư gia. Kể từ hôm nay chúng ta bắt đầu làm việc chung. Bây giờ tôi xin ông cố vấn cho biết bữa nay tôi phải tránh không viết những điều gì.

Ông cố vấn chánh trị đã lấy 1 cuốn «Em học văn quốc ngữ, lớp mẫu giáo» đưa cho bản đạo. Ông lấy bút màu vừa gạch đỏ một số chữ vừa nói:

— Phải tránh viết những chữ này.

Bản đạo nhìn kỹ, thì cây bút đỏ của ông cố vấn lần lượt xóa hết các chữ quốc ngữ từ chữ A tới chữ Y.



PHIÊU...

TẾ ĐỀ

Hắn khoét một cái lỗ. Gần trưa, hắn nhìn đồng hồ — cái đồng hồ có con chim cu thò đầu ra khỏi chuồng hót báo giờ. Hắn không chờ tiếng hót của chim lúc 12 giờ. Như thế quá trễ.

Hắn phải nhìn qua cái lỗ đó, nhìn bồn chồn và thích thú. Hắn nhìn qua phía bên đường có hàng cây trồng cả điểm hoa trắng mong manh. Trước lúc đó hắn đóng cửa cẩn thận và điều chỉnh âm thanh từ chiếc pick-up nhỏ xuống. Hắn thường nghe nhạc cổ điển vào buổi trưa. Beethoven và Chopin.

Hắn nằm úp người xuống giường hai tai đặt lên gối và ghé mắt vào cái lỗ chờ đợi. Cả một đàn vĩ cầm ve vuốt tiếng dương cầm lằng đằng.

Chỉ trong vài giây đồng hồ, hắn rời cái lỗ. Mặt thỏa mãn. Hắn ra chiếc pick-up vặn nút volume to hơn rồi mở cửa phòng. Một đôi khi, hắn không thể u mở cửa và bỏ cơm nằm nghe nhạc cho đến chiều mới xuống nhà dưới. Hắn lẩm nhẩm không nói với ai. Người trong gia đình bảo hắn vẫn chưa khỏi điên.

Buổi tối sau khi người cha đọc xong tờ báo thì hắn mới cầm nhìn qua các mục chính trị.

Cuối cùng hắn thường đi dạo qua những khung đèn pha ưu, chia buồn và mỉm cười có vẻ hài lòng về một điều gì.

Người trong gia đình bảo hắn vẫn chưa khỏi điên. Hắn mỉm cười một mình.

Có một thời hắn mang bằng cử nhân khoa học đi đến các trường có trẻ con năn nỉ xin dạy lý mẫu giáo nhưng đều bị từ chối. Người ta bảo bằng của hắn quá cao hơn nữa chỉ nhận các cô, các bà dạy lớp mẫu giáo. Cái khổ của hắn là hắn không phải lo đàn bà.

Người ta bảo hắn khùng.

Có một hôm, đang dạy học ở một trường trung học hắn đã bỏ giờ, mang giấy và hộp màu nước ra trước ty Cải huấn ngồi vẽ trong mưa. Công an bắt hắn vì tình nghi hắn vẽ địa điểm đó cho địch. Hắn bị ăn đòn.

Người ta bảo hắn khùng. Thật may. Người ta phải vất vả lắm mới lãnh được hắn ra.

Những ngày gần đây hắn vẫn lẩm nhẩm nhưng chuyện hắn có vẻ theo dõi tình hình lắm.

Cho đến một buổi chiều hắn mỉm cười nói một mình:

— S'p hết phân ưu rồi! Hay lắm! Mỹ táng Nga đồng hồ để bao giờ hòa bình, Mỹ cho Nga hơi Cadillac! Lãnh tụ Cộng Sản lại sửa tầm xe hơi! Hi hi! Hay lắm! Được lắm! Mỹ cho Nga chìm dù là chìm sứ không hót được nhưng cũng thơ mộng lắm! Mỹ lại cho Nga sản để đi bán chim! Thời là phê ăn chơi đã đến rồi! Minh thế mà may!

Người trong gia đình có vẻ mừng vì thấy hắn đã nói. Tối đó, người mẹ đã mua thên cho người

cha hai chai bia và một đĩa phá lẩu cho ông nhậu như để chia vui. Người cha lại bắt đầu nói nhiều bắt đầu phát biểu lung tung về chính trị quốc nội, quốc tế. Ông lại phân trần cùng vợ con:

— Tại Mỹ hết! Đem B.52 sang thả lư bù làm thằng bé phát điên phát khùng.

Nhưng niềm vui của gia đình không được bao lâu. Ngay khi hắn nghe thấy người cha lải nhải, hắn lại lừ lừ bỏ lên gác đóng cửa lại nghe nhạc cho đến sáng không ngủ. Hắn cũng không uống thuốc ngủ luôn.

Người trong gia đình bảo hắn vẫn còn điên.

Người mẹ khổ sở trách người cha:

— Chẳng phải tại Mỹ, Miếng gì lết! Tại cái mồm ông mà thôi! Chính trị, chính em cả ngày làm sao mà nó không phát điên, phát khùng. Đến tôi nghe ông quen, mà lẩm nhẩm còn muốn khùng đây này. Tôi đã bảo ông thương chúng nó, ít mồm ít miệng chứ, còn có mấy đứa nữa để cho nó yên, nó ăn học nó kiếm tiền đỡ đầu. Ông muốn chúng nó khùng hết sao?

Cuối cùng người cha dịu giọng an ủi người mẹ:

— Nhưng dù sao, cũng là cái may cho nó. Nhờ nó khùng mà nó khỏi phải đi lính, khỏi phải chết oan uổng ra!

Có một thời hắn cũng phải vào trại nhập ngũ để được đưa ra hội đồng y khoa quyết định về bệnh trạng của hắn.

Trong trại nhập ngũ, hắn thường xin ngủ dưới giường lần lượt cho đến giường cuối cùng trong phòng.

Đêm hắn bắt đẹp bỏ vào túi nylon, rồi thả xuống cống.

Có kẻ bảo hắn điên và thế nào cũng được thoát lính.

Có kẻ bảo hắn vờ điên để trốn lính.

Có kẻ bảo hắn tối bụng vì bắt rệp để anh em ngủ ngon không bị rệp tấn công.

Có kẻ bảo hắn có lòng nhân đạo vì hắn đã không giết ngay cả một sinh vật nhỏ bé như một con rệp. Hắn chỉ thả rệp xuống cống cho chúng đi chuyển đến một nơi nào đó mà chính hắn cũng không biết. Điều này làm hắn yên tâm.

Cuối cùng hắn được miễn dịch vĩnh viễn. Như vậy, hắn điên thật. Thời kỳ sau khi hắn về ty Cải huấn là hắn điên nhất.

Có lần thăm hắn, tôi thấy hắn làm thơ. Tôi thích hai câu thơ trong cả ngàn câu thơ của hắn:

«Mong tay em mong manh như cánh hoa trắng vẫy».

«Chợt anh ngã mọi cái: bịch!»

Phải thêm một chi tiết: Trước cửa sổ phòng ngủ của hắn có những cành trướng cả đầy hoa.

Như vậy hắn điên thật. Có lần bà mẹ hắn cho tôi biết một buổi chiều hắn đã nổi cơn bọp cổ chỉ

người làm và người cha đã phải gọi cảnh sát đem hắn vào nhà thương điên.

Ở nhà thương điên hắn đòi người nhà mang cho hắn quyển tự điển Larousse và một cuốn thơ của Prévert.

Một hôm tôi vào thăm hắn. Hắn mừng lắm, đọc thơ Prévert cho tôi nghe. Tôi mang bánh cake có nho cho hắn. Hắn ăn bánh xong đòi tôi đi mua chuối cho hắn ăn. Ăn được nửa quả chuối chợt hắn cười hỏi tôi:

— Không biết nếu mình bị nhốt ở trong chuồng thế này mà khi nó đi xem mình như mình xem nó trong sổ thú thì lúc đó mình làm trò như nó hay mình nên cầm cuốn thơ của Prévert hả ông?

Tôi cười và để làm hài lòng hắn tôi bảo:

— Nên làm trò khỉ vui hơn.

Hắn có vẻ thú vị lắm tho tay ra đưa tay cho tôi bắt. Tôi hơi ngại nhưng cũng nắm lấy bàn tay xanh xao của hắn.

Tôi cũng được nghe một người trong dưỡng trí viện bảo có hôm hắn tụt quần là ngay trong phòng rồi ném phân lên tường reo lên: «Mặt trời vàng đã lên! Hoan hô mặt trời của ta, từ ta! Muốn nắm ngai vàng của ta!»

Hôm đó trước khi về, tôi làm một trắc nghiệm để xem hắn có hy vọng trở lại bình thường không:

— 9 lần 9 bao nhiêu?

Hắn nhún trán một lát rồi trả lời 81!

— Hay lắm.

Tôi chia tay hắn và hy vọng nó còn có thể khỏi điên và đi nghe nhạc với tôi.

Như vậy hắn điên thật. Người cha thì cho rằng hắn điên vì B.52, vì thuốc khai quang (dù Mỹ không sử dụng thuốc khai quang ở Saigon) Bà mẹ thì cho rằng có lẽ Mỹ oanh tạc Hà Nội động mỗ động mã tổ tiên (có lần bà đã mời thầy cúng về nhà giải điên cho hắn). Những đứa em của hắn thì tin chuyện này hơn. Đồng nghiệp của hắn bảo hắn điên vì tình

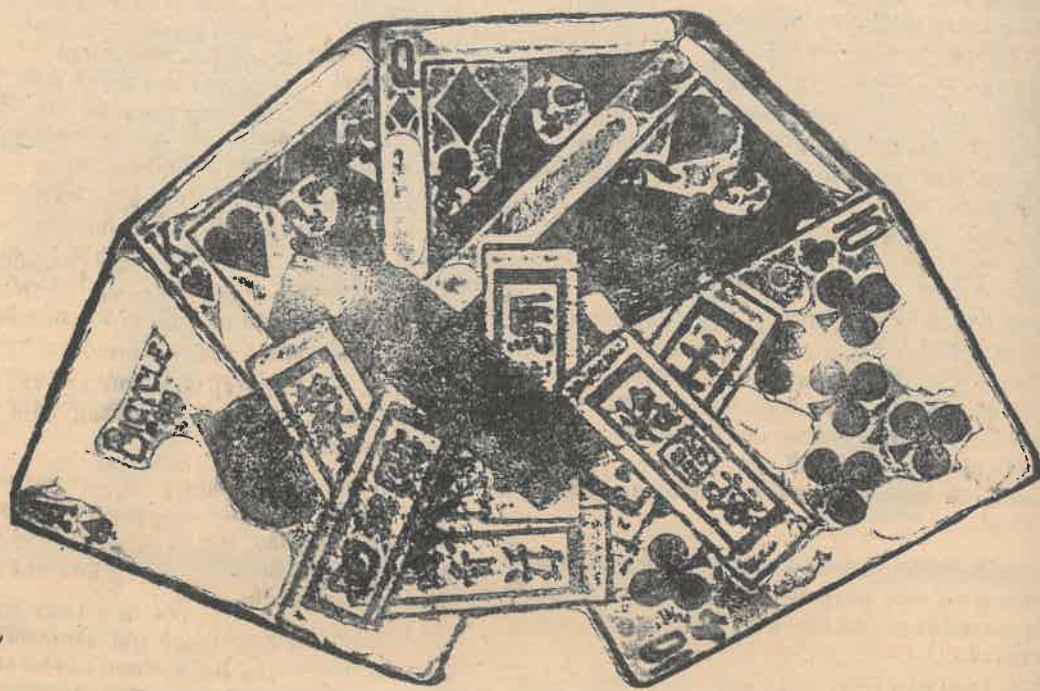
Chuyện như thế này: Hắn xuống một tỉnh nhỏ dạy học, hắn có yêu cô giáo trẻ đẹp dạy Pháp Văn. Nhưng sau đó lại yêu một giáo sư dạy hội họa và bỏ rơi hắn. Thế là hắn mất trí.

Các đứa em hắn lý luận: Hắn ra vẽ ty Cải huấn trong mưa vì muốn bằng ông giáo sư dạy hội họa. Hắn bị ám ảnh vì hội họa. Một chuyện nữa để chứng minh lý luận đó đúng. Một hôm trời không mưa, hắn đã đưa bàn tay ra ống máng hứng nước rồi lấy bút vẽ chấm vào màu, nhúng vào lòng bàn tay rồi vẽ hình một thiếu nữ. Hắn vẽ mặt nàng cười, nàng khỏe, nàng có râu, nàng đeo kính đen, nàng bị mất như ngựa xe tang.

Cái lỗ cũng là một bằng chứng về chuyện tình đau của hắn.

(xem tiếp trang 56)

CẠC SĨ



THẨM KỊCH CỦA CHÚNG TA

Cuộc nội chiến Nam Bắc Mỹ khi tới hồi chung cuộc có cảnh Nam quân kiệt quệ, suy yếu quá phải dùng đến lũ thiếu nhi 15, 16 tuổi ra trận. Bắc quân bắt được lũ trẻ này bèn thân ái vỗ vào đầu mấy cái rồi đuổi về. Cảnh tượng thật nhân ái và cảm động. Sau đó ít lâu nội chiến chấm dứt. Phép lạ xuất hiện dân Mỹ cả Nam lẫn Bắc xúm nhau lại xây dựng thành một Hiệp Chúng Quốc hùng vĩ trong một thời gian kỷ lục chưa đầy một thế kỷ.

Đức, Nhật vào chung cuộc đệ nhị thế chiến, trước khi quy hàng vẫn kháng kháng tuyên bố rất đoan: phe Trục cương quyết thắng, phe Đồng Minh nhất định thua. Rồi việc đến phải đến, nghĩa là việc Đồng

minh thắng tất đại thắng, phe Trục bại tất đại bại. Nhưng phép màu thể hiện tất cả những nước bại trận như Đức, Nhật... đều tự phục hồi được danh dự, kiến thiết đất nước nguy nga và leo lên hàng cường quốc kinh tế.

Phép lạ đó do đâu mà có?

Xin thưa nguyên ủy là do cả hai phe chiến đấu đều còn nhân tính còn liêm sỉ. Khi những yếu tố căn bản trên còn được gìn giữ trong lòng người thì như đèn nhang còn được thắp trên bàn thờ tiên tổ, người ta chẳng thể chẳng nghĩ đến đất nước, cha ông, tiên tổ. Đòi bên nhân tính còn thì kẻ thắng nâng đỡ kẻ bại: kẻ bại hối cải tự gột rửa lỗi lầm.

Cái bị thẩm của chúng ta ngày nay là ở chỗ chúng ta không chiến đấu với người mà chúng ta chiến đấu với quỷ.

Là quỷ, chúng đầy sự tàn ác đến cùng cực, là quỷ, chúng đầy sự ngu si đến cùng cực, là quỷ ngôn ngữ của chúng hoàn toàn khác biệt với chúng ta, mục đích hoàn toàn ngược chiều với chúng ta.

Chúng mang quân từ Bắc vào Nam trùng trùng điệp điệp để giết đồng bào và để bị đồng bào giết lại, màn tang phủ khắp sơn khê, dao cắt lòng các bà mẹ Việt ở cả hai miền. Người Việt kêu thương, thế giới cũng kêu thương dùm ta. Chẳng nào có chừa tay. Chúng là quỷ mà!

Chúng mang quân 15, 16 tuổi vượt suối băng ngàn với khẩu hiệu «Sinh Bắc Tử Nam.» Gần đây ở Ba Tơ Quảng Ngãi chúng phải dùng đến cả đặc công phụ nữ. Thế giới hy vọng chúng nhục nhã, xấu hổ về việc đó? Không, là quỷ chúng đâu cũng chung quan niệm đánh cướp như người.

Những em bé lính 15, 16 tuổi đó còn ngây thơ lắm, biết bao giai thoại cười ra nước mắt. Nào một em làm lầm cầm súng B-40, mà khi em thấy các anh lính quốc gia bất thần nhảy tới vẫn không bắn. Khi bị bắt, hỏi ra thì em cho hay là thượng cấp dạy em hãy bắn xe tăng, bởi vậy chỉ gặp xe tăng em mới bắn.

Cũng may em ở hiền gặp lành, vì vậy mà không một anh lính quốc gia nào bị thương và em cũng thoát chết.

Một trận miền Tây (quân khu 4) các em bị bắt sống, hỏi sao không bắn. Các em trả lời: «Cần bộ bao các em không được hàng vì nếu hàng Đảng sẽ bỏ đói cha mẹ các em ở miền Bắc.»

Tội nghiệp biết chừng nào cho những trẻ ngây thơ đó.

Giả như đây là cuộc chiến đấu giữa người với người thì mọi tàn sát sẽ như đã hết ý nghĩa và lẽ mạt từ lâu. Khốn nỗi đám lãnh đạo bên kia chúng đâu còn nhân tính, đã từ lâu chúng là quỷ rồi mà. Trước khi xưa lũ trẻ vào chỗ chết theo chiến thuật biến người mỗi em uống một viên bạch phiến tinh, thường gọi là «thuốc liều», uống vào các em mất mọi khả năng suy đoán, tội nghiệp các em biến thành những con thú điên chạy xả lên làm mồi cho lửa đạn, các anh lính quốc gia có thương các em cũng chẳng thể nào làm gì khác được.

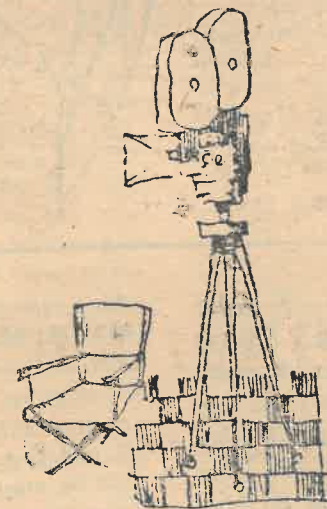
Chưa hết, các em ở mặt trận Phú Xuân bị xiềng chân vào từng hốc đá để... từ thủ; mặt trận Bình Long giờ đây cũng vậy, các em bị xiềng vào từng hốc đá nhân đồ... từ thủ. Các anh lính quốc gia không thể không giết để khỏi bị giết.

Quả thực chúng ta những người đang mất kẹt trong một thế chiến đấu với quỷ.

Trước đây Nixon được tiếp đón linh đình tại Bắc Kinh, ban tiệc tròn vành mõng rõ ràng là tượng trưng trái đất, trên đó Tàu Mỹ chia nhau miếng ngọt miếng bùi.

Giờ đây Nixon được tiếp đón linh đình ở Moscow, hết nâng Champagne, uống Vodka và ăn Cavia. Nga lại ăn bíp-tếch Mỹ uống rượu vang Californiana Mỹ. Cộng sản BV từ Hồ chí Minh cho đến lũ Giáp, Duẩn chỉ là những con tốt thí.

Nhân vật số 2 Trung Cộng là Lâm Bưu, nếu cần thí, Mao cũng thí, huống chi là đám tốt thí Bắc Việt, Thư ký Bộ chính trị Trung ương Đảng Sheip nếu cần thí Brejnev cũng thí, huống chi là lũ tốt thí Bắc Việt!



Bị thẩm thay là lời nói của lũ mất gốc vừa sa lầy, vừa mắc bẫy cò kè mà vẫn cương quyết mất gốc đến hơi thở hơi thổi cuối cùng. Hãy nghe lời lũ quỷ vong bản, chúng phủ nhận mẹ đẻ ra chúng, bà mẹ VN. «Người cộng sản không đặt lợi ích dân tộc trên lợi ích chung của cách mạng thế giới». Nhưng khi mẹ đẻ chúng, tổ quốc chúng, dân tộc chúng mà chúng phủ nhận thì chúng xây được cái gì cao đẹp cho cách mạng thế giới?

Muốn nhìn cho hết cái thế chiến đấu bị thẩm của người Việt yêu nước không thể không nhắc đến chuyện sau này:

Tổng thống Thiệu tuyên bố tổ quốc lâm nguy, yêu cầu Thượng

hạ nghị viện ủy quyền cho hành pháp để thống nhất chỉ huy vào một tay tổng thống anh minh. Ở hầu việc cứu nguy tổ quốc để bề hiệu nghiệm, nhưng các biện pháp cấp thiết vừa tung ra, nào thiết quân luật, nào tốp mọi xuất ngoại, hoãn mọi học bổng du học, thi toàn dân hay tin tức phủ B.Đ.N đã vừa cùng toàn thể gia đình phẩy phẩy lên phi cơ trực chỉ xứ trung lập thiên đường hạ giới Thụy sĩ để lại phía sau mấy chục triệu thiếu thuế.

Một tên quên tổ quốc ra đi thì đất nước này có cái điểm phúc là bớt một khuôn mặt cầu trệ, có sao đâu, nhưng điều đau là trong khi Tổng thống đương mắc miu bao nhiêu công chuyện «đa đoan» mà để một trụ bự như vậy lợi lười thiết quân luật của một tổ quốc lâm nguy, bảo động bởi chính Tổng thống, thì hỏi còn trời đất nào nữa chứ! Còn gáo nước lạnh nào bằng nữa chứ!

Một tên lính thủy Nga trên tàu Nga đậu ở Hải cảng Hải Phòng bị thương vì cuộc oanh tạc Mỹ được Tôn Đức Thắng gán bội tinh ủy lạo.

Người Nga bị thương hai ba người lính ở Hải Phòng bèn phân nộ phản đối Mỹ, và Mỹ tỏ ý là rất tiếc sự việc đã không may xảy ra như vậy.

Ông Nixon thương xót cho em bé Nga Tania 12 tuổi chết chôn ở nghĩa trang ở Leningrad.

Trong khi VN còn đương bồng rẫy thuốc súng An Lộc đây! Hàng vạn trẻ em VN gục ngã trên bước đường đi tản đầy! Hàng vạn trẻ em khàc sống lay lắt đói sữa, ảnh trên báo chụp một em bị cụt cả hai chân nằm ngủ trong một trại tạm cư đấy! Quân lính đòi bên Nam Bắc nằm xuống hàng mấy chục ngàn đấy!

Họ không là người sao?

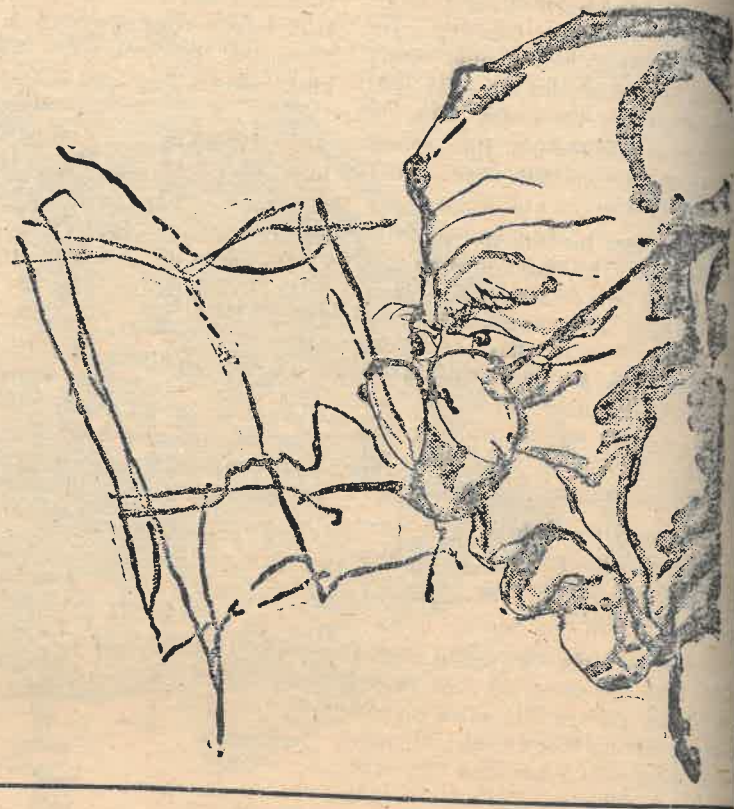
Lời nói này là thừa sao?

Quý không cùng ngôn ngữ với người đã đánh, nửa người nửa quỷ cũng hiểu tiếng người: sai lạc đi nhiều lắm. Đó là thẩm kịch của chúng ta!

HỒ CHÍ MINH VỚI KẾ HOẠCH NAVARRE

Ngày chiến tranh Việt Pháp bùng nổ

● Theo tài liệu mật của Sở
Liên Phóng Đông Dương
(Pháp) và Tổng cục chánh
trị V.M.



LTS: Đây chỉ là một tài liệu lịch sử, cần được
đặt trong bối cảnh lịch sử. Trong bối cảnh lịch sử
1945—46, Việt Minh đã cướp được chính quyền
và việc lãnh đạo chống Pháp. Ai cũng biết sau này
V.M đã phản lại mục tiêu kháng chiến dành độc lập
của toàn dân đề mưu đồ thực hiện mục tiêu riêng
của họ là Cộng Sản Hóa, đặt chế độ độc tài đảng
rj trên nước VN.

PHẦN I

Sự thật về kế hoạch «năm» Petit khó khăn như thế nào?

5 ngày sau khi chiếm đóng xong trong khu Nội
Thành Cửa Bắc, Peto x được phép đi dạo phố phường
Sơ Lộ. Tới thăm mẹ con F. Petit ở phố Chợ Đuôi
xong, trở về báo cáo vụ vừa bắt liên hệ được với
m. con cháu lại Tây này cho thượng cấp rõ.

Là con cáo già đã bạc lông trong ngành Tình báo
Quân Báo, Quan Tư Bousquet liền đánh hơi thấy
ngay thời cơ tốt đã đến với cơ quan của y vì viên
Trùm Phóng Nhi kiêm Chủ sự Phóng phản Gián
Đoàn Viên Chính Pháp này đã có sẵn trong đầu
dự định thành lập tối thiểu 3 tờ điệp báo và phân
diệp báo viên người bản xứ, hoạt động cho Đoàn
Viên Chính. và Jean Petit (lại Pháp, mẹ Việt) lại là

đảng viên Việt Minh cũ thì quả thật đây là cơ hội
tốt nhất để «năm» kỷ được «con chim lạ hiếm» có
ngày.

Lập tức — như đã nói — kế sách được hoạch
định và cuối cùng viên Thượng sĩ vừa tân thăng
Putoix được trao phó nhiệm vụ khó khăn này cùng
với sự ám trợ của hai tổ trưởng Ignace Léon và Tho-
mas Cung (quán ở Cẩn Giuộc Gia Định).

Ở đây, tưởng cần nhắc qua về tình cảnh Petit
lúc Putoix tới thăm lần đầu, gặp hồi Jean bị đau
ngã nước (sốt rét rừng), nhưng Petit vẫn là một
trung những cán bộ nòng cốt trong tổ chức Tự vệ
Nội thành đoàn, mà hồi đó trụ sở Thành đoàn nằm
tại văn phòng hãng Nhật Bản CICEI ở xé cổng Gi
Hàng Cổ Hà nội trên đại lộ Gambetta (sau là đại lộ
Trần Hưng Đạo).

Vì bị đau nặng, chữa lại rai chưa khỏi, sau 2
tháng nằm điều trị tại nhà thương Phủ Doãn, JPetit
xin phép thành đoàn cho về nhà chữa chạy bằng
thuốc Nam hay thuốc Bắc may ra khỏi được như y
đã thấy.

Sau 2,3 phiên họp đoàn, viên bí thư Thành đoàn
Phạm Chấn mới chịu đề y can về nhà riêng Đườn,
Chợ Đuôi phục thuốc, và sau đó, cách vài 3 ngày
lại cử 1,2 đồng chí ghé thăm.

Hồi đó, tình hình tại thủ phủ Bắc Hà ngày càng
căng thẳng khẩn trương; Công việc Thành Đoàn do

đó, cũng trở nên đa đoan bận rộn. Vì vậy, có khi
cả tuần hoặc mười lăm hôm, Thành đoàn nhờ tới
một vài người tới hỏi thăm về bệnh tình tăng
giảm ra sao và thường đều đến viếng bằng
mấy câu thăm hỏi xã giao đầu lưỡi.

Chỉ có mỗi lần đầu tiên tới viếng, anh đồng chí
Thành đoàn đem thân tặng Petit 2 hộp sữa, 2 ký
đường và 1 ký cà phê Moka cùng một gói rễ cây
kưa (quinquina) đề cao là một thân được chủ trị
rét rừng ngã nước hàng đầu do đồng bào sắc tộc
Mán Hà Giang đã gửi biếu tặng Mặt Trận (VM) rồi
mặt trận đem phân cấp cho Thành đoàn để tặng lại
đồng chí Doan (tên đọc trạch của Jean) cử việc
đem sắc đặc lên rồi uống đến hết gói rễ là bệnh
cũng hết luôn!

Nhưng từ lần thứ nhì trở về sau — Có trên 2
chục lần tới viếng như thế — chẳng lần tới thăm
hỏi nào, Thành đoàn biếu tặng gì nữa.

Trước lối cư xử «lá mặt» vô hậu này Jean bắt
đầu thấy chán ngán cho tình nghĩa đồng chí đồng
chuột của những người Cộng sản... Cho đến khi
gặp Putoix lần đầu đến thăm mẹ con y, vốn vãi, ăn
cần, thân mật hỏi han, hứa hẹn giúp đỡ và chữa
bệnh đến khỏi và cuối cùng tặng 300đ (lúc đó lương
thượng sĩ của Putoix có 180đ tương đương với 12
đến 15 ngàn bây giờ) thì Jean tự nhiên vụt nảy
ra trong óc sự so sánh giữa cái tử tế đơn hậu của
người Pháp mà y mang giọng máu với cái thui chột
tinh cảm, thiếu thủy chung của người Cộng sản.

Sự suy bì này ngày càng khoét rộng sâu thêm
cái hố ngăn cách trong Jean với Thành đoàn Tự
vệ Hà nội, khi mà cách đối xử thân tình thiện tiến
của Putoix, cách vài ba ngày kin đáo tới thăm hỏi
giúp đỡ càng thêm thấm thiết.

Cuối cùng, mặc dù người của thành đoàn rất
thừa thớt tới viếng, Jean cũng muốn cắt đứt một
cách nhẹ nhàng, không gây nghi kỵ với V.M bằng
cách một hôm, gói lời anh đồng
chí hơi hợt tới thăm về thừa giúp với
đồng chí bí thư Thành đoàn rằng vì đau lại rai
chưa khỏi, ngày mốt anh phải về bên quê ngoại ở
Hàng Yên chữa bệnh vì nơi đó có thầy thuốc nổi
tiếng về khoa này.

Và từ đó, Thành đoàn cũng không cho người
tới thăm hỏi và cũng không mấy may nghĩ ngờ có
gì thay đổi trong Petit. Về phần Jean, muốn cho
Thành đoàn định ninh tin rằng y về Hàng Yên chữa
bệnh thực, Jean cứ cách một hai tuần, lại biên một
bức thư (lấy địa chỉ làng bà ngoại ở Lục Trì —
Khoái Châu — Hưng Yên) trong thư có lời hỏi thăm
bí thư Phạm Chấn và kể về bệnh tình đã khá của
mình. Đoạn người anh họ, cháu của mẹ, làm lơ xe
ca Lê hữu Luân Con Thỏ chạy đường Hà Nội —
Hưng Yên, bỏ thư giấu tại sở Dây Thép (Bưu Điện)
tỉnh lý. Nhận được thư này, Thành đoàn càng yên
trí Jean nằm nhà quê chữa bệnh, không nghĩ ngờ
chỉ cả.

Trong khi đó, Putoix, y theo sách lược của

thương cấp, cách vài ba ngày, lại vận đồ xanh y
hệt ông Tây đốc nhà may (có ai tò mò hỏi thì Jean
và mẹ bảo đó là ông xếp Tây cũ nhà Đền Giang Tiên
Thái Nguyên, nơi Jean đã làm thợ 2 năm trước).

Mỗi lần tới, viên Quân Tây chỉ ngồi chốc lát
chừng nửa giờ lại già từ về trại ngay và ít khi cầm
vật gì trong tay, như vậy, để chung quanh khối ai
để ý, nhưng, thực sự, cứ 3,4 ngày lại có một thiếu
phụ ăn vận bình dân kín đáo đem đến cho mẹ con
Jean nào thuốc bệnh, thuốc bổ, quà bánh, rau trái
thịt tươi chẳng thiếu thứ gì.

Nhờ vậy, không bao lâu bệnh trạng Jean được
thuyên giảm mau, không phải đưa đi nằm nhà
Thương Đồn Thủy như đã dự định trước. Mỗi lần
tới thăm, trước khi ra về, Putoix đều kin đáo để
lại một bì thơ đựng từ 200 đến 300đ (tiền quỹ đền
Phong Nhi) Nhờ vậy, gia đình Jean tiền xài dư dật
hơn trước (hồi đó, lương tháng công tư chức từ
400 đến 600đ)

Viên thượng sĩ Pháp ngày càng cư xử tử tế
thần thiết đến nỗi mẹ con Jean hết lòng cảm kích.
Putoix lưu ý từng chút để
làm đẹp lòng mọi người trong nhà, và, cuối cùng,
chẳng những bà mẹ còn xuân sắc của Jean cảm mến
Putoix mà đến cả Jean cũng «khoái» viên thượng sĩ
nếu vài ba ngày không thấy Putoix tới thăm hoặc
không biên thơ gửi qua Sở Bưu Điện hoặc cho
người mang đến... thì cả mẹ lẫn con đều nhắc nhở
luôn miệng.

Thật ra, trước sau, Putoix đến nhà Jean tất cả
không quá 8 hay 9 lần trong vòng hơn 7
tháng đầu. Sau đó, khi mẹ con
Jean trở nên bỏ bịch thì Putoix chỉ trao đổi thư
từ (qua nha dây thép vạmang tay) và sau cùng hoàn
toàn qua máy phát thâu Đoàn ba cất đầu trên nóc
nhà cầu dưới sân, y không trở lại căn nhà đường
Chợ Đuôi nữa.

Đến tháng thứ 5 tức là sau ngày Petit đã trở
lại Thành đoàn đồng thời được huấn luyện bí mật
và đầy đủ về điệp báo, phần điệp chiến rồi, và
nhận máy phát thâu vô tuyến đem về nhà... thì mọi
hình thức thông tin liên lạc trực diện, bưu thư và
thủ điệp thu (message porté) đều chấm dứt, ngoại
trừ qua máy đoan-ba, để báo đảm bí mật tới đa
cho các điệp báo vụ của Jean với Bộ tư Lệnh Pháp
trong Nội thành Cửa Bắc

Sau khi nhận công tác chuẩn bị kế hoạch «Làm
kén» của Bousquet, việc tới viếng thăm gia đình
Jean mỗi lần là cả một vấn đề được đặt ra, nào là
phải hóa trang, cải dạng làm ông Tây nhà máy và
trên đường di chuyển từ Nội thành đến nhà Jean
phải đến vài ba địa chỉ, đổi vài ba
lần xích lô (lúc đó, Hà nội chưa có
taxi) luôn luôn mở mắt ngó trước đóm sau
xem có ai theo dõi? Và khi đến gần cửa nhà
Jean cũng phải đặc biệt chú ý quan sát chung
quanh xem tình hình động tĩnh nơi đây trước khi
đám phóng tâm tiến bước qua ngưỡng cửa. Trái

lại, nếu lúc đó, bắt gặp những cặp mắt cũ vọ, lăm lét... dóm chừng thì lập tức phải «lính» gấp.

Khi hai mẹ con bắt đầu «khoái» Quân Tây Putoix và ngổ ý muốn mời y đi ăn cơm Tây, cơm Tàu, coi xi-nê thì Putoix hẹn ngày giờ và nơi ăn hay coi chiếu bóng để mẹ con Jean tới đó trước, sau đó, Putoix từ Nội Thành cửa Bắc sẽ đến sau.

Như vậy, vì y không muốn có một đồng chí nào của Jean bắt gặp Jean đi với Tây, đầu là Tây đốc công nhà Đền như Jean thường nói mỗi khi có người hỏi, đó là xếp cũ y trước kia, tại Nhà Đền Giang Tiên — Thái Nguyên.

Để giải tỏa thắc mắc trong đầu mẹ con Jean Putoix cho biết là y không muốn Jean sẽ phải gặp khó khăn vì VM có thể sẽ nghi ngờ việc giao du này với người Pháp, thử thời vận bị liệt vào hàng trọng tội, tội Việt gian bán nước có thể đem ra xử bắn, không cần xét xử trong suốt thời kỳ kháng chiến 1946. 54.



Sáng kiến

Ban quản đốc một công ty thương mại sắp sửa phá sản treo giải thưởng 10.000 đồng cho bất cứ nhân viên nào đề nghị được một sáng kiến hay để giảm bớt chi phí cho công ty. Giải thưởng này lọt về tay một ông tác giả của sáng kiến đề nghị: giảm tiền thưởng xuống 5.000 đồng.

Hỏi lại

Trong quán rượu, hai bọm nhậu chưa từng gặp nhau bấy giờ tình cờ ngồi chung một bàn. Hết ly này đến ly khác, hai bọm trở thành thân mật với nhau. Từ chuyện trời mưa trời nắng, hai bọm đi đến chuyện tâm sự đời tư.

Một bọm trình trong:

— Nói thật cho đặng ấy biết, moa là thằng dăng hoàng ra gì. Moa không chạm tay đến người vợ moa trước ngày vợ chồng moa làm phép cưới. Còn đặng ấy sao??

Bọm kia nhân nhạ:

— Đặng ấy hỏi moa há?? Đặng ấy phải nói trước khi lấy đặng ấy, vợ đặng ấy tên là gì, ở đâu, moa mới trả lời được chứ.

Phòng nhì dùng dây «tinh huyết mạch» để trời Petit như thế nào?

Mặc dù đã chinh phục được cảm tình của mẹ con J.Petit, song Phòng Phán Gián của Bousquet vẫn chưa tin có thể «nắm» được cả thể xác lẫn tình thần chủ Tây lai này, một thanh niên tuy mang máu gốc Ấn Độ (Pondichery mà cha là công dân Pháp lúc tới tuổi quân dịch phải phục vụ bên Pháp từ 1931 tại Marseille trước khi bị chuyển sang Đông Dương, năm 1938 rồi kết bạn với mẹ Jean, một thanh niên bị mồ côi cha từ nhỏ, sống bên gối mẹ An nam từ thuở lọt lòng rồi khi lớn lên, theo Cậu, em mẹ, lên Thái Nguyên, sớm ăn phải lý thuyết Mác Ăngghes lẫn lộn chung sống tập đoàn trong vùng mìn mỗ với giới công nhân lem lức làm than, đã có những mối thân giao, liên hệ với các cấp bộ trung của đảng VM, một thanh niên như vậy, đầu phải để lung lạc, thao túng, mua chuộc, sớm một chiều quay về phục vụ tận tình cho Đoàn Viễn Chinh Pháp?

Thông thường, những kẻ kém may mắn từ lọt lòng mẹ không có cha như trường hợp bác phước của Jean, khi lớn khôn đều khát khao mong ước tình phụ tử thiêng liêng và thường mang nặng mặc cảm day dứt, hậm hực là chẳng thấy...biết mặt cha như thế nào?

Phòng nhì và Phán gián Pháp cũng đã khai thác triệt để yếu tính, tâm trạng này của Petit và, do đó, đã liên tưởng đến phương thức xử dụng sợi dây «tinh huyết mạch gia đình» để ràng buộc, lôi kéo Jean về với Pháp.

Trong thời gian lui tới căn nhà đường chợ Duối, Putoix có lần đã được bà mẹ Jean kể cho nghe về đời chồng đầu bà xưa và cũng lúc cũng đưa cho y coi sấp thơ của cha để Jean là Jacques de Rivarola gốc Ấn Độ tỉnh nhượng địa Pháp Pondichery, tên Ấn là Singh Sary còn có 1 em trai duy nhất, kém 1 tuổi là Sarah Sary. Cả 2 anh em lúc đó chừng 14 và 15 cùng mồ côi cả cha lẫn mẹ vì bệnh tả khủng khiếp năm 1930 tại bán lục địa này và cùng xin vào làm công cho đại thương gia Pháp Paul de Rivarola sinh quán tại Vieux Port—Marseille, có hãng lớn tại Pondichery.

Thấy hai anh em ngoan hiền, sạch sẽ lại chăm chỉ, tận tụy với công việc và đã phát giác nhiều vụ trộm cắp, và hành động âm mưu khác của một số nhân viên hãng nên ông chủ rất thương mến anh em Sary.

Hai năm sau vì góa vợ lúc trọng tuổi và không con cái, nhà phú thương muốn tục huyền, bên nhà 2 anh em Sary chính thức là dưỡng tử trước Tòa Ấn Pondichery và lập thế vì khai sanh tên Tây là Jacques và Gaston.

Chẳng bao lâu, thương gia Pháp nay bị phá sản, lâm cảnh khánh tận, ông phải về Pháp cùng 2 con nuôi, mở một quán rượu có sán bún (boule) tại khu Cảng cũ—Mạc Xây.

(Còn tiếp)



MƯA TRONG TRẠI TIẾP CƯ

xin trời thôi mưa Nha Trang chiều nay
những trại tiếp cư người đầy thật đầy
đã chết lâu rồi niềm mơ ước nhỏ
dòng ruồi quế hương mòn mỗi tháng ngày

xin là phép lành mang nhiều màu nhiệm
đập tắt hận thù xóa nỗi đắng cay
Kontum, Pleiku, Qui Nhơn, Quảng Trị
ôi xót xa lòng, người đã về đây

xin em đừng buồn nhìn mưa bay qua
anh thấy hình như mắt em nhạt nhòa
quế hương ở đâu cũng là ruột thịt
máu đỏ tình người chung một màu da

hãy quên đi em đoạn đường máu lửa
từng bãi mìn chông bom đạn trên đầu
hôm qua về đây em cười nghiêng ngửa
những nét kinh hoàng hằn lên mắt sâu

anh đi giữa trời mưa bay tái tẻ
trại tiếp cư sâu anh lạc đường về
chiều nay có bao nhiêu người đã chết
trên đây phố đầy nước mắt phân ly

xin trời thôi mưa, thôi mưa, thôi mưa
Nha Trang, người ơi / biết nói sao vừa
nếu mai em về đi ngang qua đó
có nhớ anh — ngày tiếp cư thời xưa

NGUYỄN THẢO NGUYỄN
(Ninh Hòa)

MƯA TRÊN ĐỈNH THO-THÉNON

rừng chiều dầm nát không gian
mái poncho với tuổi vàng đỏ em
chênh vênh vách dựng chân mềm
thương ngày bạt gót, thương đêm gọi thăm
rừng phong lá đỏ vọng âm
nghe tiếng tai đất lạ, phân vân mộng đời
như giòng suối cạn trôi xuôi
ngắm thân nhược tiểu ngậm ngùi cỏ cây
rừng thu vàng lá trong tay
nghe thân khắc khoải, mưa bay giông sầu
quế hương rồi sẽ về đâu
thân xin làm một nhịp cầu ca dao

TRĂNG TRÊN RỪNG THƯỢNG ĐỨC

phương cũ em vàng tươi đáng ngọc
trái sầu trĩu nặng cánh tay khô
rừng thiêng đồ bóng đêm thanh vắng
ta lạc hồn bay giữa giấc hồ

VÕ PHONG VÂN

NGÀY HẠ

ngày nắng hạ về hôm nay đó
đôi tay ôm siết chặt cơn điên đầu
phố xá buồn vẫn phấp phồng hơi thở
lòng tôi sao hoài ấm ức thương đau

nắng phủ ngập đôi vai gầy oằn nghiệt
người qua đây mây mặt quá tội tình
đất cằn cỗi tưởng bốc lên rên siết
bom đạn nào dội mãi giữa hồn trinh

con chó đứng treó tru ngoài đường vắng
đứa bé ngồi nhìn những chuyến xe qua
có ai khóc giữa phố phường hoang vắng
mà hồn tôi là một bãi tha ma

ngày mệt mỏi trên kim đài, kim ngân
lưng tôi còng lún lóc với ngày xanh
em phút chốc rồi như loài mây trắng
bỏ tôi nằm đây chết giữa nắng hanh

TẦN HOÀ
(gửi chị LêThy Anh)



CỰU ĐỐI THỦ CỦA TƯỚNG GIÁP

Tướng Salan giải thích bằng cách nào miền Nam sẽ phản công

ANH ĐIỂN dịch báo Paris Match
ngày 20-5-72

LTS : Tướng Salan là một viên chỉ huy của đoàn quân viễn chinh Pháp tại Việt Nam, ông ta đã trực tiếp đối đầu với tướng Võ Nguyên Giáp tại Bắc Việt trong các năm 51-52. Hiện nay Salan đã giải ngũ, sống ở Paris, sau nhiều năm lưu vong vì chống De Gaulle.

Trong bài viết cho báo Paris Match dưới đây Salan giải thích thể gậy của quân B.V. trong trận tấn công năm nay! và các lợi thế của quân đội VNCH. Trong bài Salan có nhiều nhận xét có thể coi là sai lạc về các vấn đề chánh trị văn hóa lịch sử, nhưng các nhận định về quân sự của ông nhiều điều xác đúng.

Chúng tôi đăng bài này dưới khía cạnh thuần túy quân sự để bạn đọc tiện so sánh với bài phân tích của Người xứ Huế trong đó có cả khía cạnh chánh trị.

Đối với Nam Việt, Bắc Việt chiếm một ưu thế quân sự không thể chối cãi được... Một lý do trước tiên là kể từ ngày 19 tháng 12 năm 1946, miền Bắc chưa bao giờ chấm dứt việc đánh nhau. Người miền Bắc là những người chịu đựng giết. Điều đó do ở đất đai, ở khí hậu. Ngoài đó khí hậu đóng một vai trò quan trọng. Người Bắc sống khổ cực, không có gì để ăn cả, khi đi điều bị võ dưới ảnh hưởng của gió mùa, họ phải ăn cả vỏ cây...

Vậy mà sự chịu đựng thể xác của họ thật vô song. Hơn nữa, truyền thống tôn giáo của họ lại được hun đúc từ những tin tưởng mà trong đó người ta coi cái chết là một điều tự nhiên và quen thuộc.

Xem thể thì gần ba chục năm miền Bắc với hai triệu dân đã được đặt trong tình trạng chiến tranh. Đó cũng là cuộc sống hằng ngày của họ, và ở đó quân đội là khí cụ của chủ trương cách mạng để họ đề xướng. Bây giờ trong số

những sư đoàn của VN Giáp, người ta thấy những sư đoàn từ thời Pháp còn lại như ĐĐ 308, nổi danh là sư đoàn Thủ đô hồi đó. Các ĐĐ 312, 316, 325 v.v.; những Sư đoàn này đã từng đánh nhau với chúng ta. Những người lính lúc đó mới 20 tuổi bây giờ trở thành những cán bộ già dặn.

Người miền Nam gần gũi với chúng ta hơn trong lúc người miền Bắc còn chịu ảnh hưởng văn minh Trung Hoa khá sâu đậm. Miền Nam được hưởng một sự may mắn phi thường. Đó là một xứ phi nhiêu, lúa gạo hằng năm dồi dào. Sông ngòi ở đó hiền hòa. Và nông dân sống dư dả. Từ thời Pháp thuộc, chính miền Nam đã cung cấp nhu yếu phẩm cho miền Bắc.

Ưu thế quân sự của miền Bắc còn do ở những người chỉ huy ngoài đó nữa. VN Giáp đã chứng tỏ với thế giới rằng ông ta là một chiến lược gia cỡ lớn và là một trong những tướng lãnh tài ba trong thời đại của chúng ta. Bây

giờ ông ta đã 61 tuổi, với 30 năm chiến đấu. Tôi biết rõ ông ta làm, lúc tôi đánh bại được ông ta ở Nghĩa Lộ năm 1951 và Na Sản năm 1952. Phẫu ông ta, ông ta cũng đã phục được thủ cũng ở Nghĩa Lộ năm 52.

Đó là những cái có qua có lại giữa tôi và ông ta. Riêng trận Điện Biên Phủ, đó là tác phẩm của ông Võ nguyên Giáp.

Ở miền Nam cán bộ được đào tạo trẻ hơn nhiều và cũng không gât gao lắm. Họ đã không thực sự tham gia vào cuộc chiến của (người Pháp) chúng ta. Họ chỉ đến với cuộc chiến đó vào lúc chung cuộc và chỉ được giao phó cho những nhiệm vụ liên hệ trong phạm vi nội bộ của Nam Kỳ. Họ lại phải đương đầu với một đại quân hùng mạnh, đầy kinh nghiệm. Thêm vào đó miền Bắc lại được Liên Xô viện trợ thật dồi dào về chiến cụ. Những loại khí giới này như người ta đã nhận thấy qua các trận đánh gần đây rõ ràng mạnh hơn các thứ khí giới của Mỹ, đặc biệt là về đại bác.

Cán binh BV lại do các chuyên viên Liên Xô hướng dẫn (pháo binh cơ giới). Về bộ binh, tôi nhắc lại, BV không cần ai huấn luyện cả, tôi coi họ là những chiến binh xuất sắc nhất. Tuy nhiên không phải họ không thể bị đánh bại. Không có một đạo binh nào vô địch cả.

Phải mất một năm rưỡi trời Võ Nguyên Giáp mới tập trung đủ chiến liệu để tung vào

cuộc tấn công này. Từ bốn năm qua, người Mỹ đã để cho ông ta yên. Không có lấy một cuộc oanh tạc nào để phá rối việc làm của ông ta. VNG đã biết lợi dụng thời gian đó. Tôi nghĩ rằng ông ta có 120 chiếc xe, 130 đại bác. Ông đã sửa soạn thật chu đáo. Tôi biết những gì ông ta muốn làm, nhưng tôi tưởng rằng ông ta đã ráng quá sức mình. Đáng lẽ ra ông ta phải chiếm Quảng Trị trước là ngày 15 tháng 2. Sau đó ông ta sẽ có một giai đoạn tốt đẹp trước mặt. Còn giờ đây mùa mưa đã đến, ông ta sẽ gặp khó khăn trong việc tiếp liệu ngay cả nếu ông ta đã dự trữ được vô số chiến liệu tại chỗ ở miền Nam. Quân đội cơ giới của ông ta tiêu thụ một số lượng đạn được và xăng to lớn khủng khiếp, và lực lượng đó lại cách xa hậu cứ tới hơn 700 cây số.

Bây giờ hãy xem thế đất : nằm giữa BV và Nam Việt, Trung Việt được chia thành ba khu vực : Bắc TV, nằm dưới ảnh hưởng của gió mùa như BV. Khi nước Sông Hồng dâng cao, tất cả đồng ruộng cho tới Đồng Hới đều bị ngập lụt. Đồng Hới nằm gần vĩ tuyến 17.

Đó là khó khăn thứ nhất của VNG.

Dưới đường ranh chia đôi nước Việt, Miền Trung TV hiện đang ở vào mùa khô. Điều này sẽ giúp cho không lực Mỹ yểm trợ hữu hiệu được bạn Đồng Minh của họ.

Rồi tới miền Cao Nguyên (Komtum, Pleiku) và tỉnh Bình Định, nơi mà Bắc quân có nhiều người theo. Chúng ta đừng quên rằng An Khê là một địa điểm định cư của người Bắc từ xưa. Trong vùng này còn có một cội lộ mở xuống vùng duyên hải, đó là QL 14 (Salan nhằm số 19 thành 14). Ở đây, Miền Nam không có gì đáng kể. Nếu người ta để cho VNG tự do hành động thì với sự yểm trợ của quân du kích VC, CSBV có thể trở lại miền này, và đó sẽ là một mối nguy hiểm trọng. Hơn nữa lúc còn Pháp, Việt Minh luôn luôn kèm soát tỉnh Bình Định.

Gió mùa sắp gây bất lợi cho VNG

Nhưng thảm họa thực sự sẽ là sự thất thủ của thành phố

Huế. Cổ đô Huế, với những lang tâm các hoàng đế VN ngày xưa bao bọc chung quanh, vùng đất phát tích của các vị tiên vương của triều Nguyễn, Huế của một thời đã qua nhưng hiện vẫn còn chi phối người miền Nam, mặc dầu họ đã tạo, lập một nền Cộng Hòa. Huế được coi là điểm tựa tinh thần chánh yếu của VN. Tuy nhiên, tôi không tin rằng Huế sẽ thất thủ. Huế không phải là Điện Biên Phủ vì thành phố này nằm gần biên, trên một cái phá không làm sao bao vây được. Hơn nữa hải quân Hoa kỳ với kho phi cơ vô tận sẽ củng cố sự bảo vệ Huế.

Ngoài ra, VN Giáp đã mất nhiều chiến cụ tại Q.Trị. Nam quân tuy không khá (những tiểu đoàn ĐPQ không đơng cụ nổi và 1 Sư đoàn, ĐĐ, đã không làm tròn nhiệm vụ) nhưng cũng đã cầm chân VNG được một tháng, VNG cũng bị mất mát khá nhiều chiến cụ và để thay thế mất mát đó trong cuộc tấn công Huế, VN Giáp lại dụng phải những điều kiện khí hậu mà tôi vừa đề cập ở trên.

Hệ Huế được một vị tướng ai ba chỉ huy, đó là tướng Trường. Ngoài ra, điều không thể chối cãi là lính TQLC và Nhảy Dù NV là những đơn vị cực kỳ thiện chiến. Những đơn vị này sẽ đương cự có hiệu quả trước sức tấn công của lực lượng VNG.

Đứng vào địa vị chỉ huy các lực lượng Nam VN tôi sẽ không ngần ngại đánh liều và tôi sẽ đề ra hai mục tiêu chính. Trước hết, tôi sẽ gây hỗn loạn tại hậu phương của VNG bằng cách tấn công vùng Đồng Hới. Nhưng phải tấn công gấp vì khi bắt đầu mùa mưa, cuộc hành quân đó chỉ có thể thực hiện được từ biển vào trong lúc hiện nay Nam VN có sẵn những đơn vị nhảy dù thiện chiến có thể khởi công được. Nhưng hiện những đơn vị đó lại được sử dụng thành những toán bộ binh nhỏ, điều này lại lọt vào chiến thuật của Giáp. Kế đó, tôi sẽ tập trung các phi vụ oanh tạc vào vùng cao nguyên để cắt đứt các đường tiếp liệu của cộng quân.

Hôm nay T.T Nixon nói tới việc đánh phá cầu cống và đường xá.

Hồi trẻ đấy. Tuy nhiên tôi thấy những gì ông nói rất đúng. Trung Hoa đã không phản đối, việc phong tỏa các hải cảng tế nhị hơn vì có liên hệ đến quốc tế. Điều đáng ghi nhận là toàn quốc Mỹ đã theo vị TT của họ. Hoa Kỳ không muốn bị mất mặt. Nếu chính T.T Nixon đã đề xướng các biện pháp đó tôi nghĩ rằng ông ta biết ông ta sẽ đi đâu. Dầu sao ông ta đâu có điên.

Miền Nam chưa thua cuộc

Điều mong mỏi trên hết của tôi là miền Bắc VN biết rằng cuộc chiến này rồi đây phải chấm dứt. Miền Nam cũng có quyền sống. Họ đã thành lập Cộng Hòa và người dân ở đó cũng khác người miền Bắc mặc dù có chung một ngôn ngữ. Người Nam muốn có hòa bình. Xưa nay họ vẫn bị ám ảnh và sợ người Bắc. Cộng San Bắc Việt đã thiết lập một chánh quyền ở Quảng Trị, nhưng không còn có ai ở thành phố đó cả.

Những gì đã xảy ra trên các con đường ở VN mới đây cũng giống những gì đã xảy ra trên các đường của chúng ta hồi năm 1940. Miền Nam không muốn chủ nghĩa cộng sản và miền Bắc phải biết điều đó. Duy có điều là từ lâu nay người Miền Nam quá ỷ lại vào người Mỹ. Họ phải biết xoay sở lấy chứ. Và lần này, qua điển văn mới đây của Nixon, Hoa Kỳ dường như đã sẵn sàng bằng mọi giá để duy trì lần ranh phân đôi tại vĩ tuyến 17. Nhưng điều cốt yếu là người Mỹ không nên mang chiến tranh ra miền Bắc. Khối dân ở đó sẽ nổi dậy chống lại họ và họ sẽ không thoát ra khỏi.

Tôi hoàn toàn chống lại việc sử dụng vũ khí nguyên tử chiến thuật và việc oanh tạc đề điều. Điều đó đồng nghĩa với một hành động diệt chủng. Chính tôi cũng đã không dụng đến đề điều ở miền Bắc vì còn cần phải đánh nhau bằng binh sĩ.

Tôi không tin rằng miền Nam đã thua cuộc. Cuộc tấn công của VNG sắp đặt đến cực điểm. Cán cân còn có thể đảo ngược nếu quân đội miền Nam bắt kịp thời gian, và điều này có thể xảy ra.



GIỮA NHỮNG NGƯỜI ĐÃ CHẾT

TÓM TẮT NHỮNG KỲ TRƯỚC

MANH, 40 tuổi, độc thân, là cựu Thanh Tra Cảnh Sát. Chàng ra khỏi ngành cảnh sát sau một tai nạn làm chàng bị chứng chóng mặt không thể đứng trên những điểm cao được. Khi còn hành nghề Thanh Tra Cảnh Sát, Mạnh đi tìm bắt một can phạm cùng với một nhân viên thương. Can phạm trốn trên nóc nhà cao và người nhân viên cùng đi với Mạnh khi nhảy qua mái nhà, trượt chân té xuống đất chết. Mạnh tự cho chàng có trách nhiệm về cái chết ấy vì bốn phần của chàng là phải nhảy sang mái nhà bên để bắt can phạm.

Mạnh giải nghệ cảnh sát và mở một phòng Trinh Thám Tư. Một hôm, THỊNH, người bạn học cũ của chàng tìm đến nhờ Mạnh theo dõi dùm KIỀU DUNG, vợ của THỊNH. KIỀU DUNG là một thiếu phụ chưa đến 30 tuổi, đẹp, sang, nhưng ở trong một tình trạng chán đời huyền bí. Nàng có ý tưởng lạ lùng là nàng đã từng sống ở cõi đời này rồi và đã từng chết. THỊNH cho rằng Kiều Dung giống bà nội của nàng ngày xưa. Bà này tự tử chết khi còn rất trẻ.

Mạnh theo dõi và cứu sống được Kiều Dung khi nàng nhảy xuống sông tự trầm. Tuy rất không muốn,

Mạnh vẫn yêu Kiều Dung. Họ trở thành tình nhân vụng trộm. Một buổi chiều, Mạnh và Kiều Dung đi chơi đến một nhà thờ vắng ở đồng quê. Kiều Dung bỏ chạy lên gác chuông và Mạnh, vì sợ phải lên cao chóng mặt, đuổi theo nàng không kịp. Khi lên được tới cửa gác chuông chàng thấy nàng nhảy xuống.

Người đàn bà chết, và người đàn ông trong truyện này cũng như đã chết theo nàng...

Truyện này được viết theo tiểu thuyết D'ENTRE LES MORTS của BOILEAU-NARCEZAC. ALFRED HITCHCOCK đã làm truyện này thành phim với tên VERTIGO.

I NĂM

Mạnh chỉ dám đứng nhìn xác chết từ xa. Chàng đã lần mò đi xuống được hết thang lầu gác chuông trong trạng thái nửa mê nửa tỉnh, phần mê loạn nhiều hơn là tỉnh thức. Chàng ra khỏi gác thang giáo đường vắng tanh mà như không biết bằng cách nào mình ra thoát được. Chàng đi vòng ra sau nhà thờ và nơi này có một nghĩa địa nhỏ. Chàng đứng như tượng đá trong nghĩa địa ấy nhìn về phía xác người

thiếu phụ nằm trên nền đá. Bên tai chàng còn vang vọng lời nàng nói một chiều nào: «Chết không có gì là khó. Chết đi được là sung sướng...» Chàng níu chặt lấy lời nói mơ hồ ấy như từ tội sắp lên đoạn đầu đài níu lấy hy vọng được ân xá.

Kiều Dung đã chết rồi. Bao nhiêu tình yêu cũng không thể giữ cho nàng khỏi chết. Mạnh chỉ còn bám víu vào niềm hy vọng nhỏ nhoi gần như tuyệt vọng là nàng đã không bị đau đớn, bị sợ hãi trước khi chết. Rồi từ nơi quá cao xuống đất, người rơi sẽ không cảm thấy đau. Không thấy đau. Mạnh từng nghe người ta nói nhiều đến câu đó khi người cảnh sát xấu số đi thi hành công tác cùng với chàng rồi từ mái nhà xuống. Nhưng ai biết, chỉ có người chết là biết. Mạnh từng nhìn xác người cảnh sát vờ ra trên nền xi măng, máu tươi bắn ra từ phía. Mái nhà năm xưa không cao bằng gác chuông này...

Thần trí đã yếu đuối, rã rời, hoang mang của Mạnh đi vào trạng thái mê loạn. Chàng sợ phải nhìn thấy khuôn mặt Kiều Dung, người đàn bà chàng yêu thương, nát ra thành đồng thịt bầy nhầy trên nền đá dưới chân tháp chuông, nhưng chàng vẫn đi tới gần. Chàng vịn cây ngả người vào những mộ chi bằng đá để khỏi ngã. Qua những cành thập tự giá, chàng thấy nàng nằm sấp, một tay dơ ra, 1 tay ở dưới mình. Chàng không nhìn thấy mặt nàng, chỉ thấy mái tóc sẫm ra phủ cả vai. Những sợi tóc dính máu. Bàn tay nàng còn lạnh lạnh chiếc nhẫn cưới. Chiếc ساعت rơi cách nàng chừng 2 thước. Sạc mỡ tung. Những vật trong sắc bắn ra thật xa. Chiếc bật lửa Dunhill vàng ra xa nàng nhất. Nó nằm trên kẻ đá giữa sân tháp chuông và hàng rào nghĩa trang. M. đi tới lượm chiếc bật lửa bỏ vào túi. Chàng bước dễ dàng qua hàng rào để lên sân đá. Chàng muốn tới tháo chiếc nhẫn trên tay Kiều Dung để đeo vào ngón tay mình, nhưng chàng không đủ can đảm. Nước mắt trào ra, chàng hoàn lương Mạnh không biết là mình khóc. Tội nghiệp em. Em không biết tới yêu em đến chừng nào. Mắt vẫn nhìn nàng qua màn lệ, chàng từ từ lùi lại. Lùi xa như chính chàng đã giết nàng. Bỗng dưng chàng thấy kinh sợ cái xác đàn bà máu me đầm đìa nằm đó. Như xác đó không phải là nàng, không thể là nàng. Người đàn bà chàng yêu tuy huyền bí, tuy chán đời và lạ lùng, nhưng thân thể tươi mát, mịn màng. Một người đàn bà đang xuân. quẫy rũ, kêu gọi và đầy hấp dẫn. Người ấy không thể là xác chết máu me này. Tối đã xuống và trời lạnh hơn. Tháp chuông là nơi làm tổ của bầy dơi và giờ này, nhiều cánh dơi đen đũi đã bay ra, cao xuống gần xác chết. Chàng bỏ trốn. Chàng gặp nàng trong một nghĩa trang, chàng bỏ nàng trong một nghĩa trang. Định mệnh đã an bài như thế. Mọi cố gắng chống lại định mệnh chỉ là vô ích.

Thế là hết. Không ai có thể biết rõ trong trường hợp nào nàng chết. Cũng không ai biết có Mạnh tới đây với nàng. Chỉ có hai người biết. Và cả hai người ấy cũng đã chết.

Không dám đi qua sân tháp chuông, Mạnh trở ra bằng lối nghĩa trang. Chàng trốn vào trong chiếc xe. Khuôn mặt người đàn ông xa lạ, gớm ghiếc hiện trong kiếng chiếu hậu của chiếc Simca làm Mạnh giật mình. Chàng thù ghét gã đàn ông đó. Gã hèn nhát đó, gã đã làm cho người yêu chàng phải chết hôm nay. Đó là khuôn mặt của người đang sống trong địa ngục.

Mạnh lái xe đi thật lâu trên những con đường vắng. Chàng đi lạc, nhưng chiếc xe chạy được mãi và chàng cứ ngồi mãi trong xe. Rồi Mạnh ngạc nhiên khi nhận ra thị trấn. Chàng tới lúc 8 giờ tối là Bình Long. Chàng đi ngang một trạm cảnh sát. Hạng chục chiếc xe be chở những thân cây dài đậu nối đuôi nhau ven đường. Mạnh nghĩ đến chuyện xuống xe vào trình diện cảnh sát. Nhưng ý nghĩ họ sẽ bắt chàng đưa tự động khám ga cho xe mạnh hơn. Mạnh nghĩ đến cái chết của Kiều Dung như một án mạng chứ không phải là một vụ tự tử. Và chính chàng là kẻ đã giết nàng.

Nhưng trước pháp luật, chàng có tội gì trong cái chết của nàng?? Chàng chẳng có tội gì cả. Nếu chàng tự nhận là thủ phạm, người ta sẽ cho là chàng điên. THỊNH sẽ làm chứng cho chàng. Lý trí của Mạnh nói với chàng như vậy xong chính Mạnh vẫn không chịu nhìn nhận. Chính chàng là thủ phạm. Không còn ai khác. Chàng hèn nhát như một gã đàn ông hèn nhát nhất cõi đời này. Bệnh chóng mặt của chàng không phải là một lý do để chàng có thể chạy tội. Chàng đã chần chừ không chạy theo gót nàng lên tháp chuông ngay mặc dầu chàng biết nàng lên đó một mình là nàng có thể nhảy xuống.

Mạnh về tới Sài Gòn khi kim đồng hồ tay chỉ 11 giờ. Thành phố sáng rực ánh đèn và tất cả mọi người như chờ đợi chàng trở về để báo tin Kiều Dung đã chết, chàng đã để cho nàng chết. Nghĩ đến chuyện chàng phải báo cáo với THỊNH về chuyện đi hôm nay và rất có thể THỊNH đang chờ chàng ở ngay nhà chàng, Mạnh ghé xe vào một quán ăn. Chàng vào W.C rửa mặt, chải lại mái tóc ru rượi và trở ra ngồi bàn gọi ly rượu mạnh.

Không cần có rượu, Mạnh cũng đã say. Chàng say vì cái chết của Kiều Dung, Chàng ngồi đó, uống rượu như một cái máy và thỉnh thoảng thầm nhắc lại: «Kiều Dung đã chết... đã chết...» Nhưng trong thâm tâm, chàng không lấy gì làm ngạc nhiên lắm, như chàng đã biết chắc rằng phải chết, sẽ chết từ lâu. Từ khi vừa gặp nàng, chàng chỉ chưa biết rõ nàng sẽ chết cách nào.

— Bối... cho ly nữa...

Chàng đã cứu nàng thoát chết một lần. Ai có thể làm cho nàng được hơn chàng?? Thế là đủ. Chàng không thể làm hơn được, không ai có thể cưỡng được số trời. Dương như ngày xưa ở đời Tam Quốc bên Tàu, ông Không Minh, một người tài trí không còn ai có thể tài trí hơn được, nhưng sau

Ông cũng đánh thất bại. Khi sắp chết mà đại sự lỡ dở, ông Gia Cát này có than một câu: «Mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên...». Nhân định như thế, thiên lý vị thiên...? Ông văn sĩ Áng Lê Rudyard Kipling bảo: «Đông là Đông, Tây là Tây». Nhưng sao có sự trùng hợp lạ kỳ đến thế? Người Pháp cũng có câu nói gần giống hệt như lời than của ông Gia Cát: «L'homme propose, Dieu dispose...». Trời đã định, con người làm sao cưỡng lại được? ? Nguyễn du thấy triết lý truyện Kiều của mình bị quan quá, ai đời bắt con gái nhà người ta làm đi tới hai lần, làm ma ri-sen cũng tới hai lần: «Thanh y hai lượt, thanh lâu hai lần...» nên ông hối hận nên cho Thúy Kiều tái hồi Kim Trọng và đưa bầy vào truyện lời khuyên: «Xưa nay nhân định thắng thiên cũng nhiều...» Nhiều à?? Sao cụ không kể ra vài vụ làm chứng cho con cháu nghe chơi??

Người đàn ông vừa chứng kiến cái chết thảm của người đàn bà già yêu thương nhất đời, người đàn bà duy nhất đa tình và quyến rũ, bị mất nữa, trong đời già, ngồi một mình trong quán vắng ban đêm triết lý vật, những ý nghĩ hỗn độn gây vụn, tôi và đi thật nhanh. Vừa nghĩ tới một điều, người đã nghĩ sang chuyện khác. Và quên ngay ý mình vừa nghĩ. Mạnh chỉ cốt tìm ra thật nhiều dữ kiện để chạy tội, để chứng minh với chính chàng rằng chàng không có lỗi gì hết về cái chết của người đàn bà ấy. Nàng chán đời, nàng muốn chết mà. Người ta chỉ có thể cứu được kẻ lỡ chân té xuống giếng, không ai có thể cứu được người muốn nhảy xuống giếng. Không ai có thể trách cứ được Mạnh, kể cả Kiều Dung, nhất là Kiều Dung. Nếu nàng không nhảy xuống từ tháp

giới thiệu sách

● HÌNH NHƯ LÀ TÌNH YÊU

- Tập truyện đầu tay của Hoàng Ngọc Tuấn, cây viết dễ thương nhất năm 1971.
- Hình như những người yêu nhau phải đọc cho được.
- Quán Văn xuất bản.

● QUÂN VƯƠNG (Le Prince)

- Kiệt tác phẩm bất hủ của Machiavel — Quán Văn xuất bản.
- Chưa thể lãnh đạo, chỉ huy, làm chính trị, học chính trị nếu chưa đọc «Quân Vương»
- Tô quốc làm nguy? Tại sao làm nguy, trách nhiệm của ai, «thuốc chữa» là gì? Machiavel đã ghi rõ ràng trong Le Prince.

● CA NGỢI CÔ ĐƠN (The secrets of the heart)

- Dành riêng cho những người cô đơn hay thích cô đơn.
- Nhưng ai yêu Kahlil Gibran không thể không đọc — Quán Văn xuất bản.

chàng chiều nay, nàng sẽ nhảy xuống từ một cái nhà cao khác. Thành phố này thiếu cái nhà cao? Hai mươi năm trước đây Saigon chỉ có nhà một tầng. Tầng trệt. Rất ít nhà lầu. Người ta nói đất Sài Gòn là đất cát, dễ bị lún, không thể làm nhà nhiều tầng được. Bậy ghê. Có thời Mạnh tin chuyện đất lún là chuyện thật. 10 năm trở lại đây người ta làm nhà 10 tầng, ở Saigon, chẳng thấy nhà nào nghiêng, nhà vào đổ. Còn lâu mới lún. Tầng có kẻ chán đời nhảy từ lầu mười mấy của khách sạn Caravelle xuống vỉa hè. Chắc chưa tới vỉa hè kẻ chán đời đã chết. Vô tim.

Không biết cao tới 10 tầng, mỗi tầng là 4 thước, để hơn 40 thước, rơi phải mất bao lâu mới tới đất? Khi đã nhảy ra rồi người ta muốn trở lại thì phải làm sao? Người ta nghĩ gì trong khoảnh khắc thời gian ngắn ngủi ấy? Không, tôi không có lỗi. Tôi không thể làm hơn được. Nếu Mạnh không bị bệnh chóng mặt, chàng cũng không thể giữ được cho Kiều Dung khỏi chết chiều nay. Nếu chàng cùng lên đỉnh tháp chuông với nàng cũng một lúc, sẽ có chuyện gì xảy ra? Nàng sẽ đứng ngắm cảnh chiều mờ sương bên dưới, chàng sẽ đứng cạnh nàng và chàng cũng ngắm cảnh như chú học trò Văn Lang ngày nào từ trường học ở Thanh Xuân đi vào nhà thờ Phùng Khoang ăn cơm năm, mười vừng đem theo trong cặp và leo lên gác chuông nhìn mây trắng. Và nàng sẽ bất ngờ nhảy xuống. Chàng cũng chỉ có thể kêu với lên một tiếng. Chàng làm được gì hơn?

Nàng muốn chết, trước hay sau, sớm hay muộn gì nàng cũng phải chết. Trong khi đó anh chồng ngu muội của nàng đi tìm người giữ cho vợ già khỏi chết lại chọn đúng người không đủ điều kiện làm việc khó khăn đó. Ý biết vì sao mình ra khỏi ngành cảnh sát chứ. Nhất định y phải biết. Vậy mà y lại nhờ mình, thật ngu. Một anh chồng ngu như Thịnh mất vợ là đáng lắm. Tại sao người nhờ mà y lại đi nhờ mình, một gã thất bại mọi mặt, yếu đuối, một gã bị cái bệnh hèn nhất là bệnh chóng mặt khi lên cao. Đáng kiếp. Mạnh trả tiền và mạnh bạo hơn, bước ra khỏi quán.

Một và mỗi cá thể xác lẫn tâm hồn, những tế bào trong Mạnh rời bỏ nhau, những giọt máu từ chối đi chuyển. Vào xe, chàng cho xe chạy chậm chậm trên những con đường bắt đầu vắng bóng xe, người. Trong lòng xe như còn phảng phất mùi Kiều Dung. Chàng nhớ rằng nàng đã ngồi trong chiếc ghế chàng đang ngồi trong nhiều giờ hôm nay, bàn tay nàng đã đặt lâu trên bánh lái. Bàn tay chàng vờn nhẹ trên đó như ve vuốt da thịt nàng. Mạnh bỗng nghĩ tới việc đi cầu hôn. Tuy chàng chưa từng dự một cuộc gọi hôn nào, xong chàng từng nghe người ta nói đến những vụ gọi hôn ly kỳ. Khó tin những câu chuyện giải thích được, khó chỉ rõ ra bằng chứng những người đàn bà hành nghề gọi hôn là bịp, đánh lừa thần chủ.

(CÒN NỮA)



cười
đồ
buồn

● CÔNG TỬ HÀ ĐÔNG sưu tầm

Tiền

Anh chồng bù đầu tính toán các mục chi tiêu trong tháng. Nhưng tính thế nào thì tính, tiền lương của anh cũng không thể đủ chi các khoản. Vợ chồng anh vẫn nợ một khoản không sao trả được. Chán quá, anh chồng vứt bút ta lớn:

— Xin trả công 10.000 đồng cho ai giải quyết đùm tôi mối lo này...

Chị vợ vờ lấy:

— Đê tôi lo cho. Đâu 10.000 đâu? Đưa trước đây..

Anh chồng thở dài:

— Đó là mối lo đầu tiên mà cô phải giải quyết đùm tôi.

Golf

Em nữ thư ký sếp-xy trong Sở Mèo được các xếp hào hoa chiêu cổ gắt củ kiệu. Cuối tuần nào em cũng được không xếp này thì xếp nọ mời đi chơi Golf. Các bạn đồng nghiệp của em không được xếp mời đi rất lấy làm tò mò không biết trò chơi Golf nó ra làm sao. Các em hỏi nhưng em sếp-xy không chịu nói. Em chỉ khó chịu đáp:

— Chơi Golf là.. chơi Golf chứ còn sao nữa. Các: chỉ chỉ hỏi vợ vẫn.

Tuy vậy em cũng tâm sự với một em khác

— Chị là người thân của em, em coi chị như chị, em mới nói cho chị biết. Trò chơi Golf của Mỹ có gì lạ đâu. Cũng.. ở trên giường a. Mỹ nó gọi là Golf chứ nó cũng.. như người mình á...

Sản sàng

Trước cửa vào rạp xi-nê, khán giả chen nhau như cá hộp chờ giờ vào rạp. Một em cau có quay lại nói với gã thanh niên không quen đứng sát ngay sau em:

— Anh không thể để bàn tay anh ra chỗ khác thích hợp hơn được sao??

Gã nọ cười ruer:

-- Co chứ. Tôi sản sàng đến... Chỉ ngại có không chịu, có la lên thôi...

Văn hách

Một ông ăn bận bành bao bước vào một quán rượu khá sang. Quán rượu đang giờ đông khách. Ông nọ đứng giữa phòng, ra hiệu cho mọi người ngừng chuyện và nói lớn:

— Hôm nay tôi có chuyện vui cần uống rượu mừng.. Tôi trân trọng mời tất cả các bạn có mặt ở đây mỗi người một ly ực-kí, hay mặc ten tùy ý các bạn. Xin tất cả nhận lời cho..

Khi có người mời nhậu, tất nhiên là các bọm nhậu hoan hỉ và sốt sắng nhận lời. Ông khách sộp còn bảo anh giữ quầy rượu:

— Chú cũng uống một ly với bọn tôi cho vui

Gã và thiên hạ cũng uống mỗi người một ly. Ông khách sộp và chú giữ quầy rượu cũng uống. Khi thấy ông khách sộp đang hoảng bỏ đi, chú giữ quầy rượu chạy theo níu lại:

— Ông chi tiền rượu rồi hãy đi chứ??

— Bao nhiêu?? ông khách sộp hỏi.

— Không bao nhiêu—chú giữ quầy rượu đưa tờ tính tiền ra—Chỉ có 21.500 đồng thôi.

Ông khách sộp nhún vai:

— Qua không có lấy một trăm dính túi, đừng nói gì đến hai mươi mấy ngàn...

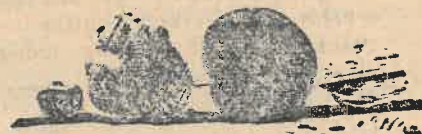
Chú giữ quầy rượu choáng người. Chú đã bị đánh lừa một cách đau đớn nhưng biết làm sao hơn.. chú chỉ còn cách trả thù là nện cho tên bất lương một trận nên thân rồi tổng gã ra đường.

Chủ trương sau trận đòn ấy, tên bất lương phải cạch đến chết không còn dám vác mặt trở lại quán chủ nữa. Không ngờ hôm sau cũng đúng giờ quán đông khách, chủ lại thấy tên bất lương hôm qua trở lại. Và lần này gã văn hách như không có chuyện gì xảy ra cả, gã lại to tiếng:

— Hôm nay tôi có chuyện vui, trân trọng mời tất cả mọi người có mặt ở đây mỗi người uống với tôi một ly rượu..

Lần này thái độ của gã khác với hôm qua một chút là sau khi nói xong lời mời mọi người, gã bất lương nhìn chủ giữ quầy rượu, nghiêm mặt nói:

— Riêng chủ thì hôm nay tôi không mời uống. Bởi vì hôm qua tôi đã có dịp thấy chủ tỏ ra hung hãn và bất lịch sự đến chừng nào sau khi chủ uống rượu.



ĐỜI MUÒN MẶT • ĐỜI MUÒN MẶT

Y HỌC

Cuộc ghép thận qua Đại Tây Dương

Những tiến bộ tương đối nhỏ bé về y khoa này tích lũy lại có thể có một ảnh hưởng sâu xa tới đời sống của một số lớn dân chúng không khác ảnh hưởng của một tiến bộ quan trọng.

Chẳng hạn như, vào tháng Chạp 1971, một bác sĩ Hoa Kỳ, Bác sĩ Folbert O. Belzer, phụ giảng về giải phẫu khoa tại Viện Đại Học California ở San Francisco, đã sáng chế một chiếc túi đặc biệt giữ cho trái thận sống được suốt thời gian đi bằng phi cơ từ Hoa Kỳ tới Leyden Hòa Lan.

Bên trong chiếc túi đặc biệt do Bác Sĩ Belzer vẽ kiểu này, đựng một quả thận của một người vừa tử nạn xe hơi tại San Francisco trong cùng ngày. Bác Sĩ Belzer ghép ngay trái thận đó cho một người Hòa Lan 41 tuổi để cứu sống bệnh nhân này.

Trái thận được ghép ngay trong ông 37 giờ đồng hồ sau khi người Hoa Kỳ nói trên bị tử nạn.

Trái thận đó sở dĩ sống được suốt chuyến đi dài 9.600 cây số là nhờ một chiếc máy chạy bằng bình điện đặt bên trong cái túi giữ cho nhiệt độ trong túi vào khoảng từ sáu tới 10 độ bách phân. Máy này còn đặc biệt giúp cho huyết tương có nhiều đường khi chạy qua trái thận.

Bác sĩ Belzer, cùng với các cộng sự viên đã thực hiện 400 vụ ghép thận kể từ năm 1964, và trước đó ông đã vẽ kiểu một hộp dự trữ thận lưu động thuận tiện cho việc chuyên chở bằng xe vận tải trong đoạn đường ngắn. Hộp đựng thận dự trữ này, nặng 12 ký và trông giống cái va ly, có thể bảo toàn 1 trái thận trong vòng 72 tiếng đồng hồ.

Những trái thận có thể ghép ngay được từ người bệnh, là những thận ghép cho những người trong

vùng phụ cận, nhưng khi trái thận của nạn nhân ở San Francisco không cùng loại máu với bất cứ bệnh nhân nào trong khu vực San Francisco, thì Bác Sĩ Belzer sẵn sàng thực hiện cuộc ghép thận vượt Đại Tây Dương lần đầu tiên trong lịch sử.

Tất cả các bệnh viện trên địa cầu được trang bị để thực hiện những cuộc ghép thận đều có thể đi tới nhau trong vòng 72 tiếng đồng hồ — do đó, phát minh của Bác sĩ Belzer đã mở ra kỷ nguyên ghép thận trên toàn thế giới.

Trong một phát triển khác về y khoa, các chuyên viên Hoa Kỳ đã công bố thành quả trong việc thay thế những phần bị bệnh trong tai để giúp bệnh nhân còn có thể nghe được. Bác sĩ Rober E. Wehrs tại bệnh viện Francis, Tulsa, Oklahoma, đã cho biết về việc ghép thử 164 màng nhĩ mà ông đã thực hiện trong ba năm qua. Đem màng nhĩ người chết vào thừa nhận ghép cho những người bị nghe ngãng hay điếc.

Trong bản tin của tờ Transactions, tạp chí của Viện Nhân khoa và Tai, Mũi, Họng Hoa Kỳ. Bác sĩ Whers nói «mức nghe rõ đã có thể đạt tới được 70 phần trăm đối với những tai được giải phẫu». Trong cùng tạp chí đó, Bác sĩ Mansfield F.W. Smith và các cộng sự viên của ông cho biết là «một ngàn hàng tai» để dự trữ những phần về tai được dùng để ghép đang hoạt động tại Viện Khảo Cứu Y Khoa tại quận Santa Clara, San Jose, California.

WALTER FROELICH

Tiếng ồn nguy hiểm ra sao

Bạn là dân thành phố? mỗi buổi sáng ngay từ khi thức giấc, tai bạn đã phải nghe tiếng xe cộ di chuyển ầm ỉ. Tiếng động mỗi lúc một to, cho tới giờ bạn nhập cuộc, ra đường đi xe tới sở. Tiếng xe hơi, xe lam, gán xe máy, nhất là tiếng xiên lò

máy và những chiếc Honda Sport tháo bớt ống khói kêu thật chói tai. Ngày này qua ngày khác, cái tai dần ra quen chịu đựng, bạn chỉ còn khó chịu, giật mình mỗi khi có máy bay phản lực xẹt qua nhà, hay mỗi lúc tiếng plastic nổ gần đầu đó vv...

Tiếng ồn do xe cộ, người la rao hàng, tiếng súng đạn, bom nổ vv... thực ra đã ảnh hưởng không ít đến tinh thần người nghe, dù rằng mình đã nghe quen tai đến vậy. Đời sống càng văn minh, tiếng ồn càng tăng tiến. Theo tạp san Y Học Thế Giới (Medical World News), trong vòng 10 năm nay, các lỗ tai của loài người đã phải chịu đựng tiếng động lớn gấp đôi trước.

Đơn vị đo lường tiếng động là Décibel. Tai bạn sẽ dễ chịu nếu chỉ nghe chừng 60 Decibel, tương đương với tiếng nói chuyện trung bình. Từ 80 decibel trở đi, tiếng động bị coi là có hại rồi. Vậy mà, tiếng xe lửa đi chậm đo được tới 95 decibel, xe moto nổ lớn hay tiếng máy bay cất cánh và tiếng hét nhạc rock trong phòng trà tới 120 decibels hay nhiều hơn nữa. Kể từ 90 decibels trở lên, tiếng ồn đã gây nguy hại cho cơ thể con người, không những tai bạn bị ù đi, không nghe được tiếng thì thậm chí dù chưa điếc đặc, tất cả cơ thể bạn cũng bị ảnh hưởng: Tim, mắt, bộ máy tiêu hóa và hệ thần kinh, tất cả đều bị tiếng ồn phá hoại.

Y giới đã nhận thấy tiếng động lớn làm giảm sự lưu thông của máu quanh trái tim, làm tăng áp huyết, và như thế. Một thí nghiệm của đại tá y sĩ Paul Grognot cho biết: những quân nhân phải chịu đựng 15 phút liên tiếng rú ga của một chiếc xe mô tô lúc khởi hành, anh nào cũng bị sụt lém về khả năng nhìn, cả về khoảng cách lẫn đường nét, và màu sắc của mọi vật. 75.1'

các quân nhân đó lẫn lộn ngọn lửa màu đỏ với ngọn lửa màu xanh!

Đối với bộ máy tiêu hóa, tiếng động lớn hay khó nghe làm ruột gan mình tiết ra những chất hóa học giống như khi miệng bị xúc cảm mạnh. Những chất hóa học đó thường là các kích thích tố kịch độc có thể làm cho ta bị tăng áp huyết (hypertension), lở loét bao tử và rối loạn thần kinh.

Các công trình nghiên cứu đã cho biết rằng tại Caracas (Bắc Phi Châu), thành phố ồn ào nhất thế giới, dân chúng cũng có vẻ buồn bã hơn hết mọi nơi. Họ nặng tai, cau có và không còn vui sống được nữa, đó có thể là nhận xét chung cho bất cứ một thành phố lớn nào. Riêng tại SG, chừng nào mà cảnh sát công lộ chưa phạt nặng những chiếc xe gấn máy nổ lớn, thì dân chúng còn hy vọng được nặng tai và buồn bã «hơn»!

HẠ QUYÊN

XÃ HỘI

Ngày chủ nhật ở Long Thành

Nếu bạn tình cờ ghé vào làng cổ nhĩ cũ ở Long Thành ngày chủ nhật 28.5 vừa qua, mà không hề biết đó là một trại tạm cư của đồng bào nạn nhân chiến cuộc, rất có thể bạn sẽ tưởng lầm vừa đi lạc vào một khu hội chợ nào.

Suốt từ cổng làng vào sâu tới đây nhà cuối, người ta và xe cộ ra vào tấp nập. Tiếng loa vang lên khắp đó đây, và từng đám con nít, người lớn quây thành vòng tròn quanh những đồng tã g phấm đủ loại. Các học sinh đồng phục áo trắng quần xanh, các Hướng Đạo Sinh nam, nữ gọn gàng với chiếc khăn quàng trên cổ, lẳng xăng qua lại, xe bên các bộ áo trắng của di phước hay áo đã của thầy chùa. Ngoài ra còn cán bộ Xây Dựng Nông Thôn, các Quân nhân Chiến tranh Tâm Lý, các đoàn viên Hiệp sinh, Nghĩa sinh và rất nhiều tư nhân tham dự công cuộc cứu trợ nữa.

Trại tạm cư tại Long Thành hiện nay đang chứa hơn hai ngàn gia đình, gồm khoảng 10.000 người, lánh nạn từ các tỉnh Pleiku, Kon-

Tum, Bình Long vv... Với 16 dãy nhà gạch có sẵn cửa lều có nhĩ cũ, và nhiều căn lều lớn do Quân Đội mới dựng lên, trại Long Thành được quân đội cung cấp nước uống, các cán Bộ XDNT điều hành trại và các Bác sĩ trưởng ty y tế Biên Hòa, trưởng chi y tế Long Thành săn sóc sức khỏe. Tuy trạm Y tế tại trại làm việc ngày đêm, nhưng vì khí hậu nóng nực, điều kiện sinh sống thiếu thốn, nên rất nhiều trẻ em bị ngã bệnh. Nhiều đoàn y tế của các đoàn thể đã thường xuyên lui tới săn sóc sức khỏe cho đồng bào. Riêng ngày chủ nhật 28-5-72 đoàn y tế của Ủy ban Phối Hợp cứu trợ (trụ sở 42-44 Ngô Thời Nhiệm Sg) đã tổ chức 4 địa điểm khám bệnh, biểu thuốc cho dân trong trại. Dù là ngày chủ nhật, người ty nạn còn mái đi lãnh đồ cứu trợ của các phái đoàn và tư nhân tới thăm viếng, nhưng mỗi loán của đoàn y tế trên cũng đã săn sóc được từ 100 đến 200 bệnh nhân. Bác sĩ Hà Hữu Quân, trưởng đoàn đã xách đồ nghề tới từng lều để thăm hỏi, khám bệnh cho những người bị bệnh nặng. Các Nữ Hướng Đạo Sinh đi với đoàn y tế, ngoài việc phụ giúp cho các nữ tu Caritas phát thuốc, giữ trật tự, đã làm những công tác vệ sinh nhẹ nhàng quanh địa điểm y tế. Các em tới từng trại, mời bệnh nhân đi khám bệnh, hoặc cắt tóc, gọt móng tay cho trẻ em và vào thăm hỏi những gia đình ty nạn. Một nữ trưởng H Đ cho biết kể từ tuần tới hội NHĐ phụ trách một trại tiếp cư nhỏ tại Thủ Đức, để thay phiên nhau phục vụ cho đồng bào.

HIỆN TỐ

TÒ MÒ

Việc ái ân giúp người ta bớt mập

Nếu bạn muốn bớt mập bạn có thể mất hơn 1.800 gram mỗi tháng mà không phải nhịn ăn, tập thể dục hoặc uống thuốc giảm cân, chỉ cần làm tình ba lần 1 tuần.

Trên đây là quan điểm của bác sĩ Abraham Friedman (người Mỹ) trình bày trong một tạp san phụ nữ phát hành hôm thứ Ba.

Bác sĩ Friedman đã kết hôn trong ba năm qua và ông cho biết qua các cuộc dò hỏi thân mật với các bệnh nhân nặng ký của ông ông phát giác ra rằng họ đã gặp những khó khăn hoặc thất vọng về tình dục. Họ đã dùng thực phẩm thay thế cho tình yêu và tình dục. Bác sĩ Friedman hỏi: «tại sao không đổi ngược lại phương cách trên và dùng tình dục thay thế cho thực phẩm».

Bác sĩ Friedman cho biết thêm các bệnh nhân không thể làm giảm ký đã bắt đầu bớt mập sau khi họ gia tăng hoạt động tình dục càng nhiều chừng nào càng tốt.

Lý do mà bác sĩ Friedman đưa ra là động tác tình dục làm tăng gấp đôi mức độ của mạch máu lên tới 150 nhịp một phút và gây ra sự co thắt của nhiều bắp thịt ông ước lượng khoảng 200 calôri đã được tiêu thụ trong mỗi lần làm tình.

Một sự giải thích khác của bác sĩ Friedman là trong khi giao hoan có sự thiếu hụt dưỡng khí mặc dù mức độ của hơi thở gia tăng. Sự thiếu hụt này ảnh hưởng đến phần điều hòa ước muốn trong não bộ và làm giảm ước muốn ăn uống.

Bác sĩ Friedman lý luận rằng đa số những người nặng cân đã ăn dặm vào buổi tối trước khi đi ngủ bằng một miếng thịt, và một ly sữa cung cấp khoảng 700 calôri.

Nếu thay thế bữa ăn tối bằng việc làm tình bạn sẽ tiết kiệm được 900 calôri. Sau ba lần như vậy bạn có thể sút hơn 450 gram sức nặng.

Bác sĩ Friedman cho biết thêm nếu bạn vẫn còn thấy đói sau khi giao hợp là vì bạn thường không để ý đến thời gian sau khi làm tình. Ông khuyên các người yêu nhau ngay sau mỗi cuộc làm tình mà nên kéo dài thời gian ở trong cánh tay nhau.

Bác sĩ Friedman cho biết ông đã sút hơn 7 kg kể từ khi ông kết hôn và ông cho rằng ông đã áp dụng những gì mà ông đã nói.

(VTX)

tiểu thuyết hài hước của LÊ TẤT ĐIỀU



CÂU CHUYỆN KHÔNG TÊN

LTS: Đây là một tập truyện hài hước, loại khôi hài đen, cười không những ra nước mắt mà còn ra máu nữa.

Đặc biệt nhà văn Lê Tất Điều đưa cho Đời cả một tập truyện, mà chính nhan đề cũng chưa có. Tạm gọi là **MỘT CÂU CHUYỆN KHÔNG TÊN**. Nhân vật chính là Trần Văn Mỗ, cũng là một nhân vật không tên, vì Mỗ là cái tên để gọi những người không tên.

Một nhân vật như Trần Văn Mỗ, từ dưỡng trí viện đi về thành phố, có đủ lý do để quên tên của mình.

Kể từ tuần này Đời bắt đầu đăng Truyện Dài Không Tên của Lê Tất Điều. Tác giả chưa tìm được tên. Vậy nếu quý vị độc giả nào tìm được một cái tên thích hợp xin gửi cho tòa soạn.

Mỗ nghĩ: Đó là những người biếm hơi còn sót lại, có tâm hồn hơi diêm dúa một chút nhưng rất tốt.

Bà lão tóc trắng cắt ngang lời cô gái:

— Coi vậy mà cũng chẳng ăn nhằm gì! Hồi tôi còn nhỏ thiếu gì cặp bị bút ngang kiêu đó. Chết chùm bai đũa một lượt vậy còn là sướng. Con nhỏ sống ở nhà, nhờ thương chờ đợi thấy bà, rút cục

nhận được một khúc thân thể mất hết dầu và từ chi, cái đó mới kết.

Người đàn bà không mỗi nói như reo lên:

— Ở bà già tôi cũng bị vậy đó. Bà khóc rồi bịnh luôn một năm.

— Thấy không, tôi nói chết chùm luôn sướng hơn mà.

Lão già vô duyên tỏ vẻ thông thạo:

— Kề gì, thời chiến tranh cũng phải khác chớ.

Anh tài xế lại bàn ngang:

— Cô bác thấy chưa? Sự tiến bộ cũng lợi ích thấy rõ. Hồi xưa những khúc chân tay rơi rớt đầu có dùng vào việc chi? Giờ thì chớp được ba ngón tay cũng có tiền xài. Chân tay bị cướp cắt bây giờ còn được dùng chớ chân tay rơi rớt trong thời chiến tranh thì mất tiêu luôn, uổng thiệt. Phải chi bây giờ người ta cũng bày trận đánh nhau rồi cho mình đi lượm chân tay mất mũi trên chiến trường thì mừng hết lớn. Chỉ cần trúng mỗi một lần là hết nghèo luôn.

Mỗ thấy trong kính chiếu hậu đôi mắt anh tài xế lăm lăm. Chắc anh ta đang tưởng tượng ra cái hạnh phúc của kẻ được đi trên một chiến trường và tha hồ nhặt nhạnh. Thật không khác gì của một

anh nghèo kiệt xác bỗng tìm ra một kho vàng đầy châu báu kim cương. Cái máy ráp nối, cắt rời mắt mũi chân tay con người nếu ra đời sớm chắc đã giúp cho nhiều cuộc chiến bớt hẳn vô ích và phi lý. Mặc dầu có thể nó cũng đem thêm lợi lộc cho bọn con buôn chiến tranh.

Lão già vô duyên chằm thuốc hút, lão làm bộ hơi lung tung như chưa quen với việc thiếu một tay. Đó cũng là cách tỏ ra quý phái của bọn người nghèo kiêu, nhắng nhố cùng giai cấp với lão. Rít trong một hơi thuốc, lão già lắc nhẹ cái đầu và nhàn nhạt:

— Anh này ca tụng sự tiến bộ hoài, nghe sùng thấy nể. Tôi nói cho anh hay; tiến bộ phải đồng đều, mọi địa hạt cùng được cải thiện thì mới đáng mừng. Đàng này, trong khi tốc độ mọi loại xe cộ đã đạt được mức tối đa thì đa số dân chúng lại không còn đủ hai chân mà đi. Hệ thống thang máy, thậm chí trong các tòa cao ốc tinh vi đến độ người ở tầng thứ hai mươi có thể ra đường nhanh không thua gì người ở tầng trệt, nhưng vùng ngoại ô thành phố cũng còn đầy dẫy nhà sàn. Y học tiến bộ, tiêu diệt được mọi loại bệnh tật trong vài ngày, nhưng đường lối sản xuất thực phẩm, so với năm mươi năm trước, chỉ hơn chút đỉnh. Sự tiến bộ chênh lệch, cái chậm, cái nhanh như thế rút cục chỉ khiến mọi người tránh được sự tấn công của vi trùng nhưng không sao chịu nổi những cơn gào thét của cái dạ dày.

Anh thấy không những từ lạnh cực kỳ tối tân cỡ đại, những tivi hình màu nổi được gắn ở những xóm lao động dăm có được ai coi dù luôn luôn có những cuộc trực tiếp truyền hình một cuộc đồ bộ lên một tinh cầu mới. Đồng bào cũng muốn thưởng thức mọi loại tiện nghi, tiến bộ ấy nhưng đâu có thì giờ. Họ phải làm việc để kiếm sống suốt ngày. Bây giờ thì thời gian làm việc đã lấn vào thời gian tối thiểu dành để ngủ của họ. Xã hội rút cuộc là sự tiến bộ không đồng đều đã giống như một quái thai. Nó có tay phải nhỏ mà tay trái khổng lồ, chân trái ngắn ngủn mà chân phải lại dài thông. Mất mọt tít nhưng đôi tai nghe xa được ngàn cây số. Nó mất thăng bằng và thường trực ở trong tình trạng bệnh hoạn.

Anh tài xế chất vấn:

— Cõi bộ bác hai muốn người ta chậm tiến hay 77...

— Đầu phải vậy. Tôi chỉ muốn nói về sự tiến bộ cũng gây nhiều chuyện độc địa lắm. Sự chênh lệch giữa các địa hạt, giữa các vùng đất đã là vấn đề khó giải quyết. Càng ngày sự chênh lệch đó càng cao. Các xí nghiệp, cơ xưởng công ty luôn luôn nằm trong tay chia khóa của những phát minh mới nhất họ mua chuộc hoặc bỏ vốn ra đầu tư vào việc đào tạo các nhà bác học kỹ sư... Tất nhiên những người này dành ưu tiên sự nghiên cứu, khám phá của họ cho các hãng xưởng mà họ phục vụ. Vì sự sống còn của chính các công ty, người ta sản xuất món hàng bán được và luôn cải thiện những món hàng

đó. Sự tiến bộ trước hết phải nhằm vào số người có đủ khả năng, tiền tài mua sự tiến bộ ấy. Thành ra, người ta đã chế tạo được những đồng hồ chạy vĩnh viễn, báo trước thời tiết và lên tiếng nhắc nhở người đeo những việc ông ta bà ta phải làm trong ngày. Nhưng kiểu giày của người nghèo vẫn là kiểu của hàng trăm năm trước. Cũng có người đã nghĩ ra kiểu giày bảo vệ chân rất toàn hảo, thích hợp với mọi loại khí hậu. Nhưng người nghèo không đủ tiền mua loại giày ấy, người giàu chỉ coi giày như một vật trang trí. Kỹ nghệ đóng hồ ngày một tiến bộ, cũng như chiếc xe hơi, mỗi năm người ta lại tạo thêm cho chúng nhiều khả năng mới.

Nhưng nhiều vật dụng khác hoàn toàn bị bỏ rơi. Đời sống càng khó khăn thì người nghèo khổ càng xa dần sự tiến bộ. Sự tiến bộ đánh phải hướng về phía những kẻ có thể nuôi dưỡng, khuyến khích nó. Cô bác nghĩ coi. Cái máy điều hòa không khí đáng lẽ được phát minh để ráp vào xưởng thợ giúp họ bớt cực nhọc, tăng năng suất. Nhưng rồi người ta lại thấy khá nhiều máy lạnh được gắn tại các ổ điểm hạng sang, hoàn toàn giúp ích cho việc tăng cường khoái lạc...

Xã hội lếch lác, chia thành từng vùng rõ rệt. Người may mắn rơi vào vùng tiến bộ thì được hưởng đủ mọi chuyện lý thú, mới mẻ. Người chậm tiến thì chậm tiến tới chết.

Lão già vô duyên nói hăng quá, xui cả hột mếp ra. Thái dương lão co giật liên hồi. Khúc cánh tay phải của lão ngo nguẩy đều đều, rồi bị Mỗ ép quá chĩa thẳng về phía trước. Cái lối để tay như thế khá tức cười, trông như lão tính đánh lén bà lão tóc trắng ngồi ở hàng ghế trước.

Không cần biết lão nói sai hay đúng, Mỗ chỉ cảm thấy ngứa tai lắm muốn chửi toáng lên.

Phân tích xã hội như thế, lão già làm ra vẻ xót thương mọi người lo lắng cho một tương lai chung. Thực ra, lão chính là người may mắn lọt vào vùng được hưởng sự tiến bộ và lão hưởng sự tiến bộ kỹ lắm. Nếu không có máy móc lo phục vụ những người như lão thì không chừng người ta lại phải bắt chước thời xa xưa, duy trì chế độ nô lệ. Chẳng hạn, nếu nhân loại chưa tìm ra mọi loại xe cộ thì cỡ như Mỗ và anh tài xế lại đến phải các kiệu, khiêng cang chạy huỳnh huých mỗi lần lão cần đi xa. Chắc chắn lão khoái được người hầu hạ hơn là lừa ngựa. Dùng nô lệ tiện nghi hơn mấy con vật, tuy nó lệ không bền bỉ, nhưng có vẻ sang trọng. Nếu thực tâm muốn con người hưởng chung sự tiến bộ, không đời nào lão lại xoi khúc tay lưng lẳng đầy tính cách trang trí, thoi thượng; ra vẻ hơn người như thế kia.

Cả xe im lặng vì lịch sự. Và lại khó mà ngắt lời lão già khi lão nói to và hăng quá.

Đây về tự mãn như một diễn gia thành công lão già vô duyên tìm một câu pha trò để kết thúc bài diễn văn mau trá:

— Xứ mình tự do, lợi tức không thể phân phối đồng đều. Nhưng bị tấn công đều đều bởi sự văn minh, nó cũng tiêu bộ, nhưng là một sự tiến bộ đa beo.

Anh tài xế đập tay nhẹ nhẹ nhưng dồn dập lên bàn lái. Miệng anh dậm nói nhiều lần. Anh muốn cãi, và chắc chắn phải cãi cho bằng được. Nhưng lão già nói dài quá, nói đủ chuyện. Anh tài xế loay hoay, lẩn tránh, không phải để tìm một khe hở nơi phòng tuyến đối phương mà chỉ cốt tìm một chỗ hợp với khả năng tranh luận của anh ta.

Anh hơi xẵng giọng nhưng lại vừa nói vừa cười như đã chịu rằng mình sẵn sàng nhượng bộ nhiều điểm, chỉ muốn thắng chút đỉnh thôi:

— Nhưng bác hai cũng thấy rằng nhờ các loại máy cắt tóc mà bọn cướp đỡ giết người. Chính phủ mình cũng đỡ kẹt lắm chứ. Hồi xưa bọn người nghèo khổ mượn có gia sản không có gì để trốn thuế, gây khủng hoảng cho ngân sách quốc gia. Giờ thì khác hẳn, chân tay mất mũi tai kẻ thiếu thuế, cái chi cũng dùng được cả. Chỉ xuyết một cái là xong, dân nghèo cũng thanh toán món nợ đối với quốc gia thật dễ dàng, giản dị.

Ngón trở bàn tay phải anh tài xế chỉ vào cánh tay già:

— Cánh tay thiết của tôi cũng vô số thuế năm cách đây 3 năm rồi chờ ít sao.

Lão già cười:

— Chắc ở đây không có ai liên lạc với sở thuế nhiều bằng tôi đâu. Phải công nhận họ là cơ quan làm việc mẫu mực nhất nước. Họ cắt chân tay người đóng thuế nhanh hơn các ngân hàng thẻ xác danh tiếng nhất. Nhưng luôn luôn họ gặp những kẻ xin nộp thuế bằng hai cẳng chân để nhà nước có ngân sách làm đường xá, hoặc những kẻ góp đôi mắt cho thành phố có ngân khoản trang bị một hệ thống đèn tối tân hơn. Gặp những trường hợp này lương tâm nhân viên sở thuế thường rất giao động. Họ trở nên bi quan vì những kẻ mất hai mắt, cắt hai chân v.v... sẽ đóng thuế ít hơn những kẻ còn đủ hai món ấy. Thế có nghĩa là sang năm, số thuế lại giảm đi.

Mỗ không thể im tiếng được nữa, anh buột miệng:

— Vậy là sở thuế đa cảm quá đấy chứ. Năm nào bộ tài chính chẳng tăng thuế lên một trăm phần trăm.

Mỗ nghe tiếng nói của mình khàn khàn, hơi kỳ cục. Mỗi lần nói sau khi ngậm miệng quá lâu anh đều bị như vậy.

Bà già tóc trắng phờ phạc:

— Ô, ba cái vụ thuế thật là kinh khủng. Vài năm nữa chắc nó tăng tới mức mình phải đóng luôn cái thân mạng may ra mới đủ.

Lão già vô duyên liếc Mỗ thật nhanh. Nhưng lão lại làm bộ như không thêm chú ý tới lời Mỗ:

— Theo tôi thì sự tiến bộ qua nhanh của các loại máy cắt điện tử thu nhỏ rút cuộc chỉ có lợi cho bọn trộm cướp.

Mỗ gằn giọng:

— Ông cũng phải kể tới những nhà băng thẻ xác và các tiệm cầm đồ nữa chứ. Và lại, suốt mấy chục năm nay, có thời nào không phải là thời của bọn trộm cướp.

Lão già hay ngứa mặt lên, ngược nhìn trần xe như tỏ ý không vui, hơi nản lòng về sự chậm chạp của những người xung quanh. Đúng lúc đó xe ngừng ở trạm kiểm soát.

Anh tài xế xoay bàn tay ra hiệu «xe không có gì đặc biệt» và cười với người cảnh sát. Mỗ và người đàn bà không mũi cũng vui vẻ quay kính xuống. Hơi nóng ủa vào cùng với cái đầu của một người cảnh sát già một mặt, không có 2 vành tai. Hồi này những viên chức tuấn liêm hoặc ở cái chỗ không có một nguồn lợi nào khác hai tiếng thanh liêm đều đòi rách cả. Nếu họ chưa bán chân tay đi mà an thì cũng là vì tôn trọng quân kỷ cũng là nhu cầu công vụ đấy thôi. Nhưng giữ được cái này phải mất cái khác. Thế cho nên Mỗ ít gặp những viên chức còn đủ hai tai, hai mắt. Riêng những viên chức rách đến độ không còn giữ nổi một con mắt thì chẳng bao giờ đứng tại các trạm kiểm soát, họ được giao nhiệm vụ ngồi đọc những đơn khiếu nại của đồng bào.

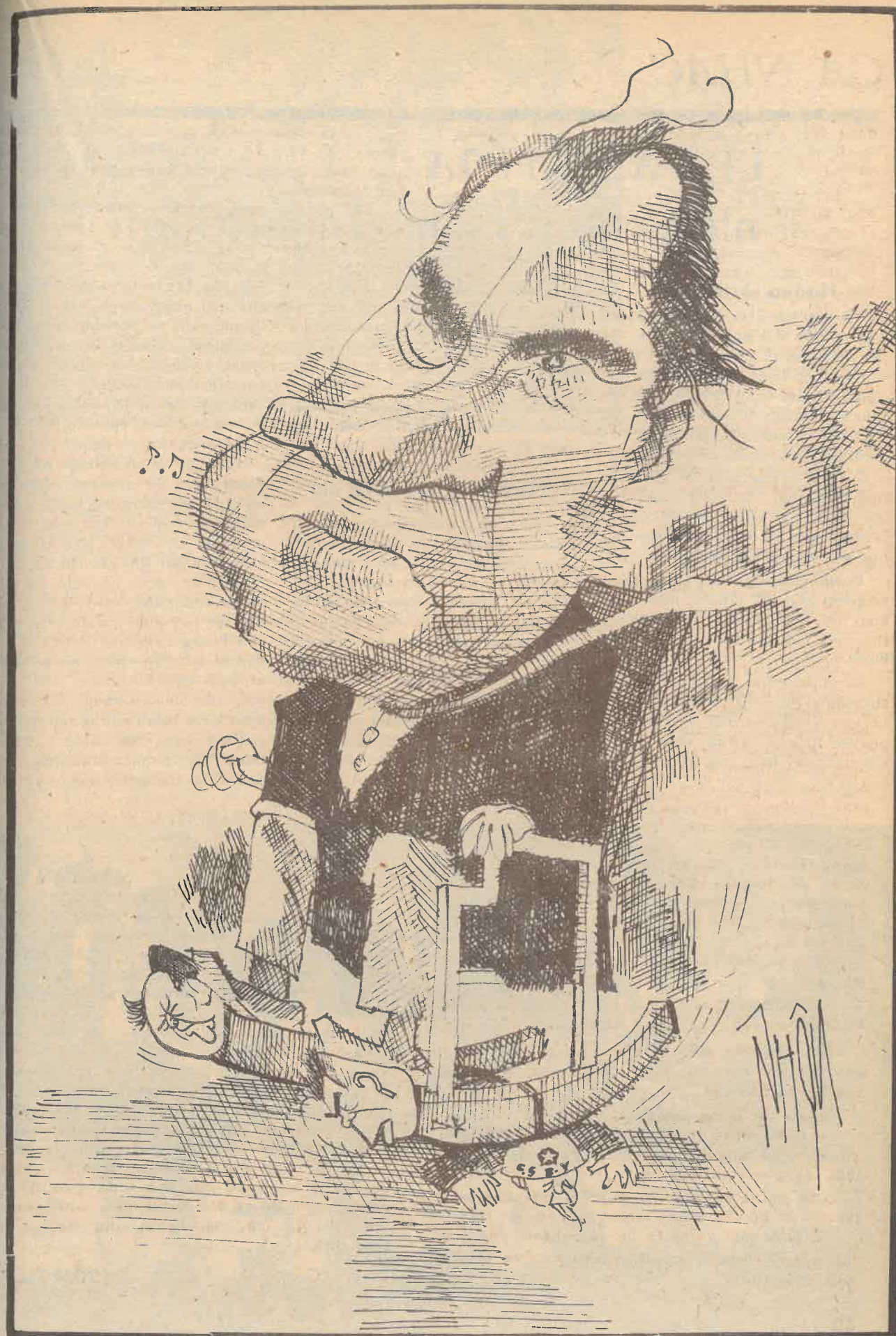
Mỗ nhìn thẳng vào mặt người cảnh binh già và mỉm cười không một chút e ngại. Như hai trạm kiểm soát trước, trạm này cũng chỉ khém xẻ sơ sài. Người nhà nước chú ý nhiều đến những vật trên xe hơn là lý lịch của hành khách.

Cái trạm Mỗ sợ nhất nằm ngay cổng dẫn vào thành phố. Người ta xem giấy tờ từng người một. Hành khách phải đi bộ một đoạn dài. Thiên hạ đồn rằng tại nơi đây một vài nghị thức lịch sử mà nhân loại bày đặt ra đã mang một ý nghĩa rất đặc biệt. Những kẻ có lý lịch khả nghi lại không đem theo tiền thường có một lối bắt tay chặt chẽ quá mức, chặt chẽ đến nỗi chỉ sau một cái bắt tay như thế bàn tay hân ta mất tiêu năm ngón. Mỗi ngón tay cũng trị giá bằng năm tờ phở chứ có ít của gì.

Mỗ đã ở ngoài cái tuổi phải lo đến loại lịch sử rung ngón tay ấy. Nhưng lúc này trong người anh chỉ có mỗi cái giấy của nhà thương ghi rằng ai thấy Trần văn Mỗ đi lang thang bắt cứ ở đâu hãy làm ơn đưa hân trở lại dưỡng trị viện. Những giấy tờ tùy thân khác của anh bệnh viện đã giữ hết. Như thế, chắc chắn anh sẽ bị phát giác là kẻ tâm trí bệnh hoạn và công đào tẩu hóa ra công cốc.

Người cảnh binh già rút đầu ra. Không đợi ông ta làm niện cho đi, anh tài xế rồ ga. Mỗ thăm cảm ơn người cảnh binh. Nếu ông ta bắt anh mở cửa xe thì kẹt to. Lão già ác ôn chắc chắn sẽ không chịu để khúc tay của anh ngơ ngơ về phía trước. Khi đã kéo khúc tay xuống xuôi theo thân hình, lão sẽ mượn dịp xe quanh cua mà thúc cho đến gãy xương sườn Mỗ ra. Mỗ có thể làm khi nhận xét mọi người, trừ loại người như lão già ngồi cạnh anh.

(CÒN TIẾP)



LÊ VĂN KHOA :

nhạc cho trẻ em và người lớn

Hướng về thiếu nhi

Lê Văn Khoa là một cái tên rất quen thuộc với những ai mến trẻ yêu tuổi thơ. Chương trình thiếu nhi Lê Văn Khoa phát hình lần đầu tiên trên tivi ngày 26/10/67, sau đổi thành chương trình «Thế giới của trẻ em». Người phụ trách nói rõ về đường hướng của chương trình :

— Tôi có ý tạo một thế giới nhỏ nhỏ, thoải mái, vui vẻ cho trẻ em với bầu không khí gia đình. Các em sẽ được vui thích với những bài học nhẹ nhàng gợi lên trí tò mò.

Do đó chương trình không nặng về phần giải trí lắm, ít nhạc, vũ, kịch mà chú ý nhiều đến những trò chơi, làm thủ công, thí nghiệm khoa học v.v..

Ba mươi chín tuổi đời với nụ cười luôn luôn nở trên môi, anh Lê Văn Khoa cho biết ngoài tình phụ tử đối với 3 đứa con, động lực thúc đẩy lòng yêu trẻ của anh còn là :

— Trong thời chiến tranh bầy giờ, đa số trẻ em bị bỏ rơi vì cha mẹ phải chạy an chạy mạng và chạy loạn. Học đường thì thiếu thốn đủ điều, hồi tôi còn đi dạy có lúc phải phụ trách luôn 1 lúc 3 lớp nhét chật cứng trong 1 phòng. Làm sao mình không lo lắng đến các em được ?

Nhạc dành cho thiếu nhi

Nếu nhìn Lê Văn Khoa như một nhạc sĩ, người ta có thể được biết rằng năm 1955, anh đã trúng giải sáng tác nhạc của Bộ Thông tin tổ chức và 1969, đoạt luôn giải thưởng Văn học Nghệ thuật của TT. Một số nhạc phẩm viết cho trẻ em của anh được in trong 2 tập «Hát cho vui» và «Nhạc thiếu nhi» do Thanh niên Thiện Chí và nhóm Thăng Tiến ấn hành. Nhạc sĩ Văn Giảng đang dự định cũng anh Lê Văn Khoa in một tập đầy đủ hơn. Anh nhận xét rằng :

— Những bản nhạc hùng, vui của một nhạc sĩ kỳ cựu như Văn Phụng viết bằng những hình ảnh lên đường ra đi, cắm trại, đứng ra không phải là nhạc dành cho trẻ em. Nhạc xưa thường cao và xa cách với tâm lý trẻ nhỏ, cũng như những loại sách viết cho trẻ em mà lại kể toàn chuyện người lớn vậy.

Gần đây đã có những sáng tác đáng khích lệ, thường ngắn gọn chừng 8 đến 12 trường ca, ý nhạc một mạch đơn sơ. Tôi nghĩ trong nhạc viết cho trẻ em phải có những hình ảnh gần gũi với các em. Như chuyện con mèo, con chó, cái bông vụ rất thích với ý các em 5,6 tuổi. Về việc này phải ghi nhận công lao của Trung Tâm học liệu, đã chịu khó đi sưu tập những sáng tác của nhiều người (trong số có anh Lê Văn Khoa và linh mục Vinh Hạnh viết nhiều) và đem phổ biến rộng rãi bằng chương trình Phát thanh học đường. Riêng tôi thì tôi không hề dùng show hay

Lê Văn Khoa đang điều khiển ban hòa tấu và ca đoàn Trùng Dương.



Lê Văn Khoa : Nhạc sĩ của tuổi thơ.

của mình để tự quảng cáo cho nhạc của mình.

Nhạc của người lớn

Ngoài con người chăm lo việc sinh hoạt giáo dục trẻ em, đã từng xuất ngoại đi Thái Lan Mã lai v.v.. dự những hội nghị giáo dục, Lê Văn Khoa còn là một nhạc sĩ viết tình ca, hay chính là nhạc của người lớn vậy. Anh đã xuất bản tập «Hát cho tình yêu» gồm những ca khúc như Nhớ tiếng xưa, Khúc tình ca, Nhạc chiều năm đó v.v... Gần đây, trong cuộc triển lãm các chiến thắng của QLVNCH ở công viên Đồng Đa Saigon, ban nhạc Hải quân đã hòa tấu mãi bản «VN Hùng cường» của Lê Văn Khoa.

Anh Khoa còn là ca trưởng của ca đoàn Trùng Dương và ca đoàn Cơ đốc ; đây là những ban hợp xướng quy tụ những giọng hát SV HS với trình độ nhạc lý cao và tập dượt thật trong. Nhìn vào tình trạng nhạc đa tạp hiện nay (dân ca, nhạc thời trang, nhạc thịnh phong v.v.) ở nước nhà, anh Lê Văn Khoa nêu ý kiến :

— Nếu đem so sánh với các âm nhạc ngoại quốc, nhạc nước mình không hề kém, trừ một điểm : Thiếu hòa âm công phu và đứng đắn. Nghe nhạc VN thường chỉ nhận ra tiếng hát và tiếng trống, không khác nào một cái nhà mà chỉ được chú ý có cái nóc và cái nền. Dù cho thị hiếu của đa số quần chúng còn thấp nhưng chúng ta phải lợi dụng các phương tiện truyền thanh và truyền hình để hướng dẫn lần hồi thị hiếu của khán thính giả đến một trình độ cao hơn. Có thể nền

nhạc «cao», trí thức mới được phát triển, mới nói hết được cái đẹp của âm thanh. Vậy mà hiện nay vẫn còn cái tệ trạng nhạc thương mại lẫn lộn hết. Còn những chương trình nhạc hợp xướng tồn tại rất nhiều công lao phí tổn tập dượt cũng chỉ được trả một số thù lao ít ỏi, ngang với những show nhạc thương mại.

— Còn về dân ca ?

— Dân ca thường được giới thiệu ra nước ngoài như là một nét độc đáo của âm nhạc VN, nếu như các loại nhạc khác đã thiếu phần hòa âm. Thiên ý của tôi về dân ca thì ngược lại với GS Nguyễn hữu Ba, đó là cần đưa hòa âm vào dân ca, biến dân ca từ đơn điệu sang đa điệu.

Về sáng kiến đưa những hình ảnh chiến đấu, gian khổ thêm vào hình ảnh cổ điển trong dân ca như cây tre, đình làng... tôi thiết tưởng nên giữ nguyên những lời cổ truyền thuần túy. Ở nước người ta trong loại nhạc dân ca (folk song) sau khi quần chúng đã quen với những thể nhạc mới thì họ cũng trở lại với những lời nhạc mang dân tộc tính.

Trong thời chiến...

Đứng trước tình trạng chiến cuộc đang sôi động, anh Lê Văn Khoa đã nêu ý kiến là nên đem lòng các sinh hoạt văn nghệ vào công việc cứu trợ. Đầu tiên, ca đoàn Trùng Dương đã phối hợp với tuần báo Tim Hiểu tổ chức hai buổi văn nghệ cứu trợ ở Sài Gòn. Ở Nha Trang, anh cũng đã

đứng tổ chức cuộc triển lãm tranh, anh bán đấu giá để lấy tiền giúp đồng bào chiến nạn. Cũng cần biết anh Lê Văn Khoa là Hội trưởng Hội Âm Nghệ Thuật, cũng là phó chủ tịch Ủy hội Âm nghệ thuật VN bên cạnh Ủy hội Âm Nghệ thuật Thế giới.

Tuy nhiên anh cũng than phiền về vấn đề kiểm duyệt :

— Nhiều khi công việc kiểm duyệt được thi hành nặng nề quá. Như vừa rồi, một chương trình của ca đoàn Trùng Dương bị trục trặc vì có một chữ «giải phóng cổ đô» trong lời của bài Mùa Hoa Nở của nhạc sĩ Cung Tiến. Theo ý nhạc Cung Tiến «cổ đô» ám chỉ Hà nội, trong khi mấy ông cứ cho là...Huế hay Saigon ! Tôi nghĩ ra mấy chữ khác thay thế. Show thu xong thì chỉ năm phút sau, bản «Mùa Hoa Nở» được phát ngay trong phần Interlude !

Nhìn vào sinh hoạt thông tin tuyên truyền hiện nay, anh Lê Văn Khoa cũng nêu ý kiến :

— Một chuyện rất hay mà nền thông tin tuyên truyền của mình lại kỵ, đó là việc đề cao cá nhân. Tại sao phải đợi khi một chiến sĩ anh hùng của mình từ trận mới làm việc ca ngợi ? Bất kỳ lúc nào mình cũng phải nêu cao những cá nhân kiêu hùng đó bằng những anh hùng ca như tấm gương cụ thể cho quần chúng noi theo.

Và lại, song song với những sáng tác tuyên truyền phải có loại thuần túy nghệ thuật. Người nghệ sĩ bên cạnh công vụ, vẫn có riêng những cảm xúc nghệ thuật của nội tâm riêng họ.

Dắt thần tiên cho trẻ em

Anh Lê Văn Khoa cho biết ước vọng của anh dựng được một trung tâm giải trí giống như «Vườn Đất Thần Tiên» của họa sĩ Walt Disney (Disney land), hoặc một trường tiểu học nho nhỏ :

— Ở đó, các em được như ý phát triển không riêng phần trí dục mà cả thể lẫn đức dục. Các em không cần học bài khổ nhọc. Với những sinh hoạt sống thực ngoài trời, các em sẽ tự học lấy bằng quan sát ghi nhận. Các em sẽ tập cả thuyết trình, tập tài ăn nói trước đám đông v.v...

PHẠM NGÀ

MỘNG TUYỀN: từ sân khấu đến màn bạc

Cô nữ sinh Huỳnh thị Kim Loan giả từ những ngày tháng học trò và xa rời quê hương Cần Thơ thân yêu từ năm lên 13 tuổi. Duyên văn nghệ, nghiệp cầm ca hình như là một cái nợ đáng yêu đã vương vấn lấy Kim Loan ngay từ khoảng thời gian ấu thơ. Thân phụ của Kim Loan cũng là người yêu văn nghệ chịu ý con nên đã cho phép Kim Loan gia nhập đoàn hát «Hoa Sen» của ông Bầu Cao cùng lúc với cô đào Ánh Hồng trong năm 1961. Những ngày đầu tiên trên sân khấu cải lương Sài Gòn, cô đào nhỏ bé Kim Loan đã thành công rực rỡ với vai Huyền, trong vở tuồng «Nhà chợ một đêm mưa» của soạn giả Hoàng Hiệp và ông bầu Cao, đã lên lương ngay cho Kim Loan khi cô đang trình diễn vở này trên Sân khấu Hoa Sen.

Ngày tháng trôi qua, cô đào Kim Loan rời đoàn hát «Hoa Sen» để về Kim Chung, rồi Thanh Minh Thanh Nga; đến năm 1963, qua vở «phu tử tông tử» của soạn giả Hà Triều Hoa Phượng, Kim Loan đã được ban tổ chức giải Thanh Tâm chọn làm nghệ sĩ cải lương xuất sắc nhất trong năm vào trao tặng huy chương vàng cải lương.

Với khích lệ của ông bầu Cao, đoàn Hoa sen, và với giải huy chương vàng Thanh Tâm, Kim Loan cho rằng đây là những kỷ niệm đáng quý nhớ nhất trong những ngày đi hát của cô.

Bước vào điện ảnh với danh hiệu...«Mộng Tuyền»

Bằng đi một thời gian, Kim Loan nghỉ hát cải lương và bắt đầu bước chân vào điện ảnh với danh hiệu mới: nữ tài tử Mộng Tuyền. Giải thích về sự thay đổi danh hiệu này người nữ nghệ sĩ miền Nam khả ái và đôn hậu này đã thành thật cho biết, cái tên «Kim Loan» xui quá đi. Với cái tên thật này, cô chỉ gặp toàn những chuyện không nên tị

nào, do đó, ông già bèn đổi lại là Mộng Tuyền. Chỉ có thể thôi và từ đó cái tên Kim Loan đã đi vào quá khứ.

«Oh my country»

Giã từ sân khấu cải lương với xiêm y rực rỡ màu sắc chan hòa, M. Tuyền đã thực sự bước vào điện ảnh trong năm 1965 với cuốn phim đầu tiên là «oh my country» ! do 1 hãng phim Đại hàn thực hiện, với sự hợp tác của ông Thái Thúc Nha Alpha Film.

Trong cuốn phim này, ngoài Mộng Tuyền và Huy Cường là tài tử VN, còn hầu hết là người Đại Hàn, thực hiện tại Dĩ an, Biên hòa.

Trong «oh my country», Mộng Tuyền giữ vai Liên, 1 thiếu phụ, vợ của một tên VC (Huy cường), bị quân đội Đại Hàn bắt được cả hai vợ chồng trong một cuộc hành quân. Trong những ngày giam giữ

một binh sĩ Đại Hàn lại thương yêu thiếu phụ này. Sau đó tên VC (Huy Cường) bị chết đi, thì binh sĩ Đại Hàn đó nghĩ muốn cưới thiếu phụ và mang về Đại Hàn. Tuy có cảm tình với anh lính Cao ly người thiếu phụ VN vẫn khước từ tình yêu của anh lính ngoại quốc và ở lại VN, đầu với nổi cô đơn. Cuốn phim này sau đó đã được mang trình chiếu tại Đại Hàn và tên tuổi Mộng Tuyền đã được người Đại hàn biết đến, riêng tại VN, cuốn phim «oh my country» đã bị khước từ cho trình chiếu vì những lý do chính trị và tâm lý.

Sau «oh my country», Mộng Tuyền đã lần lượt góp phần diễn xuất trong : phim «11g30» của Trung Tâm quốc gia Điện ảnh, do đạo diễn Lê Hoàng Hoa cùng với các tài tử Đoàn Châu Mậu, Lê Quỳnh, Minh Hằng Khánh, Trần đỏ Cưng... v.v...



Mộng Tuyền : xuất thân từ sân khấu cải lương.

— «Chân trời Tím» cùng với Hùng Cường.

— «Gánh hàng Hoa» của Thái Dương phim, với La Thoại Tân, Thanh Lan, Huy Cường do Lê Mộng Hoàng đạo diễn.

— «Bầy ngăm» của Liên Ảnh công ty với tài tử Lê Quỳnh do Lê Mộng Hoa đạo diễn.

— «Còn gì cho nhau» của Hãng phim Trần Quốc Bình, cùng với Hùng Cường Mai Lệ Huyền, do Gia Đàm làm đạo diễn,

— «Phận Má Hồng» của Alpha Film, cùng với Thanh Tú, do Trần đình Mưu làm đạo diễn.

Vai trò thích nhất : «Gánh hàng hoa» — cuốn phim được khen nhất : «Bầy ngăm»

Được hỏi về một phim hài lòng nhất trong suốt thời gian đã qua, nữ tài tử Mộng Tuyền thành thật cho rằng, nhìn chung cô chưa được thật sự hài lòng với những phim đã diễn xuất vừa qua, cô ước mong trong tương lai nếu còn được đóng phim, cô sẽ có dịp được chứng tỏ khả năng của mình; khi đạo diễn giao phó những vai trò cần diễn xuất khó khăn và tế nhị hơn.

Tuy nhiên, nếu nhìn riêng. Thi vai trò cô Liên trong phim «gánh hàng hoa» đã thật thích hợp với Mộng Tuyền, trong phim này, cô Liên, cô gánh hàng hoa, đã thật hiện hóa dễ thương đi bán hoa để nuôi chồng.

Một cuốn phim khác là «Bầy ngăm». Mộng Tuyền trong vai Lê, một cô gái vì hận đời đen bạc, đã trả thù đàn ông bằng cách đi quyến rũ đàn ông, phá gia cang kẻ khác và cuối cùng chết trong khổ đau...

Liên Ảnh công ty đã tự hào rất nhiều về tài diễn xuất tuyệt vời của Mộng Tuyền trong phim «Bầy ngăm» sắp được mang trình chiếu ở Thủ đô. Trong một ngày gần đây.

Kỷ niệm làm phim : ê quíp quay phim bị mìn nổ chết khủng khiếp

Những kỷ niệm đáng ghi nhớ nhất đối với Mộng Tuyền trong suốt thời gian đóng phim vừa qua,



Mộng Tuyền đang diễn xuất trong phim «Bầy Ngăm»

theo cô cho biết thì buồn nhiều hơn là vui. Lần đóng phim «oh my country» với đoàn quay phim Đại Hàn, trong một vùng rừng núi ở Biên Hòa, phụ tá đạo diễn người Đại Hàn vì quỳnh quáng trước sự hối thúc của đạo diễn, đã cấm nhảm đây nổ một quả mìn, làm mìn nổ tung.

Kết quả, viên phụ tá đạo diễn bị chết tan xác, đạo diễn bị thương mù một mắt, tài tử Huy Cường (nằm trong hầm) bị xây xát mình mẩy. May phước hôm cô Mộng Tuyền bị đau phải ở nhà, nếu không thì...

Một lần khác, khi đóng phim với một tài tử Mỹ, của hãng phim Hoa kỳ, Mộng Tuyền bị tài tử Mỹ ôm định «mì» 1 cái vào môi đầu không được thỏa thuận trước. Thế là Mộng Tuyền hãi quá, vừa khóc vừa bỏ về một mạch hồng đóng phim đó nữa !

«Mi» trước ống kính

Được hỏi ý kiến về cái «mì» trên môi hay thực hiện những cảnh làm tình với một tài tử khác phái, trước ống kính, Mộng Tuyền cho biết nếu vai trò cuốn phim đòi hỏi những «scènes» đó thì tài tử cũng làm được ; tuy

nhiên phải thật dễ thương và rất nhẹ nhàng và vì nghệ thuật ; mong những nhà làm phim đừng thực hiện những cảnh này vì mục đích nào khác hơn.

Ước mong hòa bình

Bây giờ thì chắc khó còn có dịp để Mộng Tuyền trở về sân khấu cải lương nữa, tuy nhiên, Mộng Tuyền vẫn hằng nhớ và nghĩ đến những người bạn ở sân khấu cải lương ngày xưa. Thật đau lòng khi biết nghệ sĩ cải lương đang thật khốn khổ trong hoàn cảnh hiện tại. Mộng Tuyền cầu mong hòa bình chóng về trên đất nước thân yêu, để người người vui sống rong thanh bình.

VÂN NGUYỄN





Nhiếp ảnh

(Tiếp theo trang 18)

như bất cứ một phần vuông nào trên thân mình phụ nữ cũng đẹp, góc cạnh nào cũng bắt mắt.

Những chỗ lồi lõm thường được giấu kín đi, người ảnh đưa ta đến những khám phá mới với biểu tượng toàn thể thân người hoặc từng phần quen thuộc mà ta ít để ý tới. Khi không còn gợi dục, không còn lộ liễu trắng trợn, ảnh khỏa thân mang một nét đẹp mới, dễ nhìn và chắc không ai cấm đoán nữa. Những ảnh kèm theo trong trang này đề gợi ý cho những khám phá của các bạn ảnh thích khám phá.

LÊ VĂN KHOA



«Khi không còn gợi dục, không còn lộ liễu trắng trợn, ảnh khỏa thân mang một nét đẹp mới, dễ nhìn và chắc không ai cấm đoán nữa...»

ẢNH I—Larence Shustak chụp ảnh này với máy 6x6 ống kính 135mm cộng thêm ống kính 180mm. Chụp với phim Tri-X 400ASA. Ánh sáng: 2 ngọn đèn halogen chiếu lên cây dù để tỏa dịu xuống người mẫu. Thời đặt: 1 giây với khẩu độ f64.

ẢNH II—Một ảnh khỏa thân trợn người cũng «cụt đầu» như ảnh I. Neal Spitzer thực hiện với loại máy 35mm với kính mờ phản chiếu ống kính 28mm f.3.5. Thời đặt: 1/60—f.5.6. Phim: Tri X. Ánh sáng: 2 bóng đèn 750 watts và một bóng 500w. Quartz—iodina spot.

ẢNH III—Khỏa thân nhưng không cần phải khỏa thân tí nào cả. Nilsson dùng máy 35 mm SLR, ống kính 35mm. Phim: Tri X tăng lên 1600ASA—Ánh sáng cửa sổ. Thời đặt: Không rõ.

ẢNH IV—Ánh sáng xiên chiếu trên cánh tay, hông, đùi đã tạo được đường nét độc đáo này. William G. Larson thực hiện cho bài thi cử nhân về quảng cáo. Máy Hasselblad 1000f ống kính Tessar 80mm f2.8. Phim: Tri X tăng lên 1200ASA tráng phim bằng thuốc Acufine. Thời đặt: 1/25 f.22 với ánh sáng từ một ngọn đèn và miếng phản chiếu.

ẢNH V—Hai tay và hai chân. Chụp ngoài trời, trong bóng mát hòm trời nóng nực. máy Pentax H3 ống kính Takumar 105mm f2.8. Phim: PheX—Thời đặt: 1/60 -f.11. tác giả Dong Stewart sang qua đường rồi âm bản với phim tương phản mạnh kodalith, để chỉ giữ lại hai màu trắng và đen—Bối cảnh được bôi đi bằng guache opaque để xóa hết mọi chi tiết.



Trị thiên, đất vinh quang cho người

(tiếp theo trang 7)

chương tất cả... Tiểu đoàn trưởng Nguyễn Xuân Phúc đã nói với lời như thế. Nhưng món quà hân hoan và đẹp nhất cho đơn vị này là trong buổi sáng ngày 9.5 người đàn ông đứng bên kia bờ Mỹ Chánh với tay cái, lũ con sau lưng cũng cất tiếng một lần: «Ờ mấy em «Trâu Điền» ơi... En «Trâu Điền» ơi, cho đồng bào qua sông...» Tiếng kêu đó vang vang trên mặt sông rộn rã nòng nọc rờ rờ như tiếng hát ca ngợi -- «En trâu điền», Nguyễn Xuân Phúc đầu có ngó được danh hiệu của Tiểu đoàn mình quen thuộc đến nỗi một người dân trong trận cùng nguy khốn vẫn nhớ đến và gọi lên...

Trị Thiên, đất không những chỉ choàng vòng hoa tình thân lộng lẫy trên vai người lính, đất còn đang dương phát triển khả năng và đẩy người lên tới đỉnh vinh quang. Lê Huấn cũng khóa với tôi, sau ngày mãn khóa còn được ở lại trường làm Huấn luyện viên, gần hai năm sau mới thực sự ra mặt với chiến trận. Chỉ trong vòng 5,6 năm Huấn đã vượt xa đoạn đường cấp bậc, từ Thiếu úy đến Trung tá trong thời gian kỷ lục... Lê tất nhiên Huấn có khả năng thao lược và dũng cảm, nhưng phải có một đơn vị tốt, một đơn vị có kích thước và chiến trường phù hợp... Cộng thêm sự sáng suốt sắc bén của cấp chỉ huy Huấn mới có thể tạo thành tích: đi qua 5 cấp bậc trong vòng 5 năm, cấp bậc được gắn lại trên địa và thời gian nhiệm chức của mỗi cấp không vượt quá ba tháng... Không phải riêng một mình Lê Huấn, những người khác như Văn Toàn những người bạn tâm vóc chỉ ở mức bình thường, nhưng đã được chiến trường cùng đơn vị đẩy đưa đến tới đỉnh binh nghiệp trong thời gian quá ngắn... Hoàng Mão, khoa 19 sau tôi giờ này là Trung đoàn phó, Thọ «hân» năm 67 chỉ mới là Trung úy ngất ngư vật vờ với Trung Tâm Huấn Luyện Vạn Kiếp; Sĩ quan kềm khả năng, kỷ luật. Nhưng khi đến SH7. Thọ bốc như điên, Thọ vút đi một đường cong danh cùng chiến công hiển hách -- Trung Tá Nguyễn Phú Thọ Tiểu đoàn trưởng giữ Bastogne trong 6 tháng dưới bão lửa triều miên và sự chết là trạng thái thường trực, Thọ giữ mặt Tây Nam Huế, Phúc giữ mặt ehính Bắc... Quân tướng Giáp muốn đánh luồn phải qua hai xác chết của hai anh em ruột này. Hai người Bắc, lớn ở Đalat ghi những điểm son cho quân sử ở chiến trường Trị Thiên. Vinh quang hết kích thước hào quang thật và cụ thể không phải chỉ đến cho một người nhưng rất nhiều người... Từ ông Tướng số 1, ông Tướng số 2... Tướng Trưởng cựu Tiểu đoàn trưởng TĐ5 Dù, đổ bộ theo cánh quân đầu tiên xuống mặt trận năm 1965 ở Quảng Ngãi

bị thương phải băng bột vắn ngồi xe Jeep đi tuần tiễu ở vòng đai phi trường Biên Hòa, dưới cái nóng tháng 5 của miền Nam người bó cứng dưới lớp bột dày, ông ngồi bất động quan sát từng rào phòng thủ... Những điều đó của tướng Trưởng không ai biết. Từ Thiếu Tá ông «bắt» Đại Tá trong vòng hơn 2 năm... Và người ta cũng chỉ biết được khi ông giữ chức Tư Lệnh Sư đoàn 1... một chiến trường mới, vùng đất hứa mở rộng cho vị tướng lẫm trề nhất của quân lực... Và Tướng Phú, cựu Đại đội Trưởng Nhảy Dù bị bắt ở Điện Biên Phủ, thăng cấp mặt trận dưới chân đồi Béatrice chỉ huy trưởng lực lượng Delta, lực lượng xung kích quyết tử làm đảo điên miền Bắc... Tất cả những điều này rất ít người nói đến, phải đợi ngày ng ở cùng sư đoàn 1, Tham mưu trưởng, Tư lệnh phó và bảy giờ là Tư Lệnh. Xứ Huế, quê hương của tướng Phú, cũng là chiếc nôi khai sinh ra huyền thoại của sư đoàn giới tuyến cùng tất cả chói lóa uy danh cho người Tư lệnh -- Trị Thiên đất thánh cho người lính Thập Tự của thời đại mới.

PHAN NHẬT NAM



CÁO LỖI: Vì tác giả nhà văn Cung Tích Biền cãm trại tại gia đình 100% nên truyện dài Nỗi Lòng Người Phương Đông tạm vắng một kỳ. Thành thật cáo lỗi cùng độc giả bốn phương. Tòa soạn.



Tin Mừng

Sau một thời gian ngất ngư

CUNG TÍCH BIÊN

đã cùng

HOÀNG THỊ KIM

xây nhà hạnh phúc.

Thành thật chúc BIÊN KIM trăm năm gối chăn.

Nguyễn Kim Phượng. Ngụy Ngự. Lân Hoài. Dạ Vũ. Luân Hoán. Thái Tú Hạp. Đình Hoàng Sa. Hoàng Lộc. Phương Tấn. Hà Nguyên Thạch.

PHÚ QUÂN



Việt Nam, sau cuộc chiến 1972

Các nhà địa lý và sử học có thể đã căn cứ và phân tích các yếu tố về địa dư, lịch sử và cá tính của từng địa phương để đi đến kết luận rằng mỗi vùng đất, mỗi địa phương có một thứ biểu tượng và màu sắc khác nhau. Dân VN ở vùng châu thổ sông Hồng Hà thích hợp với màu nâu, miền Trung khô cằn sỏi đá thì thường dùng màu đen v.v... Nhưng bây giờ, sau mười năm của cuộc chiến tranh đầy rẫy tang thương và đau buồn đang diễn ra này, sau gần hai tháng của cuộc tiến quân xâm lăng ào ạt từ phương Bắc bằng những phương tiện cơ khí tối tân của các nước cộng sản đàn anh, nhất là Nga sô, màu sắc đích thực của quê hương VN là gì?

Nếu tất cả những người VN còn sống sót hôm nay ở cả hai miền Nam Bắc cùng mặc áo ché, quần khăn tang cho những người thân của mình đã chết vì chiến tranh, vì bom đạn trong hơn mười năm chinh chiến vô nghĩa này theo số lượng thời gian đứng đắn được ấn định cho nghi thức tang chế một trăm ngày, một năm, ba năm thì chắc hẳn màu sắc của quê hương

chúng ta bây giờ là màu trắng.

Nếu tất cả những người VN còn sống sót hôm nay cùng thấp lên 1 năm nhang lễ tưởng nhớ đến những người thân của mình đã chết trong chiến tranh tương tàn khốc liệt này, ắt hẳn màu sắc của quê hương chúng ta bây giờ là một thứ màu xám buồn tênh ủ mờ sương khói.

Và chót hết, nếu tất cả những giống máu VN đã đổ ra trên quê hương này, kể từ gây cuộc binh đao đã chưa thấm khô vào lòng đất, mưa nắng tháng năm đã không tẩy xóa đi màu tươi của máu thì hẳn quê hương này đã được tô thắm bằng một màu hồng.

Một giai đoạn, một thế hệ, một phần lịch sử

Trong những ngày đầu sôi lửa hồng, tang thương khốn khó trên quê hương chúng ta bây giờ, sự bấn loạn của tình cảm và các hoạt động thuộc loại phản ứng cần thiết khác đều nhằm đáp ứng vào những đòi hỏi khẩn trương nhất thời. Điều đó không phải chỉ xảy riêng cho chúng ta mà cũng có thể xảy ra

cho bất cứ ai nếu lâm vào một tình cảnh tương tự. Tất cả chúng ta đều buồn đau, sầu tủi khi nhìn lại những đổ nát trên quê hương những tang thương và thiệt hại không cùng mà dân tộc phải gánh chịu. Ai trong chúng ta mà không náo lòng trước cảnh bao nhiêu tài nguyên, nhân vật lực của quốc gia đã phải bị hủy diệt, tiêu hao bằng những phương cách tàn bạo, vô nghĩa và phi lý nhất. Chúng ta chỉ còn nhìn thấy quê hương này Hồng hồng bằng một màu máu thắm của con dân nước Việt trong nỗi ngậm ngùi cho một số kiếp của dân tộc tình quá đổi oan khiên..

Những với bài báo ngắn hôm nay, chúng tôi mong được cùng quý vị, bằng một suy diễn các sự kiện, bằng một vài nhận xét về một số khía cạnh, chúng ta cũng vẫn nhìn ra một Việt Nam Hồng, nhưng tươi sáng hơn, không phải màu hồng mà chúng tôi nghĩ rằng trung thực và đúng đắn nhất của màu VN đang ngày đêm đồ rậm rạp trên quê hương.

Lịch sử là một cuộc trôi chảy tuần hoàn nhất trong cao rộng của

thời gian vô cùng và không gian vô tận nhưng mỗi phần của lịch sử là phần ảnh của một giai đoạn, một thế hệ. Nói cách khác, mỗi một giai đoạn, mỗi một thế hệ đã làm nên một phần lịch sử của tổng thể lịch sử đó. Và khi lịch sử chuyển mình thì cũng là lúc báo hiệu cho sự chấm dứt của một thế hệ một giai đoạn. Mỗi cơn chuyển mình của lịch sử là kết thúc vai trò của một giai đoạn, một thế hệ này để bắt đầu cho một thế hệ khác, một giai đoạn khác.

Chúng tôi xin mời quý vị cùng nhìn lại một giai đoạn lịch sử từ năm 1946 đến nay. Chắc hẳn chúng ta đều đồng ý rằng đó là khởi điểm cho một giai đoạn đã tạo nên những khúc quanh quan trọng trong dòng lịch sử của dân tộc chúng ta. Toàn quốc kháng chiến chống Pháp VN thoát khỏi ách thực dân sau 80 năm nô lệ. Đất nước bị chia đôi. Miền Bắc du nhập và theo đuổi một lý thuyết chính trị và kinh tế. Tạo nên những quan niệm về luân lý, đạo đức và giáo dục mới lạ, hoàn toàn đối

khác với quá khứ. Miền Nam theo đuổi một chế độ khác, xây dựng và phát triển quốc gia bằng một đường lối khác. Sự du nhập của người Mỹ, văn hóa Mỹ, lối sống Mỹ cũng đã tạo nên cho miền Nam những quan niệm mới về đời sống, những thang giá trị mới được vô tình lập nên và mặc nhiên được mọi người chấp nhận. Sự hiện diện của người Mỹ và viện trợ Mỹ cũng đã tạo cho miền Nam một số người mới với những quan niệm chấp nhận và phục vụ đời sống cách khác mới mẻ nếu không muốn nói là cũng gần khác biệt hoàn toàn với quá khứ.

Và nhất là, từ đây, nó cũng đã đưa đến cuộc chiến tranh đã diễn ra từ mười năm nay. Ở đây chúng tôi không nhằm qui trách cho ai về trách nhiệm của cuộc chiến bị thương này. Chúng tôi chỉ muốn nói rằng những diễn biến từ sau các năm 45, 46 đã là những trình tự tất yếu để xảy ra cuộc chiến hiện tại.

Trong một bài đăng trên Đời sống 131, ký giả Hải Lưu có phân tích

yếu tố tâm lý của những người lãnh đạo miền Bắc là khát vọng độc lập và thống nhất tổ quốc như hầu hết những người thuộc thế hệ 40, 50, đã sinh ra trong thời kỳ đất nước bị lệ thuộc, phản trị của thực dân và lớn lên với cao trào giải phóng thuộc địa. Theo chúng tôi thì không những thế hệ 40, 50 này bị ám ảnh bởi khát vọng độc lập và thống nhất tổ quốc mà họ còn ồm ập hoài bão thực hiện một cuộc cách mạng toàn diện cho quốc gia thoát khỏi ách thực dân phong kiến, thoát khỏi tình trạng yếu kém của các cựu thuộc địa, giải tư vai trò của một nước nhược tiểu, một quốc gia chậm tiến và kém mở mang để đưa dân tộc đến chỗ hùng cường và phát triển.

Vậy chúng ta có thể nói rằng thế hệ lãnh đạo miền Bắc và một số hiện tại đang có ảnh hưởng tại miền Nam này họ đã sanh ra lớn lên và hoạt động cho hoài bão độc lập, thống nhất tổ quốc và thực



hiện một cuộc cách mạng toàn diện để tạo dựng một quốc gia phát triển và hùng cường. Để thực hiện hoài bão đó, họ đã không ngần ngại du nhập những chủ thuyết chánh trị kinh tế mới lạ (đối với dân tộc) và vay mượn những thế lực ngoại lai như là những phương tiện giúp họ thực hiện được hoài bão. Chính bởi điều này và một phần khác bởi những an bài cuộc cơ quốc tế của các siêu cường sau thế chiến thứ hai đất nước chúng ta đã phải qua phần nổi tiếp đến là mười năm chinh chiến còn tiếp diễn với tất cả lễ bưng và tàn khốc.

Tuy là chiến cuộc hiện vẫn còn đang tiếp diễn nhưng với cái thế của miền Nam hiện tại với những ảnh hưởng quốc tế ở cả hai miền Nam, Bắc, chúng ta có

thể đi đến kết luận một cách chắc chắn mà không sợ lầm lẫn rằng rồi ra miền Bắc sẽ chẳng thể nào nuốt chửng được miền Nam bằng võ lực (đánh chiếm được tất cả đất đai hoặc một phần rồi phát động nhân dân miền Nam nổi dậy tổng khởi nghĩa, cướp chánh quyền) để «thống nhất đất nước» dưới chế độ cộng sản được. Đó là nói chuyện miền Bắc, còn miền Nam thì với mặt hiện tình như bây giờ, với những liên hệ và ảnh hưởng của các thế lực quốc tế — Nói trắng ra là miền Nam hiện tại phải bị nằm trong tổng thể chiến lược quốc tế của Mỹ — nên cũng khó mà có cái chuyện thống nhất miền Bắc bằng võ lực vào lúc chấm dứt cuộc chiến này.

Nhưng mọi kẻ xa gần, cao thấp đều đã nói đến việc chấm dứt chiến tranh Đông Dương, thì chắc chiến tranh này cũng sẽ chấm dứt trong một ngày gần đây, nếu không nói là nội trong năm 72 này. Chiến tranh chấm dứt. Những thế hệ lãnh đạo miền Bắc vẫn không thực hiện được hoài bão độc lập và thống nhất, mà ngược lại, lại bị phân chia có vẻ dai dẳng hơn, bị lệ thuộc nhiều hơn và bằng những phương cách tinh vi hơn và ở miền Nam này, những người cùng chung lứa tuổi với họ, cùng chung hoài bão với họ (tuy phương cách thực hiện có khác) cũng chẳng may mắn gì hơn nếu không nói là cũng gặp phải một cảnh tình bi đát là sau gần hơn ba mươi năm lăn lóc với ngọn lửa nhiệt tình cho thống nhất tổ quốc, cho độc lập quốc gia cho thịnh vượng của dân tộc, họ hầu như gặt hái một kết quả hoàn toàn trái ngược,

Cơn chuyển mình của lịch sử dân tộc

Sau gần ba mươi năm, cái thế hệ năm mươi ngày nay đã du hồn theo một cơn ám ảnh, đã đòi hỏi mình cho một hoài bão, nhưng tất cả, rồi họ chỉ gặp phải những thất bại chưa xót hoàn toàn. Sự thiệt hại về tài nguyên vật lực của quốc gia sau cuộc chiến tranh này chắc chỉ nhờ những computer của Mỹ mới tính nổi. Trước đây khá lâu người

ta là tổng kê đến con số một triệu người đã «hy sinh» cho cuộc chiến thì từ đây cho đến ngày ngưng hẳn tiếng súng chắc chắn số người chết ở gia tăng khá nhiều. Những người chết đa số là thanh niên những người còn lại chịu tất nguyên, thất học, chịu những ảnh hưởng tệ hại của chiến tranh, tài nguyên thiên nhiên bị hủy hoại, những công trình kiến thiết từ lâu bị phá hủy... Tất cả, ngổ kể cho suốt những thiệt hại của chiến tranh thì e rằng đám chẳng còn ai được cái «khí» thể đang lên xây đời hậu chiến nữa. Những sự thiệt hại đó cho quốc gia và dân tộc, chúng tôi mạnh mẽ nghĩ rằng, dầu muốn đầu không vá, thế hệ 40, 50 với những hoài bão lớn lao kia sẽ chịu trách nhiệm trước lịch sử dân tộc.

Ba mươi năm, 1 giai đoạn, 1 thế hệ, 1 hoài bão. Họ đã thất bại. Ba mươi năm là 1 khoảng thời gian đủ dài cho một đời người, một thế hệ thực hiện giấc mộng lớn của mình. Bây giờ thời của họ đã qua. Lịch sử bắt đầu khép cánh màn nhung và bắt đầu diễn ra một sân khấu mới. Dù cho có cổ đấm ăn xôi, thế hệ nói trên cũng đã tự lột trần những hào quang của họ, vai trò của họ đối với một giai đoạn lịch sử đã chấm dứt. Sau khi chiến cuộc này chấm dứt, ở miền Bắc huyền thoại bao quanh những người lãnh đạo thời «kháng chiến» sẽ sụp đổ hoàn toàn. Hồ Chí Minh đã chết.

Những người còn lại ở Hà Nội bây giờ sau cuộc chiến này, dầu cho họ vẫn nắm trong tay chính quyền nhưng trong lòng nhân dân, miền Bắc họ cũng đã chết theo. Ở miền Nam chúng ta, với tình trạng xã hội suy đồi, với tham quan ô lại, với thế hệ những ông đốc phủ sứ, với những tướng lãnh «học ở bên Tây» sau cuộc chiến này chắc chắn cũng sẽ bị đào thải khá nhiều. (Bằng chứng là 1 tướng lãnh thuộc loại «học ở bên Tây» mới đây đã được thay thế bởi 1 tướng lãnh khác xuất thân từ trường VBQGVN ở cấp chỉ huy quân đoàn như là một dấu hiệu đáng ghi nhận).

Chiến tranh bây giờ đã rõ ràng. Đó là cuộc chiến giữa hai miền Nam Bắc. Một bên chống giữ, một bên xâm lăng bằng những hình thức qui mô của loại trận địa chiến. Cuộc chiến diễn ra với tất cả khốc liệt, đẫm máu, hung tợn của nó. Và như trên chúng tôi đã nói, rồi ra, cũng chẳng có bên nào chiếm đoạt bên nào bằng võ lực, bằng kết quả của những trận tiến quân vũ bão, những trận đánh chuyển đất rung trời. Vậy thì cuộc chiến này còn như là một định mạng oan khiên của lịch sử, một an bài chưa eay của hồn thiêng sông núi để giở ra một trang sử mới. Cuộc chiến khủng khiếp, đẫm máu hôm nay sẽ tiếp diễn cho đúng thời gian cần thiết của nó rồi nó sẽ chấm dứt. Nó chấm dứt đồng thời

với huyền thoại kháng chiến, huyền thoại Điện Biên Phủ của thế hệ lãnh đạo miền Bắc hiện tại. Nó chấm dứt đồng thời với việc đào thải những ông đốc phủ sứ, những ông tướng học ở bên Tây ở miền Nam này và nó cũng mở ra trong lòng những thế hệ mới ở hai miền Nam Bắc những ước mơ và những hoài bão mới cho quốc gia và dân tộc.

Giữa những ngày đầu sôi sục bỏng hóm nay. Giữa hàng loạt tin tức buồn thảm về cảnh tình khốn khổ loạn lạc của dân chúng. Giữa những tin tức hằng ngày, hàng tuần có hàng ngàn thanh niên với những khối óc và những bàn tay xây dựng đã phải vĩnh viễn mất đi. Chúng tôi tin rằng đó chỉ là một cơn chuyển mình đầy oái oăm và oan khiên lịch sử để chấm dứt vai trò của thế hệ, một giai đoạn và mở ra những dân khởi cho một thế hệ mới, một giai đoạn mới.

Trách nhiệm lịch sử của miền Nam

Chúng tôi xin nhắc lại là sau cuộc chiến tranh này, cái thế hệ 50 hiện đang lãnh đạo và điều hành guồng máy chính trị ở miền Bắc cũng sẽ chết theo Hồ Chí Minh dầu cho họ vẫn tiếp tục sống nhào ra đây và vẫn còn có chính quyền (quyền hành) trong tay. Ở miền Nam thì cái thế hệ đốc-phủ-sứ, cái lớp sống lâu lã làng cũng sẽ bị đào thải khá nhiều. Còn lại là những thanh niên, những tâm hồn không dính dáng đến những lỗi lầm lịch sử trong quá khứ, cái lớp người thuộc loại như một tướng lãnh mà Sir Robert Thompson đã tuyên bố là «không ngần ngại đặt quân đội Anh dưới quyền điều khiển của ông» đang rải rác khắp cùng ở nhiều lãnh vực khác nhau. Lớp người đó sẽ mở ra một trang sử mới cho dân tộc, và dĩ nhiên hoài bão của lớp người này cũng không khác mấy với thế hệ của cha, anh họ là thống nhất và độc lập tổ quốc cách mạng quốc gia để đưa dân tộc và xứ sở đến hưng thịnh và phú cường. Và ngay lúc này, chúng ta có thể thấy là lịch sử đã trao cho miền Nam này mọi điều kiện để thực hiện hoài bão đó (và câu

mong lẫn này họ sẽ thành công) mà không phải là miền Bắc.

Sau khi chiếm giữ được một phần miền Bắc những Võ nguyên Giáp, Trương Chinh, Phạm Văn Đồng và cả cái tập thể lãnh đạo cỡ lớn cỡ trung ở Hà Nội chỉ nhờ sự thanh niên và dân chúng miền Bắc một điều duy nhất là tuyệt đối vàng lòi, tuyệt đối tôn sùng và thần tượng hóa các lãnh tụ của họ. Chả thế mà một khi Hồ Chí Minh chết đi, tập đoàn chỉ huy ở Hà Nội còn phải khổ sở khai thác cái xác của ông già trên tám mươi này qua những lời di chúc được lập đi lập lại ra hằng ngày. Hơn nữa, một số lớn thanh niên đã hấp thụ được sự giáo dục của miền Bắc trong gần ba mươi năm qua để phục vụ đảng và nhà nước, để tin tưởng tuyệt đối là đảng và nhà nước bao giờ cũng đúng, luôn luôn luôn phục đề đảng và nhà nước lãnh đạo đến chiến thắng cuối cùng, nhưng sau cuộc chiến tranh này, nếu may mắn được sống sót chắc chắn họ sẽ làm một cuộc tự sát thật lớn lao về những điều họ đã được dạy dỗ và tin tưởng. Những mối hoài nghi to lớn sẽ phát sinh nơi những kẻ đã được cộng sản giáo dục trong suốt ba mươi năm qua sau cuộc chiến tranh này khi thần tượng lãnh đạo khi hào quang của các lãnh tụ của họ đã bị bóc nhẵn sau hai mươi năm theo đuổi công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa miền Bắc, giải phóng miền Nam cuối cùng chỉ đem lại những tang thương, những đổ vỡ cho cả hai miền,

làm cho cả Bắc lẫn Nam đi vào con đường lệ thuộc nhiều hơn vào những thế lực đế quốc mới. Có thể miền Bắc trong 30 năm qua đã có được một lớp lãnh đạo vững nhưng họ không có những kẻ thay thế được (bằng tài năng, bằng «vóc dáng», bằng đường lối, bằng ảnh



hưởng) một khi tập thể đó bị đào thải, khi sự thu hút của họ đã chết trong lòng dân chúng thì chúng ta có thể thấy ngay rằng, trong vài thập niên sắp tới, mối bận tâm to lớn của miền Bắc sẽ là tạo nên một lớp lãnh tụ mới, thứ loại è-kíp mới để hoạch định một đường lối mới, một phương cách làm việc mới hơn là nói đến chuyện giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Ở miền Nam chúng ta thì trái lại. Dù nhiều dù ít chúng ta cũng

hít thở được không khí tự do và hấp thụ được một nền giáo dục nhân bản. Đời sống tư duy và gần gũi với những tình tự dân tộc vẫn có cơ phát triển tại đây, mặc dù có nhiều trở ngại, gặp nhiều ảnh hưởng tệ hại của những thế lực ngoại lai. Chắc chắn sau khi cuộc chiến này chấm dứt các lớp lão làng làm ung thối xã hội miền Nam này sẽ bị đào thải, một số người mới sẽ được lột xác và tất cả mọi người đều «sáng mắt» ra để sống và tham dự đời sống với một tinh thần mới. Nói tóm lại, khi cuộc chiến tranh này chấm dứt thì nó cũng đảm nhận luôn vai trò một cái «mốc» để cho miền Nam này hưng thịnh lên, và ngược lại ở miền Bắc, là khởi đầu một giai đoạn rầm rối, và tri trệ xuống. Và như vậy thì chúng ta đã thấy được rõ ràng là vai trò giành độc lập và thống nhất đất nước, cách mạng quốc gia để đưa dân tộc đến phú cường, lịch sử đang lặng lẽ đặt vào tay ai trong những ngày sắp đến.

Vấn đề còn lại của của M Nam chúng ta là bằng cách nào, bằng một tinh thần và đường lối làm việc như thế nào để đảm nhận vai trò lịch sử đó. Cuộc chiến này với tất cả những nổi kinh hoàng và dữ dội của nó đang diễn ra hôm nay nhưng rồi ra nó sẽ phải tàn. Nó sẽ tàn trong một ngày gần đây nếu không nói là sẽ tàn vào trong ngày tháng cuối của năm 1972 này.

PHÚ QUÂN
16-05-1972

HÀNG TUẦN BẠN ĐÃ ĐỌC:

tuần báo ĐỜI

Phát hành mỗi chiều thứ năm

THÌ HÀNG NGÀY BẠN KHÔNG THỂ QUÊN:

nhật báo SÔNG THẦN

LỄ NGHĨA LIÊM SĨ



耻廉義禮



Phiếu

(tiếp theo trang 25)

Một hôm đưa em gái hỏi hân.
— Tại sao anh không nhìn bằng cái cửa sổ và anh nhìn cái gì thế?

Hân bảo đưa em;

— May không được nói với ai đấy. Tao không thích nhìn bằng cửa sổ vì tao không muốn giống ai. Người tình nào nhìn người yêu cũng bằng cửa sổ cả. Tao muốn nhìn bằng cái lỗ, cái lỗ của tao.

May biết không, tao thích một con bé Nguyễn bá Tông gần trưa về học qua đây. Tao thích hình ảnh đó thể thôi. Tao không yêu đàn bà được nữa. Tao chỉ muốn nhìn cô bé đó qua một cái lỗ. Tao ngắm qua thể thôi.

Bây giờ thì hân vẫn làm lì. Hân được miễn dịch vĩnh viễn. Hân có bốn cái thú; đứng bán đồ chơi cho con nít, uống Coca lạnh, đọc thơ, nghe nhạc Beethoven và Chopin.

Thỉnh thoảng hân mỉm cười một mình. Người nhà bảo hân vẫn còn điên.

Tôi vẫn thường đi nghe nhạc, xem tranh mua sách báo với hân. Tôi thấy hân khôn và không điên. Hoàn toàn không điên.

Được chữ

Chuyên viên bắt Sư Tử diễn trò của gánh xiếc đột ngột về quê. Chủ gánh treo biển mượn chuyên viên khác thay thế. Có hai người lời xin việc. Một người là thanh niên bánh bao, trạc 25 tuổi. Người kia là một thiếu nữ có tấm thân nài của như đào điện ảnh Sophia Loren cả hai người này đều không có vẻ gì là chuyên viên huấn luyện sư tử nhưng vì cần người quá, chủ gánh xiếc cũng đành phải cho họ thử tài.

Thiếu nữ được quyền vào chuồng sư tử trước. Nàng bình thân thoát ý trong bộ áo tắm nổi bật tấm thân về nữ với những đường cong bốc lửa. Thoạt đầu con sư tử gầm thét, sù bồm như muốn ăn tươi nuốt sống cô gái—Nhưng khi thấy cô gái thoát ý và ngang nhiên đi tới sư tử thay đổi hẳn thái độ, sư tử nép mình xuống đất và ren rén như con cừu non như con chó con, bỏ tới thè lưỡi liếm tay, chân cô gái.

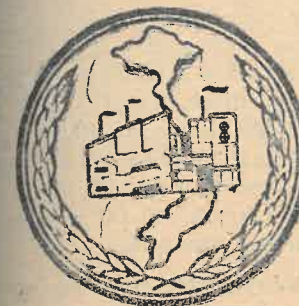
Chủ gánh đứng ngoài nhìn thấy cảnh ấy khâm phục, ông hỏi chàng thanh niên đang chờ đến lượt vào chuồng sư tử trở lại:

— Tuyệt diệu. Sao... Chủ có thể làm hơn thế được không??

Chủ nọ trợn mắt:

— Hơn chứ sao lại không?? Tôi còn có thể làm hấp dẫn hơn nhiều. Ông cho con sư tử kia ra khỏi chuồng đi, tôi sẽ vào trở tài cho ông coi...!

NGÂN HÀNG PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NGÂN HÀNG PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP



Ngân Hàng Phát Triển Nông Nghiệp

Trụ sở Trung ương : 7 kèp Bến Chương Dương — Saigon
Điện Thoại : 93.855, 93.856, 93.857, 93.858

TRÂN TRỌNG THÔNG BÁO :

Kể từ ngày 16-5-72, Ngân Hàng Phát Triển Nông Nghiệp áp dụng lãi suất biểu dưới đây :

LÃI SUẤT KÝ THÁC

1.— TRƯỞNG MỤC TIẾT KIỆM :

— Trữ mục tham gia xđ số :	Lãi chính	13-l.
	Lãi phụ xđ số	4-l.
— Trữ mục không tham gia xđ số		17-l.

2.— TRƯỞNG MỤC KÝ NGÂN ĐỊNH KỲ :

— 1 tháng : 17-l. một năm	6 tháng : 21-l. một năm
— 3 tháng : 19-l.	9 tháng : 22-l.
	12 tháng : 24-l.

LÃI SUẤT TÍN DỤNG

— Tín dụng trung và dài hạn	14-l.	một năm
— Tín dụng sản xuất ngắn hạn	từ 20-l. đến 24-l.	»
— Tín dụng ngắn hạn nghiệp vụ mại dịch và biến chế	từ 24-l. đến 26-l.	»
— Tín dụng trễ hạn, trả thêm	4-l.	»

ĐẶC ĐIỂM CỦA NGÂN HÀNG PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP LÀ :

- Trả lãi xuất cao như bất cứ Ngân Hàng nào khác.
- Cho vay với lãi suất hạ hơn các Ngân Hàng khác, nhằm mục đích phát triển các ngành nông, lâm, ngư, mại.
- Là Ngân Hàng duy nhất tại Việt Nam có đặt Chi Nhánh, Phân Cuộc tại khắp các Tỉnh Thị trên toàn quốc.
- Ngân Hàng Phát Triển Nông Nghiệp làm luôn cả chiều thứ Bảy để phục vụ đồng bào.

Sai Gon, ngày 16 tháng 5 năm 1972

Tổng Giám Đốc

NGÂN HÀNG PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP
NGUYỄN ĐĂNG HẢI

NGÂN HÀNG PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NGÂN HÀNG PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP

XI-RÔ

PROMET

H
TRANG
I

KM số 129N/ĐVT/ĐCĐ



trị các chứng : MẮT NGỦ HO SUYỄN

PHONG NGỰA . NƠI MẸ ĐẠY

Tâm sự bạn đời

Từ Quân Lao

Quân Lao Sài Gòn 17-5-1972
Anh mến,

Cách đây ít lâu thằng bạn đưa cho tờ báo ĐỜI cũ. Cũng vì vậy mà đọc trong mục «tâm sự bạn đọc». Em thấy đáng lời mình oan của em. Cảm ơn anh nhiều lắm nhé Anh Kiệt. Cứ nghĩ chắc ngoài đời vui vẻ, Anh không còn nhớ tới thằng em đau khổ trong này.

Anh biết không, trong này quân số mỗi phòng chỉ còn khoảng 200. Tội nặng nhẹ gì cũng được khoan hồng hết. Nhiều người bị xử 05 năm mà cũng chỉ ở có vài tháng. Em ngại mang bản án khổ sai nên không dám dứt đơn qua Chí Hòa. Hy vọng cuối cùng của Em là được xét xử lại. Phải hy vọng để can đảm sống phải không Anh?

Gia đình em ở Bình Long, không nhận được tin tức gì cả. Nhiều lúc quá buồn bã em nằm lặng để nghe sự chết đi dần thấm nhập. Than mãi chỉ làm anh buồn lây. Anh nhỉ.

Anh cho em gửi lời thăm gia đình với lời cầu chúc an lành. Riêng anh luôn đòi hỏi sức khỏe để phục vụ.

Sở dĩ lâu mới viết thư thăm anh vì báo đến tay em quá muộn mà em đang triển miên trong nỗi buồn của biển.

Kính,

QP Trung sĩ NGUYỄN VĂN ĐỐP

Hoãn dịch học vấn.

Sài Gòn, ngày 24-5-72

Kính ông,

Chúng tôi một nhóm SV đại học và cao đẳng chuyên nghiệp có thắc mắc sau mong được ông đem ra làm sáng tỏ trên báo.

Chắc ông cũng đồng ý với chúng tôi tuổi hạn định để Hoãn Dịch Học Vấn, càng gặt gao thì sự bất công do việc tính tuổi chỉ căn cứ theo năm sinh mà không kể ngày, tháng sinh càng tăng gia.

Thiết nghĩ luật lệ là một cái thật chính xác, khoa học thì 1 năm tuổi phải hội đủ 12 tháng chứ sao lại tính một cách quá bình dân bằng cách lấy 2 năm làm 2 mốc rồi trừ đi hờ ông.

Để vấn đề rõ ràng chúng tôi xin dẫn chứng:

Có 3 SV đang theo học năm II tại Phú Thọ (cao đẳng có thi) SV I sinh tháng 1/50 SV II : 12/50 SV III : 2-5.

Giả sử niên học này bình thường, theo thường lệ đến 7-72 chậm nhất 8-72 này họ sẽ thi cử xong, bỏ ngoài trường hợp rớt nếu cả 3 cùng đậu có nghĩa từ 7-72 trở đi về phương diện học ở trường họ có đủ điều kiện để lên năm III. Tính đến 7-72 thì:

SV I được 21 tuổi -1- 6 tháng,

SV II — 21 tuổi -1- 7 tháng,

SV III — 21 tuổi -1- 5 tháng,

Nhưng nếu chỉ tính tuổi, cách mơ hồ theo như tiêu chuẩn HDHV hiện tại chỉ căn cứ năm sinh:

SVI chỉ còn 22 tuổi; SVII tăng lên 22 tuổi; SVIII chỉ còn 21 tuổi.

Việc đó đưa đến bất công cho những SV sinh vào những tháng cuối năm họ phải chịu oan gần 1 tuổi, trong khi những SV sinh những tháng đầu năm được bớt đi nhiều tháng không kể.

Như dẫn chứng trên và theo tiêu chuẩn mới cho cao đẳng có thi, SV I và II bị đi SVIII được học tiếp.

Xét riêng SVII nếu tính tuổi theo và tháng sinh thì đến 7/72 anh ta vẫn còn trong vòng 21 tuổi (21-1-6 tháng) mà đã đủ điều kiện để theo

năm thứ III Phú Thọ do đó vẫn còn đủ tuổi để HDHV. Phải chăng SV II đã chịu quá nhiều thiệt thòi.

Với tiêu chuẩn tuổi quá gặt như hiện tại một năm tuối, vài tháng tuổi phải được đánh giá bằng xương máu chứ không thể bỏ qua được. Nguyên vọng chúng tôi là để tính tuổi HDHV, 1 năm tuổi phải hội đủ 12 tháng và mốc thời gian để tính tuổi là ngày hoàn tất học trình, thi cử xong xuôi cho niên học vừa qua.

Mong được ông đưa vấn đề ra thảo luận trên mặt báo.

(Một nhóm SV đại học và Cao đẳng)



Hộp thư tòa soạn

Tòa Báo Đời đã nhận được thư và bài của các bạn:

Bạch Hạc, Phan Thiết — Thương Giác, Dalat — Tân Hoa — Trần Ngọc Kim, KBC 4893 — Phạm Hải — Nguyễn Thương Hoài — Phú Quân, Nha Trang — Ngô Cang, Đà Nẵng — Đào tiến Cường, Gia Định — Nguyễn thảo Nguyên, Ninh Hòa — Nguyễn Thanh Mai, KBC 6311-TL — Gà Mờ, Sài Gòn.

BẠN PHÚ QUÂN: Chúng tôi sẽ đăng bài VN Hồng, nhưng xin phép đổi tên vì sợ hiểu lầm. Mong bạn thông cảm.

TS NGUYỄN VĂN ĐỐP: Trần Tuấn Kiệt đã nhận được thư C. On

NGƯỜI YÊU NHẠC: PN xin nhận cảm tình của bạn. Mời bạn đến tòa soạn vào buổi sáng. Thân.

GÀ MỜ, SAIGON: sẽ đăng bài thơ của bạn,

BỘT GIẶT HÓA-HỢP

DETERGENT

CORNELL
UNIVERSITY
SEP 25 1972
LIBRARY

NET

TRADE MARK

Nhãn hiệu NÚI TUYẾT

GIẶT KHÔNG HAO, TRẮNG SẠCH VÀ LỢI NHẤT

VĂN PHÒNG : 38, NGUYỄN-TRÃI SAIGON V — Đ, T. 38247
NHÀ MÁY : KHU KỸ-NGHỆ — BIÊN-HÒA